

THƯ VIỆN HÀ NỘI ĐC



HVV2822

GIYỄN-CÔNG-HOAN

TẮT LỬA LÒNG

IN LẦN THỨ HAI

Nhà xuất-bản Vĩnh-Thịnh

63, Phố Lò Sũ — Hà-Nội

1951

NGUYỄN - CÔNG - HOAN

TẮT LỬA LÔNG

IN LẦN THỨ HAI

Nhà xuất-bản **VĨNH-THỊNH**

63, Lò Sũ — Hà-Nội

1951

Thời còn chi nữa mà mong !

CHUYẾN ô-tô hàng xinh-xịch đến chợ Gỏi, chưa đỗ hẳn, thì một cậu học-trò đã hăm-hớ nhảy tót xuống. Đầu đội mũ trắng sờn vành, mình mặc áo thâm tây vá, chân đi giầy danh tre mòn gót, tay xách va-ly vải vàng cụt một quai, cậu học-trò rẽ sang tay phải, theo con đường hẹp bên bờ ruộng, đi thẳng về phía làng Văn-ngoại.

Lúc ấy đang vào giữa trưa, một buổi trưa mùa hè, trời xanh ngấn-ngắt, Ánh nắng trang-trang chiếu xuống mặt nước ruộng long-lanh chói như mặt gương. Hơi cỏ hai bên vệ đường bốc lên, đưa thoảng nhẹ vào mũi một mùi quen quen dễ chịu, cái mùi « quê nhà », chỉ khi nào ta ở tỉnh lâu ngày, được nghỉ hè về mới ngửi thấy. Trong rặng tre, tiếng ve-sầu lanh-lảnh, như nhắc ta nhớ đến những buổi đánh khăng, thả diều với các bạn trẻ trong làng hồi còn thơ-ngây.

Cậu học-trò nhìn từng cái lều tranh bán nước, ngắm từng cây nhãn cạnh lối đi, trông từng cái mặt

nước ao voi đầy, xem từng cái công « chổng » người ta mới chữa lại. Bổng đằng sau có người hỏi :

— Kia cậu Điệp đã về đấy à ?

Điệp quay lại, vui-vẻ chào rồi đáp :

— Vâng, tôi đã được nghỉ hè. Hôm nay bà có dắt hàng không ?

— Ế lắm cậu ạ ! Thế nào, cậu thi có đỗ không ? Bà mong tin lắm đấy.

Điệp lắc đầu, thở dài :

— Hồng mới về sớm thế này chứ !

— Chết ! thế thì làm thế nào !

Điệp tái mặt không trả lời, cười nhạt hỏi :

— Để tôi có nhà hay đi vắng, hở bà ?

— Hôm nay phiên chợ Bần, bà đi từ sớm, nhưng chắc cũng sắp về. Thôi, vô phép cậu, tôi về trước nhé.

Điệp đứng tránh sang bên cho bà ta đi, rồi bước thông-thả, sực nghĩ lại câu « thế thì làm thế nào » ban nãy mà buồn tênh, vừa tủi thân, vừa thương mẹ.

Điệp ngậm-ngùi nghĩ đến nhà mình, xưa vốn vào hạng giàu có trong làng. Nhưng từ năm Điệp lên sáu, nghĩa là đã mười-lăm năm nay, ông Cử là cha Điệp mất đi, thì gia-đình gặp nhiều vận hạn, làm ăn chẳng ra làm sao, thành ra mỗi ngày một sa-sút, ruộng vườn phải cầm bán đi hết. Từ khi bắt đầu biết nghĩ, Điệp đã được thấy lắm cảnh đau

lòng, nên nhiều lúc chàng trông thấy mẹ gánh hàng long-tong đi hết chợ này đến chợ khác, thì chỉ mong cho chóng đến ngày khôn lớn, đi làm kiếm được tiền, đỡ mẹ khỏi phải nhọc-nhằn vất-vả.

Đỗ bằng Sơ-học Pháp-Việt, Điệp thi vào trường Sư-phạm, vì được ăn học không mất tiền, mẹ không phải lo-lắng bán-khoản, mà cũng không phải phiền-lụy đến ông Tú Nguyễn, là người bạn thân của cha Điệp.

Điệp học bốn năm trời, rất chăm-chỉ ngoan-ngoãn, nhưng đến ngày thi bằng Cao-dăng tiểu-học thì hỏng. Điệp hỏng thi.

« Thế thì làm thế nào ? »

Câu nói ban nãy lại như văng-vẳng bên tai Điệp, khiến chàng phải bồi-hối, lau mồ-hôi trán.

« Thế thì để lại vất-vả một ít lâu nữa. Thế thì để lại phải buồn vì ta một ít lâu nữa. Thế thì ta lại phải lo-lắng tới kỳ thi tháng chín này. Thế thì ta lại chưa báo hiếu để được. Thế thì Lan lại phải nghĩ ngợi vì ta. Thế thì làm thế nào được ! »

Mấy cái « thế thì » Điệp tự trả lời mà lấy làm đau đớn lẩn. Điệp thi hỏng. Chàng cố quên sự buồn để vui-vẻ về quê, định lấy chữ « học tài thi phận » an-ủi mẹ. Nhưng đến bây giờ chàng không sao để nén, chôn lấp được những nỗi đau-đớn chừa-chất tận dưới đáy lòng. Điệp thở dài dừng chân bên gốc đa cạnh đường để nghĩ :

«Phải, cần gì đi vội-vã lắm thế. Để còn ở chợ, dù có về nhà sớm cũng vô ích mà thôi.»

Ngồi độ năm phút, chợt Diệp nghĩ tới Lan, con ông Tú, bỗng lại thấy hăm-hở trong lòng, đứng phắt dậy, xách va-ly đi thẳng. Vừa đi chàng vừa bực mình, tiếc cái công bao năm đèn sách, bây giờ rút cục tay trắng về không, uổng hi-vọng của những người bấy lâu trông ngóng.

Sang qua cầu thì tới đầu làng, Diệp đã trông thấy cái cổng gạch. Cái cổng ấy lúc nào cũng lè-phê đứng đấy, nhưng lần này tự-nhiên chàng thấy sừng-sốt cả người, tựa hồ nó có cái sức gì chực co chân chàng lại, không cho bước nữa.

Ấy là cái cổng nhà ông Tú, cái cổng nhà Lan, người ý-trung-nhân của Diệp.

Từ khi Diệp và Lan còn bé, ông Cử và ông Tú vẫn hứa cùng nhau sẽ gả con cho nhau. Rồi khi Diệp hồ-sôi, ông Tú đã coi Diệp như con, săn-sóc trông nom rất chu-đáo. Thường ngày nghỉ học về, Diệp vẫn qua thăm ông Tú, mà ông Tú thấy Diệp thông-minh, nét-na, chăm-chỉ, nên rất mừng thăm. Lan thì tính-hạnh rất thuần, cả làng ai cũng khen là ngoan nết. Một đôi khi Diệp vào nhà ông Tú, vẫn gặp mặt Lan, nhưng chỉ thấy Lan cúi đầu quay đi mà hây-hây đôi má bánh đúc, chứ chưa hề được nói chuyện với nhau bao giờ. Thường Diệp vẫn thấy Lan săn-sóc đến mình một cách gián-tiếp thì cũng cảm-động và hiểu rằng

được Lan yêu. Nhưng khốn thay, vì nhà nghèo, nên chàng không dám yêu Lan, không quá mơ-mộng một ngày kia dám hỏi Lan làm vợ. Cái tâm-sự ấy chỉ một mình Điệp biết, chứ cũng chưa dám nói với ai, vì chàng chắc rằng ông Tú không khi nào quên được lời hứa trước.

Điệp đi vào trong làng, qua cái giếng, cái đình, rặng hàng rào râm-bụt thì đến cái cổng xây ấy ở bên tay trái. Điệp ôm cái va-ly cụt quai sang bên tay phải, thì tự-nhiên quả tim chàng đập mạnh, mồ-hôi toát ra như tắm. Nhưng cũng theo thói quen mọi khi, đi qua cổng ấy, tắt chàng phải liếc mắt thật nhanh nhìn vào chỗ ấy... Thì quả-nhiên lần này, chàng cũng trông thấy người ấy mà lạ quá, cũng cùng một lúc ấy, người ấy chợt ngừng đầu nhìn ra cổng, bốn mắt hữu tình vô ý gặp nhau...

Điệp sùng-sốt cả người, băng-khuâng như mất trí. Tuy chàng đã đi quá, nhưng cái hình-ảnh Lan ngồi khâu trên hiên còn như hiện mãi ra trước mắt. Kia, rõ - ràng Lan ngồi duỗi hai chân ra, cái thúng may lung - tung những mụn vải, cái má đỏ hây-hây, con mắt đen lay-láy. Điệp lắc đầu, tiếc cái vẻ thiên-nhiên của Lan. Điệp cố hết sức tìm-tòi thêm những nét thần tình, nhưng không sao nghĩ ra được nữa, vì chàng trông Lan quen quá đi mất rồi.

Điệp tưởng - tượng thử đặt cái dáng Lan ngồi khâu như thế lên trên phản nhà mình xem có hợp hay không, thì bỗng chàng nhớ ngay đến sự thì hồng.

« Chắc bây giờ Lan cũng đương luẩn-quẩn, muốn biết ta thì cử ra sao đây! Khờ quá, không mượn ai bảo hộ ngay. tin cho Lan biết, để nàng đừng nuôi lâu cái hy-vọng lắm mà lại buồn nhiều! »

Thế là Điệp vẫn muốn yêu Lan, song chàng lại không dám yêu Lan! Chàng thì hỏng, cảnh quẩn-bách còn lẫn-quất ở trong gia-đình, thì bao giờ chàng dám nói đến truyện hỏi Lan làm vợ!

— A, anh đã về, anh cho em quà đi!

Điệp giật nảy mình, nắm lấy tay thằng bé em họ nó ôm chầm lấy cẳng và giắt nó về nhà.

Điệp ngồi trên giường, mở va-ly ra, xếp dọn quần áo sách vở. Thằng bé em chống nẹ bên cạnh chờ quà. Điệp trông nó, thương hại:

— Anh quên không mua quà cho em rồi. Em xem cái này cho vui vậy!

Điệp giở mấy cái vẽ trong sách Hóa - học để làm tiệc chay thết em, nhưng thằng bé không nhai quen những món ăn vô-vị ấy, nó đứng dậy chạy ra sân chơi.

Điệp thấy từ thằng bé con cũng thất - vọng về mình, thì lại cảm cái cảnh nghèo mà tủi thân trách phận.

Dọn xong quần áo sách vở, Điệp dắt em ra cổng đứng ngóng mẹ. Chợt đứa người nhà ông Tú chạy lại, tay cầm cái bát, đứng trước mặt Điệp, hỏi:

— Thưa cậu, nhà có đồ không, cậu cho tôi xin một bát.

-- Anh xin để làm gì?

— Tôi không biết.

Điệp nhìn tri hiệu ngay. Tự-nhiên chàng thấy trong lòng hồi-hộp, bèn hỏi gặng :

— Anh không biết? Ai sai anh đi xin?

— Thưa cậu, cô tôi.

Điệp lặng người một lát :

— Ông có nhà không?

— Thưa cậu, ông tôi đi vắng từ hôm qua, chiều mới về.

— Anh về nói rằng nhà tôi hiện nay không có đồ, nhưng ít lâu nữa thì thế nào cũng có.

Thằng người nhà vắng, rồi cầm bát đi thẳng. Điệp thấy nó không quay về, bèn gọi giật lại :

— Anh đi đâu thế?

— Tôi đi xin nhà khác vậy!

— Không, anh hãy về cái đã.

— Cậu bắt tôi về thì cô tôi mắng tôi, để tôi đi cho được việc.

— Anh hãy về trả lời thế cho tôi.

— Việc gì phải trả lời, thưa cậu, tôi xin được đồ thì thôi chứ gì!

— Không, anh cứ về rồi hãy hay.

— Vâng, thì tôi về.

Thằng người nhà quay gót trở lại, nhưng nó vừa đi được vài bước, Điệp đã gọi giật lại và hỏi :

— À quỉ, anh nói với cô thế nào?

— Tôi bảo rằng bà đi vắng.

Điệp trợn mắt :

— Anh phải nói như câu của tôi dặn, là nhà tôi hiện nay không có đồ, nhưng ít lâu nữa, thế nào cũng có. Anh thuộc chưa ?

Thằng ấy nhovn miệng cười, đáp :

— Tôi thuộc rồi ! Cậu hay lời-thôi quá !

Điệp nhìn theo nó, tủm-tủm cười, thở dài, như đã trút được một gánh nặng, vì đã báo được tin cho Lan biết. Ấy Diệp với Lan tuy chưa được chuyện-trò cùng nhau, nhưng cứ dùng cách nói bóng như thế để hỏi dò tin-tức của nhau luôn.

Điệp đứng cổng chờ độ nửa giờ thì mẹ chàng gánh hàng về. Bà Cử thấy con từ đằng xa, mừng-mừng rờ-rờ. Diệp chạy đến mang đỡ mẹ mấy bó hàng, rồi cùng về nhà.

Bà Cử vừa mệt vừa nực, mồ-hôi nhễ-nhại, ngồi phệt ngay ở đầu hè. Bà thấy con nói thì hồng thì chỉ hơi biến sắc mặt một chút. Bà nuốt đã quen những vị đắng cay của đời. Bà tặc lưỡi, dju-dàng vừa quạt vừa nói :

— Thôi cũng được, con ạ. Chả đồ lần này thì đồ lần sau, chả đồ lần sau thì đồ lần sau nữa. Trời nào có đóng cửa ai bao giờ. Cứ chịu khó thì làm gì cũng được, con nên lấy để làm gương.

— Thừa để, thành ra con cứ làm cho để phải lo-nghĩ về con mãi.

— Cái đó là tự lòng để, để còn sống ngày nào, là còn lo-nghĩ về con ngay ấy. Dù sau con có giàu-

sang như người ta, chắc để cũng vẫn phải vì con mà lo-nghĩ. À, con đã đ'n hầu ông Tú chưa ?

— Bẩm chưa. Nhưng ban nãy con gặp đứa người nhà, con hỏi thăm, biết rằng ông Tú đi vắng.

— Vậy thì đến chiều con sang nhé. Thật là chả có ai ăn ở trung-hậu được như ông Tú. Mấy hôm rày, ngày nào cũng cho người sang hỏi xem con đã về chưa và có đỡ không. Người ta đối với nhà mình chu đáo quá, nhà mình chẳng đối lại được một phần trăm ! Để nghĩ lắm lúc mà ngược. Về phần đẻ, thì tiền nong giật mượn bên ấy luôn luôn. Về phần con, thì ông Tú trông nom săn-sóc sự học-hành từ tấm bé ! Hôm nọ Lan nó cũng sang đây.

— Thưa để sang làm gì ?

— Ông Tú sai sang biếu đẻ một ít cao ban-long.

— Nhà mình quanh năm chẳng có gì đưa lại, phiền quá, để nhận làm gì !

— Thôi thì để mong ở con, để con trả nghĩa ông Tú vậy.

— Không, để không nên nghĩ thế. Nhà ta nghèo, ông Tú giàu.

— Người ta không có bụng dạ phân-biệt giàu nghèo mà khinh mình đâu, con đừng tưởng thế mà phụ lòng người ta. Lỡ đến tai ông Tú thì ông Tú giận.

— Con cho thế là phải đây, cề ạ. Mình đã ơn người ta nhiều rồi, mình phải đền người ta bằng cách

làm cho con gái người ta được sung-sướng, chứ lại bắt con gái người ta cũng phải chịu theo cái khổ với mình thì sao mình đang tâm ? Giá như con đỗ-đạt, làm nên ông nọ ông kia, thì không nói làm gì, nhưng nay con số-phận chẳng ra sao, còn chi nữa mà mong, hờ dể. Thật con không đáng làm rể ông Tú, mà con cũng không nên làm rể ông Tú nữa.

— Không, con nói thế không được. Vả con Lan, hẳn con cũng biết tính biết người, nếu dể được người ấy làm dâu, thì cái hạnh-phúc của dể đã mất đi từ lâu, có lẽ chỉ có nó mới lấy lại cho dể được. Tại sao con thù người ra thế ?

Điệp cười gượng, trả lời :

— Dể dưng nên nhắc truyện ấy với. Dể khi con công thành danh toại hãy hay. Bây giờ con không giàu dể nữa. Chính cô Lan đối với con, nhiều lúc làm cho con phải động lòng. Người ấy ai ngờ lại là ân-nhân của con nữa đó.

Bà Cử nhìn thẳng vào mặt con một cách êm-ái, như muốn hỏi. Diệp nói tiếp :

— Đã hai lần cô ấy giúp con tiền mua sách mà con không biết.

— Sao ?

— Vì con cũng không hiểu.

— Thế con cứ tiêu ?

— Vâng, mãi sau có người nói đến một vại câu

có dịnh-dáng đến việc ấy, con mới đoán ra, nhưng chính người nói cũng không biết truyện.

— À, thế ra nó là con gái mà bụng dạ hào-hiệp nhỉ.

— Con không lấy được người ấy thì con khổ, mà người ấy lấy được con thì người ấy cũng khổ. Làm khổ người ân-nhân, con chẳng đang tâm, để ạ ! Thà mình chịu khổ còn hơn. Thôi, nhưng con không muốn nghĩ đến chỗ ấy vội, mà con cũng không muốn đề đề nghĩ đâu. Hãy biết rằng hiện nay con trượt thi, con không còn dám mong gì nữa.

Hai mẹ con chuyện vãn hồi lâu, rồi bà Cử đứng dậy xuống bếp thổi cơm. Lúc hai người vừa ngồi vào mâm, thì người nhà bên ông Tú vào, thưa :

— Bẩm ông tôi mới về, ông tôi xin phép bà cho cậu Điệp chốc nữa sang chơi.

Bà Cử đáp :

— Anh về bẩm ông vắng, để ăn cơm xong, Điệp nó sang hầu ông nhé.

Người nhà về, Điệp nói đùa :

— Chốc nữa vác cái mặt mo đến, è quá !

Rồi chàng vừa vò, vừa nhai, vừa gắp, nhưng thật trí không để ở chỗ ăn một tí nào. Cho nên nuốt vội nuốt vàng mấy bát cho xong bữa, chàng mặc áo, đi đến nhà ông Tú...

Ân tình

LÚC ấy, mặt trời đã xế non tây. Hơi nóng đã dần-dần dịu. Gió mát đã hiu-hiu thổi. Com xong, ông Tú sai mang bàn ghế ra vườn hoa ngồi mát ở dưới giàn thiên-ly, đợi Điệp sang chơi.

Bỗng có tiếng chó sủa ở mé cổng, ông bèn gọi người nhà ra đón Điệp vào. Nhưng không phải, đó mới là người phu-trạm đem đến cho ông tờ báo hàng ngày. Ông mở báo ra coi, xem đến mục thi-cử, ông vụt quay vào trong nhà hỏi Lan :

— Bằng Cao-đẳng tiêu-học là bằng gì con ?

— Bẩm thầy là bằng Đíp-lôm ạ.

— Quái, trước tao thấy người ta gọi Đíp-lôm là bằng Thành-chung kia mà ?

— Vâng, nhưng bây giờ bằng ấy gọi là Cao-đẳng tiêu-học.

Rồi ông dò tên các người trúng-tuyển, ông đứng phất dậy, nét mặt mừng-rỡ, ngoảnh vào gọi con gái :

— Thằng Điệp đỗ rồi, mà ạ !

Nhưng ông lấy làm lạ, vì thấy mặt Lan vẫn thản-nhiên như không. Song vì mãi mừng Điệp đỗ, ông quên ngay cái thái-dộ lạnh-lùng của con, không chú-ý đến nữa. Ông nói tiếp :

— Thằng Điệp đỗ cao lắm. Nó đỗ thứ tám !

Lan vẫn lãnh-đạm như trước, trả lời :

— Đây là báo đăng thứ tự A, B, C. Chữ đầu tên là Đ thì người ta xếp lên trên, chứ có phải cao thấp gì đâu ! Ngày trước, độ con đỗ bằng Sơ-học, thầy cứ mắng mãi con là đỗ thấp, mà khen chị Anh họ: giỏi đỗ đầu. nhưng có phải thế đâu, Lan với Anh cũng vậy.

— Nhưng, con ạ, ở đây họ in lầm, chữ p đánh chữ n, thành ra tên là *Vũ-khắc-Điện*.

Thấy sự lạ, Lan chạy đến sau lưng cha, nhìn vào tờ báo rồi nói :

— Bầm thầy, thế là *Vũ-khắc-Điện* đấy ạ.

— Mày đừng trúng khôn hơn rận ! Tao còn lạ gì mấy tờ báo hàng ngày, được một tin gì có thể chạy được báo là vội in quàng in quàng cho chóng xong đề tranh nhau xuất-bản trước, thành ra chữ lấm be lấm bết ! Còn gì lỗi-bịch cho bằng câu ngày trước tao đọc : *Tiền-sinh đã tả ra hai ba bài văn, mà chữ t ở tả lại in lầm là chữ i ! Thế thì tao quyết đây là *Vũ-khắc-Điện* !*

Lan không dám cãi lại lời cha, nhưng ái - ngại

cho cha đã mừng rỡ hão-huyền. Nàng đi vào, lấy đồ khâu ra đứng dựa cột hè để làm việc.

Ông Tú được biết tin Diệp đổ thì cho là tờ báo không còn tin gì đáng xem hơn nữa, ông gấp lại, để trên bàn, rồi nhớ đến cái nét mặt khác thường của con gái ban nãy.

Ông thấy thoát tiên Lan nghe tin Diệp đổ mà lạnh-lùng như không, thì ông cho là nghề con gái bao giờ cũng vậy, tính-tình kín-dáo, đối với cái tin hay dở của người ngoài, dù có can-hệ đến thân mình cũng chỉ dám mừng thầm buồn vụng mà thôi, chứ không bao giờ lộ ra sắc mặt, sợ người khác cho là trái phép. Nhưng sau Lan cứ cho là Vũ-khắc-Điện, thì ông lấy làm lạ quá. Không biết rằng vì Lan ghét Diệp hay sao, mà không muốn nghe tin Diệp được phần vinh-dự như thế ? Hay bây giờ Lan chán vì Diệp nghèo nên có ý đuổi ra ? Ông lại sức nhớ từ lúc ông đi vắng về, Lan có vẻ rầu-rầu, hỏi không nói. Hay Lan thấy tin Diệp nghỉ hè mới về mà buồn chẳng ? Hay Lan cứ yên trí tin trước rằng Diệp hỏng thi, để lúc nghe đích thực Diệp đổ dễ được vui bội phần, mà lỡ Diệp có hỏng thực, cũng không đến nỗi buồn lắm ?

Trong khi ông phân-vấn nghĩ-ngợi về tâm-lý Lan thì Diệp đã đứng thập-thò ở ngoài cổng.

Diệp đứng mãi ở cổng, đứng mãi, đứng đến mười phút mà không vào. Diệp không vào, không phải là không có cơ.

Một có đầu là Điệp sợ đàn chó nhà ông Tú dữ như lũ hùm, mà quan-viên mới ở tỉnh về nhà-quê hay sợ chó. Song, như mọi khi, thì Điệp gọi người nhà ra đưa vào. Vậy tất không phải vì thế mà Điệp phải đứng suông ở cổng. Một có nữa, là có lẽ Điệp phải sắp sẵn câu nói để an-ủi ông Tú, và có khi an-ủi cả Lan nữa, vì một đôi khi, biết đâu, Lan không ở trong buồng lắng tai vào câu chuyện của Điệp. Nhưng ông Tú và Lan đều sẵn bụng thương yêu Điệp, thì sự đối-đáp cũng không cần đắn-đo, dàn thế khó-khăn như việc ra trận, phải dùng nhiều mưu-trí mánh-khéo. Và Điệp vào nhà ông Tú sớm phút nào thì được nhìn trộm Lan sớm phút ấy, được ngồi cái ghế mọi khi thỉnh-thoảng Lan ngồi, được uống cái chén mọi khi thỉnh-thoảng Lan uống, được cầm cái quạt mọi khi thỉnh-thoảng Lan cầm. Vậy Điệp còn trù-trừ gì mãi mà chẳng gọi người ra trông chó ? Ấy là chàng chẳng biết gọi ai, nên phải đứng yên ở đó, chẳng lẽ chàng lại réo tên cái người đứng kia ra đưa chàng vào hay sao ?

Điệp ngấp-nghe ngoài cổng nhân tiện có dịp được ngắm Lan lâu và tự-do, tội gì không hưởng ! Nhưng Lan vô-tình không biết. Nàng đứng dựa cột vẫn-vơ hai mắt nhìn xuống. Điệp thấy Lan độ này đầy hơn trước, cái tay áo cộc lưa như nịt chết lấy cánh tay. Nàng vẫn khêu, mấy ngón tay bút măng thoăn-thoắt loay-hoay trên mảnh lụa đào. Điệp ngắm mãi, ngắm mãi, bất-giác sinh ra buồn, buồn về nỗi có lẽ mình vô duyên với con người có duyên ấy. Bỗng tự-nhiên chàng

thấy ngực Lan phồng lên rồi giẹp dần lại, rồi nàng ngừng tay không khâu nữa, nét mặt rầu-rầu, hai mắt mờ-mộng. Quả là nàng cũng đương vu-vẩn điều chi.

Điệp càng muốn biết Lan nghĩ-ngợi gì mà buồn đến thế, hay Lan sực nhớ đến chàng hồng thi, mà cũng chia cái khổ-não chẳng ? Nếu quả thế, hai người chung một tâm-sự, vui-vẻ cho Điệp biết là ngần nào ! Thì ra có trượt thi mới được cái sung-sướng ấy. Tự-nhiên, chàng tự an-ủi, và phấn-trấn trong lòng.

Điệp càng nhìn càng thấy yêu Lan, song yêu Lan bao nhiêu chàng phải cố dè nén cái ái-tình đi bấy nhiêu. Chàng thấy mình khôn-ngoan, một cách đáng thương-hại.

Bỗng Lan vụt nhìn ra cổng. Điệp trông thấy nhưng không đứng lắp đi, cứ chòng-chọc hai mắt vào Lan, mà Lan cũng cứ chòng-chọc hai mắt vào Điệp. Bốn tầm con mắt như luồng điện, nóng-nàn, thẳng-thắn, mạnh-mẽ, như thấu đến tận đáy lòng nhau. Điệp thấy tâm-hồn bay đầu mất cả rồi nao-nao thồn-thức, suối lệ như cũng bị phiêu-động mà tuôn giào ra. Lạ quá, ngay lúc ấy, Lan cũng dỗi ra nét mặt lạnh-lùng, ngực phồng cao lên rồi lại giẹp xuống. Một lát, Lan lẳng-lặng quay gót vào trong nhà.

Điệp đứng ngây người như khúc gỗ mãi mới định thần, bèn lên tiếng gọi đầy-tớ.

Ông Tú thấy Điệp vào, mừng-rỡ, mở ngay tờ báo

ra khoe với Diệp và rửa má cái vô ý của bọn thợ nhà in.

Diệp không biết trả lời thế nào cho câu nói đủ sức mạnh kéo lại được cái tâm-lý ông Tú từ thái-cực nọ đến thái-cực kia, bèn tiu-nghiù, khẽ nói :

— Bẩm ông, con hỏng !

Mà Diệp cũng chỉ còn tâm - trí để nghĩ ra được mấy tiếng cụt-thun-lùn ấy mà thôi. Ông Tú kinh-ngạc :

— Anh hỏng ?

Diệp tái mặt, phào ra được một tiếng :

— Dạ.

Rồi hai người ngồi lặng đi...

Nhưng sự yên-lặng chỉ là cái dấu chấm lửng chứ chưa là cái dấu chấm hết. Hai người ngồi im-lặng, như bị biết bao cảm-tưởng ngao-ngán, nó tranh nhau chui lách vào làm chật-ních, làm rối-beng cả óc, lấp cả đường không cho câu chuyện khác chen ra.

— Thế thì anh làm thế nào ?

Diệp nghe câu hỏi ấy, biết rằng tuy nó chỉ là đoạn kết của những mối cảm-tưởng của ông Tú, nhưng chàng cũng đoán ra bao nhiêu nghĩa - lý ở chỗ trên. Song hẳn chàng chẳng trông thấy trong óc ông Tú có một vài sự nghi ngờ về thái-dộ của Lan ban nầy ! Câu hỏi kia chàng đã từng dứt ruột để tự trả lời tách-bạch từng khoản mãi lúc đi đường ban trưa, nên bây giờ cũng chỉ chịu thất nút bằng câu kết :

— Thưa ông, vậy thế thì con biết làm thế nào?

Ông Tú nghe câu đáp nó bao làm bao tâm-sự của Điệp không tiện nói ra, bèn hỏi :

— Nhưng đến tháng chín...? còn kỳ thi nữa chứ?

-- Bầm vâng.

— Thế thì nó nông-nồi quá !

Lời ông Tú nói, thoạt nghe như không cần vào câu chuyện, nhưng nó cần vào tư-tưởng của ông. Điệp cũng nói một câu cóc nhảy để đuổi theo ông Tú :

— Bầm nên thế ạ.

Chưa có lần nào ông Tú và Điệp lại hiểu bụng nhau như lần này. Bởi vậy, những truyện nói sau, ta không nghe thấy câu nào về sự thi-cử nữa. Ông Tú không cần an-ủi Điệp, vì biết rằng không khi nào chàng hỏng đến lần thứ hai. Mà dù Điệp có hỏng đến lần thứ hai chẳng nữa, nếu chàng buồn, thì lời an-ủi của ông không thể nào làm cho chàng vui được, vì chàng vốn sẵn trí-lực để đối-phó những sự đau-đớn ở đời rồi.

Độ tám giờ tối, Điệp xin cáo-từ. Ông Tú sai người nhà mang đèn soi đường tiễn Điệp về, và hẹn chiều hôm sau sẽ sang chơi, nói với bà Cử một câu chuyện. Trước khi Điệp vái chào, ông Tú tòm-tỉm cười, vỗ vai chàng, nửa thật nửa cợt, bảo :

— Bọn phụ-nữ hay thích công-danh, anh phải cố gắng mới được nhé !

Điệp về nhà, đem lời ông Tú dặn nói với mẹ, và đoán chắc ông muốn an-ủi mẹ, cùng nhắc lời ước xưa về nhân-duyên của Điệp và Lan cho yên lòng

bi. Nhưng sực nghĩ đến câu nói sau cùng của ông Tú, Điệp thấy chán-ngán, bèn xin mẹ cứ nói thẳng cho ông Tú nghe cái ý của mình đã tỏ ra ban chiều. Rồi đêm hôm ấy, Điệp luồn-quần, vắt tay lên trán, nằm nghĩ ngợi mãi không sao ngủ được. Đến trống canh tư, Điệp quả-quyết vùng dậy, thấp đèn viết thư cho Lan, nói thẳng cái ý của mình đã định.

« Cô Lan,

« Hôm nay tôi xin phép cô cho tôi được giải bày tâm-sự cùng cô. Tuy đây là câu chuyện tôi đã phải giấu gan nẫu ruột, nhưng tôi đã đắn-đo lâu ngày, bây giờ tôi mới dám quyết-định, xin cô hiểu bụng cho tôi.

« Ngày xưa ông và thầy tôi có g'ao - ước với nhau để cho cô cùng tôi được trăm năm kết nghĩa.

« Thầy tôi mất đi, nhà tôi bị sa-sút, trong mấy năm trôi, cái cơ-nghiệp đã theo vạ nọ vạ kia mà hết sạch, để tôi thì phải dầm ngược chạy xuôi, buôn thúng bán mẹt, thật là vất-vả khỗ-sở. Cái cảnh gia-đình, tôi chẳng nói ra, cô cũng hiểu cả.

« Nhưng nếu chỉ có hai mẹ góa con côi cố ra sức làm ăn nuôi nhau, thì hẳn không bao giờ gia-đình tôi được êm-đềm để chịu như ngày nay. May sao, có ông nhà, lấy chỗ tình thân, đi lại trông nom giúp đỡ. Cái công-đức ấy, không bao giờ chúng tôi quên được. Để tôi với tôi thường vẫn phàn-nàn về điều đó, mà riêng tôi, tôi chỉ mong học-hành được kết-quả, gọi là khỏi phụ lòng bấy lâu ông săn-sóc cho. Nhưng cơ-sự đã như thế này, tôi không biết nói thế nào nữa !

« Chiều hôm nay để tôi nói đến truyện trăm năm của tôi, mà ngày mai, ông hẹn sang chơi, chắc cũng nhắc đến

truyện ấy. Vì thế tôi viết bức thư này để bực-bạch cùng cô vài ý-kiến.

«Thưa cô, tôi không ngờ đâu là tôi long-dong thế này mà vẫn được ông và cô giữ lời hứa cũ. Nhiều lúc tôi nghĩ đến cô mà tôi tự khuyến-khích tôi. Cô thấy tôi nghèo-túng quẩn-bách quá, cô ngầm giúp cho liền nong. Cô dùng cách gián-tiếp để khuyến-bảo, để an-ủi, khi tôi có sự buồn-rầu lăm-lẽ. Nói tóm lại cô đối với tôi, thật có bụng hải hà, mà cái bụng hải hà ấy, là do ở tấm lòng cô coi tôi như ruột thịt. Tôi vẫn mong tính đến chữ duyên để đền lại cái tình sâu ân nặng ấy, nhưng khốn thay, nói bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu !

«Nếu gia-đình tôi không đến nỗi túng-quần lăm, nếu tôi có cái sinh-kế chắc-chắn, nghĩa là nếu tôi đủ lực làm cho cô được sung-sướng thì tôi thề rằng sau này vạn-bất-đắc-dĩ tôi không được cùng cô sánh vai suốt đời, thì quyết không lấy ai nữa ! Nhưng mà, than ôi ! Cái cảnh-ngộ của tôi hiện nay đã khốn-nạn thế này, mai sau ắt cũng vẫn thế, mà tôi trông chừng nó lại đuổi dần đi mãi, thì thôi, tôi cũng cam lòng chịu tiếng bạc cùng cô.

«Tôi viết đến đây mà hai hàng nước mắt ứa ra ! Tôi tủi thân bao nhiêu, tôi lại trách phận bấy nhiêu, hẳn có cũng biết rằng bao giờ đối với cô, tôi cũng vẫn có lòng yêu quý.

«Nhưng chính là vì muốn yêu quý cô mà tôi không dám yêu quý cô, bởi tôi không được yêu quý cô, tại tôi không muốn làm khổ lấy đến người tôi yêu tôi quý. Tôi có lương-tâm, tôi không nỡ để ái-tình thành ra lụy. Vậy vì những lẽ ấy, tôi không muốn cùng cô ăn đời ở kiếp cùng nhau. Tôi muốn cho đời cô được sung-sướng, nên tôi phải xa cô, tôi mong cô đừng g'ây với tôi nữa.

« Tôi khờ tằm mà cầm bút viết bức thư này, thật là vì sự bất-đắc-dĩ tôi đã quá-quyết, xin cô hiểu tâm - sự cho tôi, mà từ nay đừng mong ước đến chuyện nhân-duyên nữa. Cho nên nghĩ đến đời cô, chớ vì lòng cao-thượng mà dày-đọa nó.

« Vậy từ trước đến nay, cô đã cư-xử với tôi như bức chịch, thì tôi xin nhận cô là chị suốt đời, và xin cô cũng cứ coi tôi như em, đời sự yêu-mến ra sự âu-yếm.

« Những lời trong thư này, vì trí nghĩ đi nhanh hơn tay viết, cho nên lộn-xộn, mong rằng cô hiểu bụng tôi và lượng xét cho.

« Đa tạ

« ĐIỆP »

Viết xong, ĐIỆP đọc đi đọc lại, rồi mới yên tâm ngủ được. Sáng hôm sau, chàng đánh liều gấp lá thư vào trong tờ nhật - trình mượn đăng ông Tú, rồi sai người đưa trả tận tay Lan, và dặn nói mấy câu cho Lan hiểu ý.

III

Sự tình-cờ

Từ khi Diệp đưa thư cho Lan tới nay, đã năm hôm rồi, nhưng chưa nhận được phúc đáp. Ngày nào mượn nhật-báo, chàng cũng mở ra và thử soi lên sáng trước xem trong có gì không, song lần nào cũng mất hi-vọng. Diệp áy-náy, hay là Lan không biết tờ báo hôm nọ có « nhân » ?

Hai bận ông Tú gọi sang chơi, Diệp cũng không trông thấy Lan. Song vì chàng cố ý không muốn gặp mặt Lan, nên bận nào chàng cũng nhìn thẳng hoặc cúi đầu nom xuống.

Nhưng ai đối với ai kia, thì thấy sự im-lặng, mới có thể cứng mãi được. Chứ Diệp đối với Lan thì chàng phải ân-hận ngay, vì đã xử với người yêu quá tàn-nhẫn. Nên càng bật tin-tức, Diệp càng thấy không an - tâm. Người ta bảo yêu nhau là làm khổ nhau, thực đúng.

Một hôm, Diệp tự - nhiên thấy nóng ruột, ngồi đi, đứng đâu cũng không yên. Cơm chiều xong, độ năm giờ, chàng thơ-thần ra cầu đầu làng chơi, rồi cứ theo lối bờ sông đèo bước đi mãi.

Vầng ô còn cao, ánh nắng đương đậm. Cụm hoa bèo tím, theo dòng nước bạc, thì chạy với những đám mây trắng rung - rinh, in trên mặt sông lam. Bốn năm con cò-bọ lấp-loáng, sà xuống những thửa ruộng bùn lầy, rồi vỗ cánh lên, là là mặt đất bay về phía rặng đồi xa tít. Bên sườn đồi, một dây thông bò từ chân lên ngọn, khẳng-khiu, lè-xòe, làm dịu hẳn một góc trời nhoáng như tấm gương.

Bốn bề tịch-mịch như du trí nghĩ vẩn-vơ, Diệp đưa chân đi, chẳng đề ý đến gì cả.

Bỗng ở gần, xa có một người đi lại. Diệp nhìn, nhìn mãi lấy làm ngờ-ngợ. Người ấy đi gần đến, thì chàng trông kỹ, dưới vành nón chúp, quả không sai cái miệng với cái cằm Lan!

Diệp vui-sướng, trông trước trông sau, không thấy có người, bèn hăm-hở như ông tướng cầm quân sắp ra trận, chàng quyết có dịp giữ Lan lại mà giảng nghĩa rõ cho Lan cái ý trong thư. Tài diễn thuyết ở trong trường mọi khi Diệp cần phải giở hết ra đề dụ Lan nghe và theo cái ý-kiến của mình cầu cho Lan được hạnh-phúc. Diệp sắp-sẵn thứ-tự câu nói...

Nhưng Lan đi càng gần, Diệp đã thấy trống ngực càng mạnh, mắt hẳn một nửa can-dảm. Rồi Diệp thấy trong người nó thế nào ấy, như có cái gì ngấm vào, bỏ buồn-buồn theo khắp các gân thần-kinh, Diệp run lên..

Lan đi sắp đến nơi, Diệp đứng sững lại, nhìn vào, nằng chòng-chọc. Chàng thấy mắt Lan trũng, có quầng thâm-thâm. Lan trông thẳng...

Lan đi qua trước mặt Điệp, hai má đỏ ửng, hơi nhếch tí mép. Điệp như bị điện giật, tự-nhiên rùn cả người. Rồi có cái gì nó đè cả lên ngực, lên cổ, Điệp quên phăng hết cả, quên cả từ tiếng chào, là mào câu chuyện!

Rồi Lan đi vụt qua. . . Thôi ! thế là hết ! Chẳng ai nói với ai một tiếng nào !

Nhưng chẳng lẽ ông tướng Điệp ban nãy toan hùng-hồn thế mà chưa chi đã chịu nỗi hiệu kèn thu quân ?

Điệp bèn quay lại nhìn theo Lan, run-run, nóng rục cả người, không biết làm thế nào cho Lan đứng lại được ! Lúc Lan đi quá đến hơn mười bước, Điệp mới nghĩ ra là phải gọi, bèn ấp úng nói :

— Cô Lan !

Hai tiếng « Cô Lan », từ thuở bé đến bây giờ Điệp mới gọi thật là lần thứ nhất, nên cố nói to mà cứ nghẹn-ngào, không được rõ lắm. Lan nghe thấy, nhưng còn đi bốn năm bước nữa mới dừng chân quay lại nhìn Điệp. Đứng độ ba giây đồng-hồ, Lan lại đi...

Cái tiếng đầu tiên Điệp đã cho ra thoát, thì những câu sau cũng được thông đường, nên Điệp rảo cẳng theo Lan và gọi nữa :

— Cô Lan ! Tôi hỏi...

Lan nghe gọi, cũng như lần trước, đi thêm vài bước nữa mới quay lại. Nhưng lần này chỉ độ ba

bước thối, nàng nhìn trước nhìn sau. Lúc ấy Điệp đã theo gần tới.

Lan trông thấy Điệp, bỗng tái mét mặt, luống-cuống, chớp luôn mắt đến mười bận, rồi cúi đầu ngượng-ngịu, hai tay sò-soạng mà không biết nên vớ-lấy cái gì...

Điệp đứng trước mặt Lan, sùng-sốt... Hai người nhìn nhau, im-lặng đến nửa phút...

Điệp cố gắng mới nói được những tiếng chính, mà không sao chấp được vào câu cho gọn-gàng :

— Thưa cô, cái thư trong tờ báo ?

Lan cất giọng run-run đáp :

— Vâng ạ !

— Cô trả lời chưa ?

— Không ạ !

— Tại làm sao ? Cô nghĩ thế nào ?

— Không ạ !

Từ lúc ấy Điệp thấy hơi quen-quen, nên thu lại được tâm-hồn và đã nói nổi những câu dài hơn trước. Nghe Lan đáp nhát gừng, Điệp nhìn Lan bằng con mắt nần-ni, khiến Lan phải chao liệng ngay hai con ngươi mà trông xuống đất...

— Cô Lan !

— Dạ !

Tiếng thưa như thoảng ngoài môi, Lan liếc nhìn Điệp một cái rồi lại trông xuống, lấy tay vờ tà áo.

— Cô có thể đứng đây tôi hỏi câu truyện trong mười phút không ?

Lan nhìn bốn bên, đáp :

— Thư cậu, lâu quá không tiện.

— Năm phút vậy !

Lan ngần-ngừ, trông thẳng cái gò trước mặt và nói :

— Cũng không tiện !

Điệp hiểu ý, trở tay nói :

— Vậy mời cô lại cái gò này, ta đứng lấp sang bên kia thì không sợ ai trông thấy.

Lan hai má hồng hây-hây, run-run đáp :

— Vâng, mời cậu đi trước.

Điệp vén quần bước theo bờ ruộng, Lan đi sau. Hai người ngậm miệng, nhưng trong óc cùng phải lẩn-quẩn nghĩ vào bài, như học-trò thi kỳ vấn-đáp, phải tính đủ thì-giờ để nói cho hết ý. Đến chỗ khuất, Diệp ngồi phệt xuống thảm cỏ và mỉm cười mời Lan :

— Cô ngồi xuống đây.

Lan cất nón, né mình, vén áo, cũng ngồi phệt. Từ thuở bé đến giờ Diệp mới được ngồi cạnh một người yêu khác n.áu và khác giống, nên lại thấy nao-nao trong lòng. Chắc Lan cũng chẳng được tự-nhiên như ngồi bên bạn gái. Hai người ngồi im-lặng một lúc lâu, tuy chẳng nhìn nhau, nhưng hai trái tim đập theo một nhịp. Độ năm phút, Lan giục :

— Cậu hỏi gì ?

— Cái thư hôm nọ cô có đọc kỹ không ?

Lan không trả lời, móc túi lấy ra tờ giấy đã nhàu và bóng những mồ-hôi, nói :

— Đây ! sao tôi không đọc kỹ ?

— Vậy cô có hiểu bụng cho tôi không ?

Lan thấy Điệp nghiêm sắc mặt, bèn không trả lời, co một chân lên, tựa cằm vào đầu gối, tay rút cái cổ gà. Điệp lại hỏi :

— Vậy cô có hiểu bụng cho tôi không ?

— Tôi hiểu lắm, nhưng...

Đến tiếng « nhưng » thì Lan ngắc lại, không nói được nữa, mà một giọt nước mắt rơi xuống ngọn cỏ. Rồi Lan ôm mặt nức-nở khóc :

— Nhưng... nhưng cậu ác quá !

— Cô Lan ơi !

— Cậu không hiểu bụng tôi !

Câu nói từ đáy lòng nọ thăm-thía đến tận đáy lòng kia, khiến Điệp thồn-thức, cũng không cầm được lệ. Bốn dòng châu lã-chã, chan-hòa, như làm trôi cả tư-tưởng oán-khận. Một lát Điệp lau nước mắt, tùm-tùm nói :

— Tôi không muốn cô khổ.

— Tôi không muốn cậu khổ một mình.

— Tôi không muốn cô phải khổ vì tôi.

— Thế nào là khổ ?

— Khổ là không được sung-sướng !

— Thế nào là được sung-sướng ?

— Được sung-sướng là không phải khổ !

Nghe câu nói rằng co như kéo cưa, bỗng hai người cùng bật cười, tinh-tú nhìn nhau, cái buồn bây giờ thật tiêu-tán hết. Lan nhìn Điệp, vui-vẻ nói :

— Cậu gàn quá ! Cậu cho tôi là hạng người thế nào ?

— Cô là một người, cô cho phép tôi dùng chữ đúng, cô là một người đáng yêu, đáng quý, đáng ơn của tôi suốt đời !

— Vậy mà chưa chi cậu đã ghét, đã khinh, đã phụ tôi ?

Bị ba phát đạn, Diệp nghẹn lời, lúng-túng không đáp được.

— Cậu phải biết, nếu tôi coi tiền tài hơn cậu, nếu tôi coi tiền tài làm ra hạnh-phúc, thì không khi nào tôi xử với cậu như thế. Tôi tiếc rằng tôi đã trả lời cậu, chứ tôi tưởng cái quặng thâm mắt này, cũng đủ bằng vạn lời biện-bạch.

Diệp hối-hận, nói :

— Cô Lan, cô tha lỗi cho tôi !

Lan nhìn Diệp, mỉm cười bằng cái cười đại-lượng. Diệp thở một cái mạnh, như muốn hắt cả cái hơi nặng-nề đang chứa-chất trong ngực, rồi nói :

— Vậy thì, cô Lan, cô có yêu tôi không ?

— Tôi tưởng có hay không, cậu xét thì biết.

Diệp vui-vẻ nói :

— Tôi muốn cô trả lời rõ kia !

Lan lờm Diệp :

— Tôi không nói !

— Thế là không yêu chứ gì !

— Tôi không biết ! Gớm !

— Cô Lan ơi ! tôi không ngờ đâu tôi bị biết bao nỗi đau lòng, mà được phút này hỏi dạ. Tôi không ngờ đâu tôi bị cả vũ-trụ chán ghét, mà được một cô yêu-quí. Tôi không ngờ đâu tôi chán ghét cả vũ-trụ, mà tôi lại yêu-quí một mình cô.

Lan nhìn xuống nói :

— Vậy cái thư này, cậu đang tâm mà đưa cho tôi?

Điệp giật lấy, xé nhỏ tinh, rồi ném tung ra trước gió. Mảnh trắng bay liệng như đàn bướm, bám cả vào áo, vào đầu Diệp và Lan. Lan nói :

— Cậu khổ nữa tôi cũng không quản, cậu trượt mãi tôi cũng không cần. Ái-tình nên để trên danh-lợi.

Điệp vui sướng ngẩng mặt lên trời, thở dài.

— Chết chửa, cậu Diệp, mấy cái năm phút rồi ?

Hai người cùng cười, trông lên, mặt trời đã chìm được nửa vành. Mấy con cò trắng đã liệng về bụi tre. Gió chiều đã hây-hây thổi. Rồi câu chuyện càng nồng, thì - giờ đi càng chóng...

— Cô Lan ạ, tôi đọc các sách, tôi thích cái cảnh này lắm. Tôi muốn cô cùng tôi, ước gì ta hóa ra hai người chẵn chẵn, yêu nhau, thỉnh-thoảng gặp nhau, rủ nhau ra sườn đồi, dưới bóng cây mà trò - truyện kể-lễ những câu tình-tự mộc-mạc, mong-mỏi những điều hi-vọng thực-thà...

— Cậu lãng - mạn quá.

— Thú lắm cô ạ, còn gì thích cho bằng hai đứa ấy yêu nhau bằng cái tình tự-nhiên như cảnh-vật của tạo-

hóa, rồi một đôi khi, chúng đưa nhau lên ngọn đồi cao, đứng nhìn xuống dưới, thì tôi tưởng thần-tiên cũng đến thế mà thôi. Quanh mình đã không có người đời, mà lại được thở riêng một bầu không-khí, thật là chẳng bận chút trần-ai !

Lan cười, trả lời :

— Cái tưởng-tượng bao giờ cũng êm-đềm thú-vì hơn sự thực. Cậu cứ thế không trách cậu thì hỏng cũng phải !

— Phải thế mới được. Sống một cách mơ - hồ mới thấy cái sung-sướng, mà việc đời ta chỉ nên biết qua-loa. Nếu ngày sau tôi lấy cô, tôi sẽ ở một trái đồi riêng, làm nhà tận trên đỉnh cao-chót ; trên sườn đồi, ta sẽ trồng các thứ rau đủ để ăn quanh năm. Tôi muốn rằng ta không xuống đến chân đồi nữa, mà cũng đừng ai lên quấy-rối mình làm gì. Chỉ có cô với tôi, ta sống bằng cái đời ái-tình hơn cái đời vật - chất.

— Cậu có tư-tưởng lạ quá, mà cậu nói những câu tôi không hiểu được. Chắc cậu học chỉ chuyên tiếng Pháp nên nói tiếng ta dùng nhiều chữ không đúng.

— Không đúng thì thôi, nhưng cô có thích như thế không ?

— Hai người riêng một thế-giới, thì sao không thích. Nhưng riêng thế nào được ? Cậu khó tính quá.

Diệp và Lan nói truyện hồi lâu nữa, bỗng Lan giật mình trở :

— Chết chữa ! Cậu có trông thấy cái gì đây kia không ?

Điệp nhìn theo tay, hỏi lại :

— Cái gì ?

— Ai nhìn ta đây kia ? Thành ra tôi ở đây mấy mươi cái năm phút rồi nhỉ ?

Chị Hằng đỏ bừng và to như chiếc mâm, cứ dần dần ở rặng tre nghênh mặt lên mãi, Lan đứng dậy, nói :

— Thôi, cậu cho tôi về, kéo chị Hằng trông thấy !

Điệp thô dài, dài và buồn như cái ngân-nga của tiếng chuông chùa dang xa đưa lại. Lúc ấy đã nhá-nhem tối, nhưng bốn mắt sáng quắc nhìn nhau không chớp. Điệp bùi-ngùi đứng dậy, Lan nói :

— Tôi chúc cậu được vạn sự may.

— Vâng xin cô nhớ hôm nay là mười sáu tháng năm, ngày đáng kỷ-niệm !

— Tôi đi nhé !

— Gớm ! Tôi còn câu gì nói nữa không nhỉ ! Sao thì-giờ đi chóng thế ?

— Rồi thì-giờ sau này cậu sẽ chẳng phải phàn-nàn, nó sẽ của riêng cậu cùng tôi. Cậu còn gì dặn tôi không ?

— Vậy phải đợi đến bao giờ mới được sự tình-cờ này nữa ?

— Lần sau cậu gặp tôi quyết không phải sự tình-cờ, sẽ là sự định sẵn...

— Ai định được ?

— Sự định sẵn của cha mẹ chứ ai ?

Điệp thất-vọng, Lan nói :

— Tôi đi nhé !

— Vâng, nhưng...

— Thôi, để dành, nói cả thì hết mất. Tôi có nhiều truyện nhưng chưa nói được câu nào.

— Tôi cũng vậy, thôi, đợi ngày ấy tôi sẽ thò-lộ hết. Mà không biết có thể nào hết được truyện của chúng mình không nhỉ ?

— Vâng, có một câu quan-trọng, nhưng tôi chưa có thì-giờ nói, tôi cũng phải đợi vậy. Tôi đi nhé.

— Vâng !

Lan mỉm cười chào Điệp. Điệp mỉm cười chào Lan. Lan đi. Điệp ngậy người trông theo... Lan nhìn lại... Điệp cố nhìn theo... Tà áo bay bay, dáng ai tha-thướt... làn-mờ...thấp-thoáng...Màu áo nguyệt bạch lẫn hút vào trong bóng trắng xanh...

Giun để đùn ra những giọng sầu !...

IV

Khoa

Từ hôm tình-cờ gặp Lan, được Lan ngỏ ít tâm-sự, Điệp đâm ra lần-quần nghĩ-ngợi, công-nhiên bước một bước dài trên đường tình. Lúc nào Điệp cũng như có Lan trước mặt. Nhiều bận vì nghĩ đến Lan, chàng cố gắng chăm học. Nhiều bận vì nghĩ đến Lan, chàng lại chán-nản việc làm. Có khi mắt chàng nhìn vào sách mà óc đề đầu. Có khi tay cầm bút làm tĩnh, chàng cũng viết ba chữ *Nguyễn-thị-Lan* ra vở, rồi lại xóa đi. Đêm nằm ngủ, chợt thức dậy, chàng cũng như trông thấy Lan bên cạnh. Ngày nào chàng cũng vờ-vấn đi qua nhà ông Tú một lượt để nhìn vào, chàng hay kiểm có này có khác đề đến thăm ông Tú hơn trước. Nhưng trước, sự ra vào rất đường-hoàng tự-nhiên, bây giờ thì thành ra bẽn-lẽn ngượng-ngịu.

Thỉnh-thoảng Điệp lại cầm bút viết bức thư để nói chuyện một mình với Lan. Viết xong đọc lại, cất kỹ, rồi chàng xé nhỏ, hoặc đốt đi, hoặc bỏ vào miệng nhai nát bét.

Một đêm đã gần sáng, Diệp trở dậy thắp đèn, viết mấy trang sau này :

« Cô Lan,

« Hôm nay tôi lại không ngủ được, mà mơ ngoài giấc đã sang canh tư rồi. Quái sao độ này tôi kén ăn kén ngủ quá thế ? Chắc bây giờ tôi sút đi mất đến vài cân ! Từ tối đến giờ, tôi chỉ vu-vẩn mãi. Có thì lúc này đương ngủ say, hẳn chẳng biết đâu trong chốn khuê-phòng, có tâm-hồn Diệp tới lặn quàn ở đó nhỉ !

« Canh năm.

Tôi vừa chợp mắt được thấy một cái chiêm-bao thú-ực lấm. Lúc tỉnh dậy, cố nằm rón một chốc để mong lại mộng lần thứ hai, nhưng không sao tìm thấy giấc cũ. Tức quá !

« Nguyên muốn kỷ-niệm ngày cưới ta năm ngoài là ngày tôi bước từ cảnh-ngộ nọ sang cảnh-ngộ kia, tôi có yêu cầu cùng có một cuộc đi chơi phong-cảnh. Buồn cưới không ! Đã cưới đâu, mà nếu có đã là vợ, việc gì tôi còn phải yêu cầu ! Lại buồn cưới nữa, là có không nghe, khang-khang rằng phải giữ kẻ với dư-lượng ! Tôi làm mặt giận, giận cho có biết đã là vợ chồng còn phải c-lệ nỗi gì. Có vẫn muốn chơi-từ, song sợ phật ý tôi, nên bằng lòng nhận lời, nhưng lại chọn ngày hôm mồng một tháng chín, vì cô yên trí là ngày khai trường, chắc tôi phải cáo bận, không thể đi được. Như thế, có vừa được lòng tôi, vừa không ngại những lời bình-phẩm của miệng thế. Nhưng đến hôm mười lăm tôi mới phải đi học, nên cuộc du-lịch thành.

« Tôi thấy cô cùng tôi đi trên con đường giữa một cánh đồng mông-mênh bát-ngát. Trời xanh mây xám chen màu-Hai bên, lúa rậm vàng. Ta cứ giông-ruổi con đường đi mãi, rồi... tới chân một quả núi cao. Thấy trên đỉnh có cái nhà

năm từng bỏ không, có bèn rủ tôi lên xem. Nguyên tôi vẫn ước có một ngày được cùng cô chon-von ở một nơi cao vút, xa cái xã-hội có người, nên tôi thích lắm, chẳng quản chi những nỗi khó-nhọc.

« Theo lối con con, chúng ta trèo mãi. Đường đi quanh quất, dốc đá cheo-leo, hai bên cỏ xanh lăm-tắm như nhuộm, càng lên càng như rừ sạch trần ai. Đẹp nhất là một chỗ um-tùm những cây, ta phải chui qua, như cái hang kết bằng lá. Đứng dưới nhìn lên, lối đi thì nhỏ vút và đỏ, hai bên thì cao rậm và xanh. Tôi cùng nó đứng lại ngắm, tự tưởng tượng như đôi uyên-ông, dựng vên lá lách cây, đưa nhau tìm chốn Động-dào dề ần! Đi đến giữa cái lỗ tò-vò thiên-tạo ấy, tôi không thể bỏ qua được cảnh đẹp, bèn rủ cô dừng chân ngồi chơi dưới gốc cây thông. Trời tuy đã sang thu nhưng vẫn nắng, cái nắng hanh vàng lại mà gay-gắt. Hoa rừng sắc-sỡ như gấm gài, cái đỏ, cái vàng, cái hồng, cái tím, có thứ tròn trắng như núp bóng trên mũ trẻ con, có thứ lua-tua rủ xuống, như đánh đu dưới cái cành cây éo-lả.

Chúng ta ngóy-ngắt vì cảnh mà không tưởng đến nhau. Cô thì chui lách vào bụi rậm, tôi thì đưa mắt trông theo. Bên tai chim kêu xào-xạc, thông reo ù-ù. Mấy chiếc lá vàng lác-đác rụng theo chiều gió, quay lượn như cánh diều ngợp, rồi la-đà giỡn nhau sột-soạt trên mặt đường. Một lúc, có chạy về, tay cầm bó hoa tươi như nét mặt, hôn-hờ đưa tôi và đỡ tôi biết từng thứ một. Rồi câu chuyện mạn nhong điềm thêm vào lúc thú-vị cho tuyệt thú, đến nỗi tôi quên hẳn mấy giọt nước thấm qua tầng lá, rõ xuống mặt tôi làm cho chán tôi lăm-tắm ướt. Có lấy mũi xoa lau họ, và giục tôi đi. Có bảo :

— « Lúc vui, ta không nên hưởng hết, phải để thòm-thèm.

« Đi độ 20 thước nữa, ngoặt sang bên tay phải thì ta đến linh, có thang máy đưa lên tận trên sân gác cá nhà bỏ không.

« Trừì ơi ! Tôi không biết cô có cùng chiêm-bao với tôi một mộng hay không, chứ đĩn chỗ này thì tôi không thể tả sao cho đúng được nữa.

« Đứng trên cao nhìn, bốn bề bát-ngát, trừì thu âm-dạm, mơ-màng. Phong cảnh như bức họa lúc mưa phùn, như ảnh chụp lúc sương phủ. Chẳng hay Tạo-hóa đã hà-tiện ít thuốc vẽ, hay cảnh mộng bao giờ cũng chấp-chờn, không rõ-ràng bằng sự thực ? Dưới chân đồi biếc, đồng ruộng vàng úa bao-la. Làn nước phau-phau của con sông ngoằn-ngòe như con rắn trắng uốn mình trên tấm thảm nhung hoa lý, rồi lẫn vào trong đám khí thu lờ-mờ. Giải mây bạc quấn quanh ngọn núi xám cao ngất trước núi tựa chiếc khăn gang trắng đục. Núi thì đứng ủ-rủ lom-khom, như đượng khóc ngàn đầu xanh rì. Đồi xa xa, thấp-thoáng dưới ánh mặt trời, một dãy bình-phong bằng đá, rặng núi như cổ dây nhau ra ngoài biển, mà biển thì thăm-thẳm lượn vùng, lớp sóng trắng xóa lại xẽ nhau lên bờ.

« Ngày thu thật là lặng-lẽ và tiêu-sơ. Ngắm xuống dưới đất thì thấp, nhìn lên trên trời thì cao. Tôi trông cô, cô trông tôi, nồng-nàn biết bao cảm hoài man-mác. Hai người đứng tựa bao-lon nói chuyện, say vì cảnh, không ai muốn về nữa. Nhưng bỗng cổ trở tay về phía đồi ở chân góc trời tây và hỏi:

« — Kìa cậu, có phải nhà ta ở chỗ ngài - ngài kìa không ?

« — Phải, nhưng không chắc, vì đây là non Bông, ta ở vào thế-giới khác rồi.

« Cô tươi cười, thồn-thức nói :

« — Vậy có lẽ từ này đĩn giờ, ở dưới hạ-giới đã trải qua mấy thế-kỷ

« — Phải, mà biết đâu cái cửa hang ban nãy, cây d :
mọc kín hẳn, ta không tìm thấy lối về.

« — Không về thì cứ ở đây chứ sao ?

« Nghe câu nói, hai người cùng rũ ra cười đác chí, lời
cười! to quá, linh ngay dậy mắt.

« Hai mắt tráo-trưng, tôi ngậm-ngù', vợ' ngờ' dậy eo
ghi lấy cuộc du-lịch trong chiêm-bao cùng cô. Cái thư nầy
tôi chắc chỉ một mình cô hiểu, vì tôi yên trí là cô cũng cùng
tôi thấy chung một mộng đêm qua. Nhưng nếu chỉ riêng tôi
được hưởng cái cảnh tuyệt-diệu ấy, thì có chẳng là chuyện
chiêm-bao ! Nhưng mộng, hay thực mặc dầu, viết đến đây,
lòng tôi ngao-ngán lắm, biết bao giờ có với tôi lại được đi
chơi như thế sau này ?»

ĐIỆP

Những sự bận đại-khái như thế, nó làm bận óc
Điệp suốt ngày, có khi suốt đêm nữa. Lắm lúc Điệp
sực nhớ đến kỳ thi sắp tới thì lại đâm mất liệu, phải
tự dối lương-tâm là còn thì-giờ kịp chán. Bà Cử trông
thấy con thờ-thẫn gầy đi thì vừa thương vừa lo,
thường khuyên bảo :

— Con ơi, con không nên quá chăm-chỉ và lo-
nghĩ. Để xem ra bây giờ con không được bằng trước,
để ngại lắm.

Điệp tuy thương mẹ, nhưng cũng cứ nói trí-trá
rằng :

— Để cứ yên, mặc cho con thức. Chỉ còn ít lâu
nữa, dù con có phải khó-nhọc hơn một tí, để cũng
đừng nên để tâm. Sau khi đỗ, con sẽ được nhận.

Bà Cử bán được bao nhiêu lãi thì tiêu vào đồ
ăn tằm-bồ cho Điệp cả. Khi thịt, khi trứng, có của

ngon vật lạ, không bao giờ bà tiếc mà không mua cho Diệp ăn. Diệp thấy mẹ săn-sóc đến mình, một đôi khi cũng ân-hận, muốn xếp hẳn chữ tình sang một bên để lưu-tâm đến bản-thân, nhưng cái óc quá si đã như quen lối nghĩ, không sao quên được Lan nữa.

Từ hôm Lan gặp Diệp, nàng rất yên tâm. Một lần viết thư mừng một người bạn thân sắp lấy chồng, nàng đã thổ-lộ ra những câu rất có vẻ tự-dắc.

« Người con gái, trước-lai tốt hay xấu, không ai có thể đoán trước được. Tốt hay xấu, có lẽ tùy ở sự tình-cờ — bảo rằng ở sự đức nặn sẵn của khuôn Xan-h, mà ta gọi là số — nghĩa là tùy ở cảnh-ngộ, địa-vị và cách cư-xử của người bạn trăm năm sau này, mà người bạn ấy, nào ai biết là ai ! Vậy trong đám nữ-lưu mình, những chị chưa đưok-hôn với ai, đều sống bằng cái đời mập-mò, tối-tăm, khác nào đi còn đường ban đêm, muốn nhìn đường trước để xem nơi mình sẽ tới là chỗ thế nào, mà nhiều chướng thấy ! »

Cái ái-tình của Lan đối với Diệp khác hẳn Diệp đối với Lan. Diệp thì bờ-phờ, nản việc ; Lan thì vui-vẻ, chảnh làm. Vì nàng biết cái thì-giờ còn được làm con gái họ Nguyễn không được là bao nữa, nên nàng cố hết sức làm cao tròn bổn-phận với gia-đình trước khi làm dâu họ Vũ.

Mấy lần thấy Diệp đến nhà, nàng phải tránh mặt không cho Diệp gặp, để chàng yên trí mà sách vở chuyên-cần. Có lúc đêm khuya canh vắng, nàng

cũng ngừng tay kim chỉ mà tưởng nhớ đến ý-trung-nhân, nhưng chỉ nghĩ được đến rằng Diệp có hiếu có hạnh mà thôi, rồi mỉm cười, nàng thầm chúc cho chàng công thành danh toại...

Ngày thi của Diệp chẳng mấy chốc đã đến. Diệp sang chào ông Tú đề hôm sau đi Hà-nội. Ông Tú bảo Diệp ở lại ăn cơm rồi nói truyện hồi lâu mới cho về.

Diệp cố nhìn Lan nhiều bận, nhưng đều không thấy. Lúc ra cổng, chàng thấy thấp-thoảng cái vạt áo xanh xanh đằng sau bức rại.

Diệp thi, trong bụng lấy làm lo lắng, vì chỉ chàng mới biết rõ tương-lai mình mà thôi. Bấy lâu chàng biếng học, kỳ thi này chẳng dám tin ở sức mà chỉ dám mong ở sự may.

Thi kỳ viết rất chật-vật, nhưng may sao, Diệp gặp được hai bài tính cũ, nên đủ nốt vào kỳ vấn-đáp Song, đến kỳ vấn-đáp, chẳng may Diệp gặp ngay một ông giáo hỏi vặn mãi về điện-học. Chàng không thể trả lời được câu nào. Trông thấy ông giáo cầm bút clo nốt chàng toát mồ-hôi, choáng người lên. Vừa hồi-hận, vừa thất-vọng, chàng sực nghĩ thương mẹ, thương ông Tú, thương Lan, chàng bèn cúi-thủi ra sau trường, đứng sụt-sịt khóc...

Bỗng Diệp bối-rối, chàng lau vội nước mắt và vờ nhìn ra hồ. Chàng xấu-hổ vì trông thấy ông Ph họ Trần là bạn đồng khoa với cha chàng.

Ông Phủ hỏi, và thấy Diệp kể lại việc thi, thì thương tình bảo.

— Cháu cứ yên, ông giáo đó là em chú, đề chú vào xin hộ cho.

Nói rồi ông Phủ đi một lát. Lúc trở ra, ông vui vẻ bảo Điệp.

— Cháu được thêm chín nốt, thôi, nín đi. Còn buồng nào nữa, thì vào ngay kẻo không kịp.

Điệp như được cải tử hoàn sinh, chấp tay cảm ơn ông Phủ, và xin có một ngày được đến tận nơi đề tạ ân ông. Ông Phủ nhận lời :

— Được, bao giờ cháu đến cũng được. Miễn là cháu đỗ thì chú mừng.

Điệp vái chào, vội quá, chẳng kịp hỏi xem ông Phủ đến trường có việc gì.

Điệp cho là nhà có phúc mới gặp được ông Phủ, nên càng phấn - chấn, vào các buồng thì khác, được chót-lọt. Hôm ra bảng, Điệp thấy tên, mừng rú lên !

Đỗ thì phải về nhà - quê ngay lập tức. Đó là khoản thứ nhất trong chương-trình của Điệp. Nhưng cái chương - trình ấy cũng chỉ có cộc thông - lốc một khoản ấy mà thôi, vì trong túi, Điệp chỉ còn có ba hào chỉ, vừa khăm đề chi tiêu khoản thứ nhất, nghĩa là trả tiền vé ô-tô đến chợ Gỏi.

Điệp phớn-phở ôm bọc quần áo ra bến bờ sông, sung-sướng nghĩ đến công đèn sách ngót mười năm, đến tương-lai rục-rỡ như hoa như gấm.

Nhưng chàng phải làm cho Lan giật mình về tin mừng này, chàng bèn chịu khó cuốc bộ sang đầu cầu

Gia-lâm, đề bút được vài xu, mua một nắm đố. Chàng gói đố vào tờ giấy, bỏ cẩn-thận vào trong túi.

Xe tới chợ Gỏi. Điệp hăm-hở về làng. Lúc này thì Điệp thấy cái gì cũng vui và đẹp cả. Chàng sang cầu, qua mấy nhà, thì đến cái cổng gạch...

Điệp đi chậm lại, nhìn vào nhà ông Tú, thấy chỉ có một mình Lan đương ngồi lúi-húi chẻ rau trên hè. Chàng vênh-váo, dăng háng một tiếng rõ to. Lan vừa ngẩng đầu lên, chàng giơ thẳng cánh, ném cả gói đố vào sân rơi tung-tóc. Lan mỉm cười hiểu ý, khẽ gật đầu... Điệp gật đầu trả lời, nở-nang từng khúc ruột!..

V

... Rồi đến danh

THIRÔNG hầu chiều vừa dứt, ông Phủ Trần đã khấn áo chỉnh-tề ở nhà tư thông-thả lên công-đường làm việc.

Lúc bấy giờ vào khoảng cuối thu, bóng nắng không những lạt mà thỉnh-thoảng lại có cái gió Bắc thổi. Những người gầy-gò đã phải giữ áo nịt hoặc áo kép ra dùng. Nhưng ông Phủ vẫn chỉ mặc có cái áo sa bóng, mà động ông ngồi ở bàn giấy thì y như cái quạt tây treo trên trần, phải đưa đi đưa lại. Những lúc ông gắt — mà ông hay gắt lắm — khi cái khăn của ông đã đẩy lên quá trán, thì cái quạt tây ấy phải nhảy lên chồm -chồm, có khi liếm tận đến trần nhà. Ông thu vào vừa chặt cái ghế mây bành hạng đại, trông đàng sau, bè-bè một cái lưng phì-nộn.

Ông ngồi đó, cái vẻ im-lặng rất uy-nghiêm, uy-nghiêm gần ngang với nét mặt ông vậy.

Ông bóc các công-văn ra xem, rồi vặn chuông gọi. Tên lính đương ngồi xôm ở ngoài cửa, im phăng-phắc như con chó đá, bỗng dạ giạt một tiếng, rồi chạy hoảng vào đứng chấp tay để chờ lệnh.

Lúc ấy có một cái bóng đen đen thấp-thoảng sau bức bình-phong vải xanh ngoài hiên, ông hất cái cầm nhẵn thín hỏi :

— Xem đũa nào ngoài kia, mày.

Tên lính rón-rén ra rồi vào bầm :

— Bầm lạy cụ lớn, có tên học-trò là Vũ-khắc-Điệp xin vào hầu.

Ông Phủ cau đôi lông mi, nghiêng đầu, hỏi :

— Tên là gì ?

— Bầm cụ lớn, Vũ-khắc-Điệp.

— À, đưa nó xuống nhà khách, rồi rót nước, bảo nó ngồi chờ tao, nghe !

— Dạ.

Tên lính ra. Ông Phủ quay mặt nhìn qua cửa kính sau lưng có che - màn dăng ten, lúc trông thấy Điệp, thì trên mặt phảng-phiu lộ ra những nét vui-vẻ. Ông gãi cằm ra vẻ đắc-chí lắm. Rồi mặc kệ cái dựa ghế nó phải oẻ ra dằng sau, ông quẳng cả đồng lưng xuống, ngồi ưỡn nửa người, căn môi nghi-ngợi...

Điệp theo tên lính, vung dăng nách công-đường đến cái sân rộng. Đang đi qua một nếp nhà gạch nữa, bỗng tên lính như sực nhớ đến việc gì, bèn bảo chàng chờ đó một lát, rồi chạy vào nhà tư. Điệp đứng lại trông dằng trước mặt, gần đó, có cái nhà tranh, phu phen đương trần lỵc đổ phá đi, mà bên cạnh, hai người lính cơ đương cầm roi đề ớp.

Tên lính ra, một tay sách ẩm tích nước, một tay bưng cái đĩa Nhật-bản mà trên úp cái chén tống Tàu, rồi lại đưa Điệp đi đến nhà tranh trước mặt. Tên lính lấy phất-trần quét tầng bụi trên bàn ghế gỗ tạp sơn xanh, rót chén nước chè hạt xong, nói :

— Quan truyền cậu ngồi chờ đây. Quan đang bận.

Điệp buồn mồm, hỏi tên lính :

— Cái nhà kia đồ hay làm sao thế cậu ?

— Đó là trại-cơ, cụ lớn bắt phá đi, chứ không phải đồ.

— Tại làm sao ?

— Tôi không biết, vì làng tôi mới cắt tôi ra lính hầu cụ lớn mấy hôm nay. Đầu ý cụ lớn muốn thiên trại-cơ ra gần cổng chòi.

Nói xong, tên lính xách ẩm nước đi.

Điệp vừa mệt vừa khát, một chén nước uống không đủ, nhưng biết làm thế nào ? Thấy cách ông Phủ tiếp-đãi như thế, chàng tự hiểu mình được liệt vào hạng khách nào, nên đã hơi thấy khó chịu. Rồi chờ năm phút, mười phút, ông Phủ vẫn không cho gọi lên. Điệp đã thấy nóng ruột. Nhân rồi việc, chàng giữ bụi áo và nhỏ có-may ở quần, vì chàng đi bộ từ ga, đường dài ngót mười cây-số. Rồi chẳng còn việc gì khác để làm cho tiêu khiển hơn, chàng liền nhìn các câu đối treo đó, thử đọc xem còn nhớ chữ nào không. Bỗng chàng giật mình, vì thấy đằng sau một lỗ vách, có con mắt lo-lo nhìn mình. Chàng chợt dạ,

trông con mắt ấy, thì tự-nhiên cái lỗ lại thủng sáng ra, rồi tiếng rúc-rích hai người cười với nhau, và tiếng giấy lọc-cọc chạy. Điệp tinh ý, đoán là tất tiếng giấy gót cao và nhỏ, nghĩa là giày mang cá. Chàng nhanh mắt nhìn theo phía giấy, thì vụt một cái, ở cửa tò-vò trên nhà tư, chỉ còn phấp-phới mảnh vạt áo màu cặn vang và một ống quần trắng đơng chạy. Điệp đoán hẳn các cô đây, thấy khách đàn-ông lạ vào nhà thì hay ngó. Chàng nghĩ đến cách ăn-mặc của mình hôm nay, lấy làm bằng lòng lắm, vì đã làm được các tiêu-thư chú-ý đến. Quả vậy, bây giờ chàng đã cải-lương cái mũ trắng sơn vành, mà chụp chiếc khăn lượt mới, đã thãi đôi giày đan tre tàng, mà lộn giày tây trắng đế cao-xu. Tuy cái áo vải thâm vẫn cũ, nhưng đã vá lại tử-tế rồi.

Một lát, trên buồng có tiếng lanh-lảnh gọi :

— Bếp ơi ! rót tao chén nước.

Rồi tiếng đàn tàu văng-vẳng đưa đến tai Điệp, như mách ngầm người đó hiện, ngồi đăm. Điệp nghe lổm - bõm, nhưng cũng nhận được những khúc đang gảy, là « *Vọng - cổ hoài - lang, Vương Cổ-Nương toán mệnh* » mà ngày trước trong trường chàng thường được nghe các bạn họa.

Điệp tò-mò cố nhìn lên xem ai gảy đàn, thì không nghe thấy gì nữa, mà trên cái ghế xích-đu ở hè, một vị tiêu-thư đã đơng trao đi trao lại, mắt nhìn vào quyền tiêu-thuyết. Muốn tiêu thì-giờ, Điệp ngồi lãnh

minh sang một bên để ngắm vị tiểu-thư cho rõ. Má gì ?

Vị tiểu-thư ấy hẳn là lệnh-ái của quan. Điều đó, dù chẳng phải tay cao đoán mới nói nổi, vì nếu là người ngoài, sao lại ở trong phủ này làm gì ? Nhưng vị tiểu-thư ấy đích là lệnh-ái của quan, mà điều này thì chẳng cần phải nghĩ lâu mới có thể quả-quyết thể được, vì trông nàng giống ông Phủ như đúc, giống cả từ cái béo chụt béo chịt ! Nhưng quái, con quan sao không đẹp tí nào, thật là phí mất cả địa-vị ! Tiểu-thư nằm ngửa trên ghế, nhưng để mặt nghiêng, thành ra cả cái mặt, « vĩ-đại » nhất cái má. Vì lương quyền cao mà thịt má đè gi nhau xuống, nên nó rộng-rãi, phẳng lì như tấm phản. Hai môi thì dày, cũng nung - núc những thịt, tuy trời hanh mà lúc nào cũng như ướt. Dưới cái trán bóng, đôi lông mi đen như mực tàu, vòng cong trên hai mắt mờ-màng bí-mật. Từng ấy cái mà xếp cả vào mặt một người con gái, Tạo-hóa thật đã khéo chơi chũa ! Cho nên Điệp nhìn, rồi tưởng-tượng đến Lan, bụng bảo dạ :

— Giá Lan thô - bỉ xấu-xí hơn, ta quyết chẳng phân-nàn.

Nghĩ đến vợ, Điệp nhớ ngay đến sự thi đỗ, nhớ đến sự thi đỗ, chàng nhớ ngay đến cái ơn của ông Phủ. Rồi chàng lại sực hồi tưởng những lời nói ngọt-ngào, nhân-tử của ông Phủ hôm thi, bây giờ so-sánh đến cách tiếp-đãi lãnh-đạm này, thật là một trời một vực.

Điệp chờ đợi lâu mà ông Phủ không xuống, tự mình quá. Bực mình bao nhiêu, chàng lại chán ghét cái lối quan-cách bệ-vệ bấy nhiêu. Lúc rồi, chàng muốn nhờ người đưa lên chào bà Phủ, nhưng hẳn bà Phủ chẳng biết chàng là ai, mà chàng sợ nhất cái lối phải cung-khai gia-phả cho bà hiểu. Mà vị tất bà đã hiểu Diệp là hạng người nào, và nên gọi bằng gì. Như thế hẳn bà bảo :

— Ủ, xuống nhà khách ngồi chơi.

Cái lối xách-mé khinh người ấy, Diệp không thể chịu được. Chỉ có ông Phủ biết chàng nên ông khéo-léo, gọi chàng bằng cháu và xưng là chú, vì chàng vẫn thường gặp ông ở nhà ông Phán là nhà chàng trọ học. Nhân có ông Phán nói chuyện, nên ông Phủ mới biết chàng là con bạn ngày xưa.

Điệp chờ mãi, chờ mãi. Tỉnh-thoảng thấy tên lính bưng thúng gạo hay bu gà xuống nhà tư, chàng vẫy, nhưng nó nhìn chàng một cách bỡ - ngỡ mà không lại.

Bao nhiêu điều vui-vẻ Diệp tưởng - tượng trong khi đi đường, đến nay thấy trái bặt lại, chàng tức quá. Nhưng làm thế nào ? Bôn-phận chàng phải đến tạ ơn ông Phủ. Đáng lẽ chàng phải đi ngay từ ngày mới đỗ mới phải, song chỉ vì chưa lo được tiền hành-lý nên mới nấn-ná đến tận bây giờ, đến nỗi chàng phải áy-náy mãi.

Điệp ngồi hơn một giờ đồng-hồ, ruột nóng như sôi. Thờ-thần một mình, chàng muốn ngấm tằm cô

lên theo cho đến lên gối, nhưng không tiếng thấy nước, vì cô cũng ngủ từ bao giờ, úp quyền sách lên mặt. Trên ghế, xù-xò một đồng có mặc áo quần.

Nhưng chẳng bao lâu — đó là nói văn-chương, chứ lâu cho Điệp lắm rồi — hồi trống tan hầu làm cho tan cả sự thất-vọng của Điệp. Điệp thấy cô tiểu-thư mở choàng mắt dậy và chạy đi mất. Cánh cửa công-đường mở ra, ông Phủ hộ-vệ đi xuống.

Có lẽ vì phải chờ lâu mà Điệp đã chật - chứa nhiều nỗi ác-cảm trong lòng, nên thoát nhìn ông Phủ, chàng chỉ thấy những cái dữ-tợn, những cái bất-nhân nó lộ trên mặt ông.

Ông Phủ khoàng cái khăn vào cánh tay, vừa đi vừa cởi khuy áo sa, lưng-thững xuống nhà khách, nét mặt tươi-tĩnh như hoa. Điệp bỗng hối - hận ngay lập tức vì đã quá nóng-nảy mà phán-đoán lầm bụng người ân - nhân. Điệp bèn lấy lương - tâm, chấp hai tay vái chào.

Ông Phủ gật đầu, mỉm cười, nói :

— Cháu chờ chú có lâu không ? Hôm nay chú bận quá. Sao nó đưa cháu xuống đây ? Chà ! cái thằng láo quá ! Những lính đây mới đến hầu cả, còn ngờ-ngần như lũ mán, ăn nói thì cục-súc vô lễ, cháu đừng để bụng nhé ! Lên trên này.

Ông Phủ vẫy tay, rồi lên nhà tư. Càng nghe những câu nói tử-tế ân-cần không ngờ, Điệp càng lấy làm hối-hận. Ông phủ ngồi trên chiếc ghế trường, gọi lính pha nước và bắt mở tung các cửa, rồi giơ tay bảo Điệp :

— Anh ngồi chơi đây.

Điệp nhìn bộ xa-lông tân-thời bóng-nhoáng, có giải đệm thêu, không dám ngồi, nói :

-- Dạ, bẩm quan lớn đề mặc chúng con.

— Được cứ ngồi xuống, chú còn hỏi truyện lâu kia mà ! Ờ ! sắp làm ông giáo có khác, trông đúng-dắn lắm nhỉ ? Có vợ chưa ?

Điệp đỏ mặt trả lời khẽ :

— Bẩm quan lớn chúng con chưa.

— Phải lấy đi mới được, đề cho nó đỡ-dần me...

Hà ! Hà ! Kìa, cứ ngồi xuống đây.

Điệp sẽ vén áo, xê dịch cái đệm vào trong rồi rón-rén ngồi móm vào một tí ghế, mà vẫn còn thấy giùng cả mình.

— Chú mong anh mãi.

— Dạ, bẩm quan lớn...

Điệp vừa nói được ba tiếng, bỗng ông Phủ đứng phắt dậy xua tay nói :

— Khoan ! anh chờ chú một phút.

Rồi ông vội ra hè, giơ tay ra đón lấy tờ giấy của một người khúm-núm đưa đến. Cứ trông quản bút gài mái tai, và tí mực dính vào giữa môi dưới, Diệp có thể đoán là nho của ông thừa. Ông phủ xem giấy, cau mặt, gắt :

— Bán đạn, chứ bán đạn là nghĩa-lý gì ! Mà y không biết viết chữ giặc cướp thế nào à ? Đồ ngu như lợn ! Về viết lại bán khác, tối đưa tao ký đề kịp phát trạm.

Người nhỏ dạ lui ra, ông Phủ quay vào vui vẻ hỏi Điệp :

— Thế nào ? Anh nói thế nào nhỉ ? chú vô tâm lắm, anh ạ.

— Bẩm quan lớn, từ ngày chúng con đội ơn quan lớn, chúng con vẫn mong được sớm đến hầu quan lớn, nhưng cảnh nhà quẩn-bách, mãi mới lo được tiền ăn đường.

Ông Phủ thấy câu nói thực-thà, bật buồn cười, đáp :

— Làm gì cái vật mà ơn với huệ. Không đến được thì thôi, chớ ngại gì ? Chú cảm ơn.

— Dạ.

— À, thế nào ? Đễ, à quên Me vẫn mạnh đấy chứ ? Anh gọi là gì nhỉ ?

— Bẩm quan lớn con gọi là đễ ạ.

— Ủ, đễ cũng biết chú đấy.

— Dạ, Đễ con cũng nói chuyện ngày trước đễ con có được hầu quan lớn mấy lần.

— Phải, ngày độ thầy với chú còn tập văn quan Đốc Hi-dông : đễ thường còn ít tuổi hơn anh bây giờ ấy. À, năm nay anh hăm mấy nhỉ ?

— Bẩm quan lớn, con hai mươi mốt ạ.

— À, tuổi sữa. Thế ra anh hơn con Thúy-Liêu nhà chú hai tuổi. Phải, con em nó tuổi mao.

Điệp sực nghĩ ra cái bờ sứt cặp ban nãy hẳn là con em Thúy-Liêu. Điệp cắn môi đễ nhin cười về cái tên quá hà-lạm !

— Bầm quan lớn, cậu cả con năm nay học đậu ạ.

— Ô! anh cứ gọi chú là quan lớn với quan bé làm gì! Quan với người ta, chứ trong nhà thì quan-quách gì! Thầy với chú ngày xưa thân như anh em ruột, vì chú kém tuổi thầy nhiều, vậy anh cứ gọi chú là chú.

— Dạ, bầm quan lớn tha phép cho con.

— Không, đừng gọi thế, chú giận. Anh cứ gọi như chú cháu trong nhà.

Điệp thấy quan Phủ dễ-dãi, chuyện-trò vui-vẻ, thì lấy làm dễ chịu quá.

— Bầm chú...

Điệp nói tiếng chú hơi ngượng. Ông Phủ nhìn chàng thấy mặt mũi sáng-sủa, ăn nói thực-thà, nên càng yêu.

— Bầm chú, em cháu học trường nào ạ.

— Chú hiếm lắm. Mới có em Thúy-Liễu là lớn, còn một thằng em bé, năm nay mới lên hai, là con chị Năm nó.

Điệp sực nghĩ ra đến bà Phủ, vội nói :

— Bầm chú cho phép cháu vào chào thím.

— Thím ở nhà quê, không có đây. Vì nay mai, trong một tuần-lễ nữa là cùng, chú sẽ được thăng Chánh-án.

Điệp mừng rỡ, quên cả cái lễ phép xin ông Phủ đi chào cô Hai, cô Ba, cô Tư, cô Năm. Chàng nói :

— Bầm Chánh-án ạ ?

— Phải, Chánh-án, mà may sao, ngay tỉnh ta đấy.

— Dạ, chú làm Chánh-án tỉnh cháu ạ.

— Phải, cho nên tìm về nhà quê, rồi lên tỉnh trước xem nhà cửa để định chỗ kê-dọn. À, thế nào? Anh đã làm đơn xin bỏ chưa?

— Bẩm chú, cháu đã xin rồi, nhưng cả lớp cháu, chưa ai được bỏ cả.

— Phải, bây giờ ngạch nào người ta cũng chỉ loại bớt người đi mà thôi.

— Dạ, mấy lớp trước cháu, đến nay cũng chưa bỏ hết.

— Ồ, mà làm cóc gì cái nghề giáo-học, khó-nhọc mà ăn thua gì! Chú tỉnh giá anh cứ xin ngay làm thư-ký các tòa lại chóng khá.

— Dạ, bẩm chú, trường cháu chỉ dạy cách làm giáo-học thôi ạ.

— Biết rồi! Nhưng mà làm giáo-học...

Ông Phủ bĩu môi, lắc đầu, không nói nữa.

— Bẩm chú, nếu nhà cháu khá thì cháu theo học nốt ba năm trên trường Cao-đẳng sư-phạm.

— Rồi cũng đến giáo-học là cùng! Chú tưởng muốn bay nhảy chóng, thì chỉ nên làm thư-ký các tòa. Làm thư-ký rồi thì lên tham-tá, có thầy tốt thì khó gì không xuất chính được?

— Bẩm xuất chính là thế nào ạ?

— Xuất chính là làm quan chứ gì!

Ông Phủ nói xong mỉm cười, Điệp cũng mỉm cười, hai cái cười cùng có ý kiêu-ngạo, mà hai cái kiêu-ngạo khác hẳn nhau.

— Bẩm chú, làm quan thì cháu tưởng cũng...

Điệp xuýt nói hớ, nhưng vội ghim ngay lời lại và chữa :

— ... Chịu lương cũng vất-vả lắm.

— Nhưng không túng, anh ạ. Mà đi làm các sở các tòa mới đủ tiêu được.

— Bẩm chú, lương giáo-học to hơn lương thư-ký các tòa.

Ông Phủ bật ra một tiếng cười rất gọn :

— Hi ! anh chưa ra đời, anh chưa hiểu. Cứ trông vào lương thì biết !

Nói xong, ông cười nốt một hồi rõ giòn và rõ dài, khiến Điệp phân-vân quá.

— Chú nói thực. Anh nên đổi nghề đi. Vả năm nhà mà chờ bỏ giáo-học, thì đến đời nào ? Tiếc làm gì cái nghề năm cha ba mẹ ấy ?

Điệp nghe ông Phủ nói, nghĩ đến cảnh nhà quần-bách mà buồn. Nhưng đổi nghề thì bỏ-vợ, biết nghề gì mà làm ? Vả lo được ngót ba trăm bạc để đền lương bốn năm ấu học, thì lấy đâu ? Chàng nói :

— Bẩm chú, cháu không thể đổi nghề được, cháu đành chịu vậy thế thôi.

— Ô ! ở đời ta phải xoay như con chong-chống mới sống được chú !

— Bẩm, cháu chả có thể xoay được nghề gì.

— Này ! anh cứ xin từ giáo-học, rồi xin bỏ thư-ký lục-sự, tốt đáo-đề.

— Bẩm cháu phải đền lương.

— Thế à ? Bao nhiêu ?

— Ngót ba trăm !

— Có là mấy ? Nếu anh thuận, chú sẽ xoay cho anh được làm với chú, rồi chú trông nom che-chở cho.

— Bầm người ta không bỏ thế ạ.

— Được ! sao lại không ? chú có quan thầy mạnh lắm. Chú nhờ thì được ngay.

Điệp biết là ông Phủ hết lòng mong cho mình được khá, nhưng giá nhà khá, có tiền dền lại thì còn nói gì. Nghĩ đến nông-nổi năm nhà, mài cái nghề-túng ra mà ăn, chàng lại càng buồn, nên chỉ thở dài. Ông Phủ nói :

— Nếu anh bằng lòng thì chú hết sức giúp.

— Bầm chú, cháu được đội ơn chú nhiều lắm rồi.

— Có phải anh chỉ ngại vì món tiền dền lại nhà-nước không ?

— Dạ !

— Nếu anh không có, thì xin đưa dần. Nếu không xong, thì chú cho mượn, bao giờ có thì trả chú cũng được.

Điệp vui sướng quá, vì không ngờ ở đời lại có một ông bạn nữa của cha cũng tử-tế như ông Tú. Bao nhiêu hy-vọng về chữ danh, Diệp định trao cả trong tay ông Phủ, nhưng Diệp nghĩ lại, vì nhiều lẽ, lại không muốn thế. Diệp phân-vân, khó quyết-định quá. Ông Phủ thấy Diệp im-lặng, cũng đoán được bụng. Một lúc Diệp nói :

— Bầm chú, cháu được đội ơn chú nhiều lắm rồi.

Ông Phủ nghe Diệp nhắc lại câu ban nãy, biết

rằng chàng chưa dám quả quyết, bèn xui chàng một

— Ông với huệ quái gì cái vật ấy, con thầy cũng như con chú. Anh cứ về bầm để cho chắc chắn rồi lên chơi chú, nói cho chú biết. Nhưng những việc quan-hệ như thế, anh chớ viết thư.

Điệp thấy câu trả lời dễ quá mà từ nãy không nghĩ ra, bèn vội bầm :

— Dạ, bầm chú vâng.

Chuyện-trò hồi lâu rồi mâm cơm bung lên, Điệp ngồi ăn với ông Phủ rất vui-vẻ. Không ngờ đời chàng lại gặp được những sự may-mắn lạ-lùng...

Hôm sau Điệp ở phủ về, đem việc công-danh ra hỏi ý-kiến mẹ. Bà Cử thấy ông Phủ tử-tế thì cảm-kích, thở dài, nói :

— Thầy con mất đi, để lại cho để những ông bạn thật quý, để không biết nghĩ nên thế nào cho khỏi phụ bụng tốt của người ta. Ông Phủ đã hứa hết lòng giúp, việc ấy là thân-danh của con, để tùy con định-liệu.

— Nhờ ông Phủ nữa thì đời con có hai người ân-nhân. Một ông Tú, nhà ta đã chịu bao nhiêu ơn nặng, chưa biết lấy gì báo đền, nay lại sắp chịu ơn ông Phủ nữa, thì...

— Hay là thôi quách, con ? Con viết giấy lên từ-chối khéo cũng được ?

— Con cũng nghĩ thế, nhưng chớ bỏ giáo-học thì biết đến bao giờ ; một năm, hai năm, mà không

biết chừng, kinh-tế này, đến ngay như bên trường Nữ -
su - phạm cũng còn nhiều cô phải nằm nhà nữa là !
Con chưa có việc ngày nào, con buồn vì để vất - vả,
ngày ấy.

— Cái đó con không ngại. Bề ngoài dễ khổ, nhưng
bề trong dễ sướng, con biết đâu. Để được con thảo,
dâu hiền, ấy là trời đến công cho để đó.

— Con ngại một điều nữa, là nhờ ông Phủ sợ
mất lòng ông Tú.

— Không ! ông Tú hẳn mừng cho con, chứ việc
gì mà mất lòng ? Hay là con hãy nên hỏi ý-kiến ông
Tú trước ?

— Vâng, con vẫn định bụng bàn với để trước
nếu để bằng lòng hãy thưa lại ông Tú sau ; mà nếu để
cũng phân-vân như con, thì con lấy ý-kiến ông Tú để
quyết-định.

— Phải, ông Tú là người bề lái cho gia-đình ta,
thì những việc khó-khẩn này, mẹ con ta nên nhờ ông
Tú nghĩ hộ.

Nói đoạn, bà Cử cùng Điệp sắm - sửa để sang
nhà ông Tú.

Ông Tú nghe tiếng chó cắn, ngó thấy bà Cử, vội-
vàng khấn áo chạy ra tiếp đón.

Nghe bà Cử thuật lại lời ông Phủ, ông Tú vỗ
tay cười, và nói :

— Thế là may cho anh Điệp lắm, còn phải bàn-
bạc lời-thôi chi nữa ?

— Thưa ông, tôi và cháu chưa dám quyết - định,
muốn rằng ông chỉ bảo cho nên thế nào ?

— Nền thế chứ còn nền thế nào, thưa bà ! Còn gì dễ hơn là việc ấy. Sao anh không nhờ ngay ông Phủ hôm qua cố tiện không ? Việc là việc hay chứ có phải dở đâu mà ngại ?

— Thưa ông, tôi chỉ ngại một điều, là không biết lấy gì đền ơn ông Phủ được.

— Người lớn ai cần gì trả ơn. Ông Phủ này tôi không quen lắm, nhưng nếu có phải bạn học thân với ông Cử nhà ngày xưa, thì đó là bần-phận ông ấy đối với một người bạn đã khuất.

Điệp ngùi-ngùi nét mặt đáp :

— Thưa ông...

Ông Tú mỉm cười nhìn Điệp, nhưng thấy chàng có dáng buồn, thì nghiêm lại mà nghe.

— Thưa ông, nhưng đời con không muốn có hai người ân-nhân !

— Anh nói dở lắm.

Bà Cử tiếp :

— Thưa ông cháu nói phải đấy ạ. Chúng tôi lấy làm nghĩ nhất về chỗ ấy, nên muốn từ - chối cái ơn ông Phủ. Chúng tôi được nhờ ông nhiều, đã không biết lấy gì báo-đáp, nay lại thêm một người ân-nhân nữa, chúng tôi biết làm thế nào ?

— Bà nghĩ thế cũng phải, nhưng đàn-ông chúng tôi không kỹ tính thế đâu.

Nói đoạn ông Tú cười ha-ha, vì rất lời dạ được câu bà Cử thường cho mình. Điệp thưa :

— Bầm ông, nhưng con không muốn để một ai khác nữa sẽ là ân-nhân của con. Bởi vì con chỉ muốn nhận ông là cha thứ hai mà thôi.

Ông Tú thấy Diệp muốn đối với mình đặc-biệt như thế, rất cảm-dộng. Nhưng vì ý muốn cho Diệp chóng công thành danh toại, được sớm bước vào cảnh đời sung-sướng, nên ông bảo :

— Tôi cảm ơn, nhưng mà...

Nói đến đây, ông Tú thấy tắc, bèn nhìn lên trần nhà để nghĩ, vì ông lại cảm-dộng quá vì lời nói của Diệp :

— ... Nhưng mà anh cứ nên nghe lời ông Phủ là hơn.

Bà Cử nói :

— Thưa ông lấy gì mà trả ơn ông Phủ ?

Diệp tiếp :

— Vâng, mà con cũng không muốn chịu ơn ông.

Ông Tú nghĩ ngay được ý mới :

— Anh bảo anh không muốn chịu ơn ông Phủ, nhưng anh đã chót chịu của ông một cái ơn to hôm thì rồi.

Diệp im, bà Cử im. Ông Tú ha hả cười, giòn như khúc nhạc khải-hoàn !

Diệp tuy chịu lời ông Tú, không cãi được, nhưng chưa nhận lời nói ấy là nên theo. Cứ như ý Diệp, thì dù cả bà Cử, ông Tú, lẫn Diệp, dù ba người cùng chung một ý-kiến, hoặc từ-chối, hoặc nhận lời, nhưng không chắc Diệp đã cho là đúng đề thi bành, bởi vì còn thiếu

sự quyết-định của người thứ tư nữa. Ý-kiến của Lan tuy là của người thứ tư, nhưng có giá-trị thứ nhất. Điệp bỗng thấy Lan đặng hăng trong buồng, chàng càng muốn hỏi Lan quá. Tự-nhiên, may sao, ông Tú gọi :

— Lấy trà án, con !

Lan ở trong buồng, đáp :

— Vâng ạ.

Điệp mừng lắm. Vì tài nào Lan cũng phải bung cháp trà ra ngoài này, thì trong khi bà Cử và ông Tú vô tình, chàng quyết sẽ hỏi ý Lan bằng đuôi con mắt, chắc nàng phải tìm cách trả lời, lúc bấy giờ chàng mới có thể ngã về mặt nào được. Điệp cố ý nhìn vào cửa buồng, hể thấy có bóng loáng một cái, thì tức là Lan ra đấy, nên lúc nào chàng cũng sắp-sẵn con mắt để làm hiệu cho nhanh. Điệp khấp-khởi, trống ngực đã nổi lên, vì chỉ lo Lan nhìn mình nhanh quá, chàng không kịp ra hiệu. Lại lỡ chàng làm hiệu nhanh quá, mà nàng chẳng hiểu chàng muốn nói chi, thì thật là phí mất một dịp tốt. Nhưng không may cho Điệp làm sao, cái cháp trà xếp xong, Lan lại sai thằng em bé bung ra ! Điệp vừa thất-vọng, vừa buồn cười, im-âm xếp kỹ tất cả bao nhiêu cái " sắp sửa " bàn này vào bụng !

Thằng bé Xuân lệnh-khệnh ôm cái cháp, trèo qua bậc cửa, chẳng may lúc bước xuống, vương quần vào then, ngã đánh oạch : trà, cau, rơi vung tóc. Xuân khóc rầm-rĩ.

Ông Tú và bà Cử chạy lại đỡ Xuân và đỡ-dành. Điệp cho đó lại là một dịp may, hẳn việc quan-trọng của đời Lan thì trời bắt nàng phải trao ý-kiến cho mình. Vì nàng không hiểu, cố cưỡng, nên tự-nhiên cơ-hội nó xui nên cho Xuân ngã, để nàng phải ra bụng lấy cho chàng gặp mặt.

Thì quả-nhiên Lan phải chạy ra thực. Nhưng nàng lại không nhìn Điệp ! Điệp tức quá, không biết làm thế nào cho nàng ngẩng lên được. Nhưng trong khi bối-rối, Điệp cho đôi mắt được bữa tiệc no say ! Rồi may quá, bà Cử nói ngay với ông Tú :

— À, sẵn có chị Lan đây, ông và tôi hỏi ngay ý chị ấy xem chị ấy cho thế nào là phải.

Ông Tú cười :

— Vâng, mà ta cũng không nghĩ ra, để tùy bụng chúng nó là phải.

Điệp nở-nang khúc ruột. Hẳn phen này chàng cần phải làm như lối ăn cắp chàng mới biết được ý của ý-trung-nhân. Trống ngực chàng thành-thình, vì danh-phận mình chóng hay muộn, là ở lời tỏ - thể của người yêu sắp-sửa nói ấy. Điệp giồng tai ra nghe, tùm-tùm cười, trông Lan. Bà Cử lại hỏi :

— Kia ! thế nào ? Chị Lan ? Nên hay không ?

Lan đang nhạt trà, thẹn đỏ hai má, cúi gằm mặt xuống. Điệp nóng ruột, rấp trong tâm hể Lan nói thế nào, là tán thành ngay cho lời nàng thêm giá-trị.

Ông Tú cười, giục con :

— Kia con ! Bà hỏi ?

Điệp khấp-khởi, nhìn Lan bằng đôi mắt nần-nì. Mọi người đều im lặng.

Bồng Lan ngẩng phắt đầu lên, bỏ cả trâu, cau lẫn cháp dấy, vùng té chạy mất !

Ông Tú phì cười, muốn chừng ông đã liếc thấy cái dáng tung-hững của Điệp :

— Thôi được, xin bà cứ cho anh ấy nghe lời ông Phủ. Bà và anh Điệp có bụng tốt đối với tôi, như thế là đủ đền công tôi rồi. Vả anh Điệp đã trút nhờ ơn ông Phủ rồi kia mà !

Bà Cử và Điệp ngồi yên-lặng. Ông Tú lại nói :

— Thôi, không còn nên phân - vân gì nữa. Cứ nhận lời đi.

Bà Cử nói :

— Nhưng mà ...

— Thôi, bà còn nhưng mà làm gì nữa.

Điệp cũng nói :

— Nhưng mà...

— Thôi, đã định hỏi ý-kiến tôi, thì nên nghe tôi kéo phụ bụng tôi. Ông Phủ ngày trước tôi chỉ hơi quen, có gặp một vài bận, lúc ấy ông ấy còn gầy như cái tằm...

Điệp bật cười, nói :

— Băm bây giờ ông ấy không gầy nữa ạ.

Ông Tú ngạc-nhiên đứng dậy, vòng hai tay ra đằng trước, hỏi :

— Béo thế này nhé.

— Băm hơn nhiều ạ.

— Làm quan, béo là thường. Hễ cứ từ Tri-phủ trở lên, là anh nào cũng béo gù cả lưng !

— Bẩm ông Phủ cũng gù lưng ạ. Giá bây giờ ông gặp ông ấy, chắc ông lạ lắm.

— Ngày trước tôi không thích bạn với hẳn, vì hẳn tinh-quái, xô-xiên lắm. Nhưng người ta hay vì địa-vị, cảnh - ngộ và hoàn - cảnh mà đổi tính, cho nên bây giờ lão ấy mới tử-tế thế đấy.

Chợt Điệp nghĩ đến ông Phủ: nào tiếp-đãi lãnh-dạm, nào ăn nói vồn-vã, nào dáng-diệu bề-vệ, nào cử-chỉ giản-dị, nào mặt mũi thâm-ác, nào bụng dạ nhân-từ. Điệp không hiểu làm sao, trong một người mà có những cái tương-phản nhau quá lắm thế. Điệp nghĩ vậy, rồi buột mồm hỏi :

— Bẩm ông, con nhờ ông Phủ, liệu có điều gì đáng ngại không ạ.

Ông Tú không muốn vì lẽ gì Điệp bỏ lỡ một dịp tốt về công-danh, bèn quả-quyết nói :

— Không ngại gì cả. Có gì xảy ra, tôi xin chịu trách-nhiệm !

Công-việc bàn-bạc ổn-thỏa, hôm sau Điệp đi trả lời ông Phủ, nhưng trong bụng vẫn hậm-hực, vì không biết Lan có thuận cho mình bỏ nghề giáo-học hay không.

VI

... Rồi lại đến duyên

CẬU giết con thì giết, chứ con chả lấy người ta đâu ! Cậu đừng ép con.

— Tao không cần phải ép mày, con dĩ dại kia ạ. Tao ép nó đấy !

— Cậu ép nó lấy con, nhưng con không lấy nó !

— Làm sao ?

— Nó gầy và xấu lắm !

— Ngu như con chó ấy ! Nó gầy và xấu, thì nuôi trong một tháng, cho ăn nhiều cao-lương mỹ vị vào, tự-khắc béo tốt đẹp-dẽ ngay chứ sợ gì !

— Nhưng nhà nó nghèo !

— Nhà nó nghèo thì nhà mày có cửa, khỉ ạ ! Nếu tao là con gái nhà giàu, tao chỉ lấy những thằng chổng nghèo, càng dễ sai-khiến !

— Nhưng nó là con nhà dân !

— Lại còn con ông Trời nữa à ! Mà con nhà dân, nó càng biết sợ mình ! Tao tưởng mày lấy được nó là may cho mày đấy.

—Hu! Hu! Nhưng sao nó không học cao-đẳng!

—Mày muốn nó học cao-đẳng, rồi tao bắt nó chú gì! Tao đã định tâm bao nhiêu lâu rồi, mà mày cứ cứng cồ! Con gái chúng bay đứa nào cũng muốn lấy chồng cao-đẳng, ông cho lại không ế hết cho mà trắng mắt ra à?

— Nhưng mà cái bộ Lý Đình-dù thế, thì mặc sao được quần áo tây!

— Ông kệ xác mày, cho mày chết già! Ông muốn che-chở cho mày, ông muốn bịt mắt thiên-hạ, ông muốn mau mau gả tống gả tháo mày đi cho ông đỡ bận thân, mà mày còn kén cá chọn canh. Mày thử nghĩ xem, mày còn nỡ-nường gì mà dài-các mãi. Mày bêu xấu ông, cái tiết ông chỉ cho một phát súng là bỏ đời! Mày làm nhục cả nhà, cả họ!...

Ông Phủ sờ-dĩ phải giở lối-dinh để đỡ cô con gái yêu là Thúy-Liễu lấy chồng, là vì hể nghĩ đến Thúy-Liễu ông lại sốt ruột lắm. Người ta bảo có con gái lớn trong nhà thì hãm tài. Thật thế chẳng? Sao vừa tan hầu chiều, ông đã gọi Thúy-Liễu vào buồng, đóng các cửa lại và gắt-gông dữ-dội thế.

Thấy Thúy-Liễu bưng mặt khóc, ông đập bàn đánh thình, đứng phất dậy:

— Mày còn oán nổi gì? Thuốc cắt cho mày, tự tao phải thân-hành lên Hà-nội để cân, mà mày không chịu chặm uống. Biết thế tao cứ kệ xác mẹ mày cho xong. Hay mày muốn cũng ngồi tù thì ông cho vào tù cả một thế. Ông không thương nữa.

Thúy-Liễu khóc hu-hu nói :

— Con lạy cậu, cậu đừng mĩa con thế !

— Ông thềm mĩa mày à ?

Rồi ông phồng má, thở phù-phù, đi đi lại lại trong buồng, hai tay nắm hai đầu vạt áo sau, phất ra phất vào rõ mạnh đẽ quạt. Bỗng ông thấy lạch-xạch quả bàng cánh cửa, ông quay ra, biến sắc mặt, quát hỏi :

— Đứa nào đấy ?

Cánh cửa mở hẳn, con vú vào, chấp tay nói :

— Bầm cụ lớn...

— Ai cho mày vào đây ?

Con Vú run cầm-cập, bầm :

— Bầm cụ lớn, có tên Vũ-khắc-Điệp xin vào hầu.

Đang lúc thịnh-nộ, vả ngờ con Vú đã nghe rõ câu chuyện, nên ông trợn mắt, đập bàn gất :

— Mặc kệ nó !

Con Vú xám người, lui ra, đóng cửa, nhưng bị gọi giật ngay lại :

— Vú Ấp !

— Dạ !

— Đưa nó xuống nhà khách, bảo nó chờ tao !
Ấn nói cho có lễ phép, nghe không !

Chờ con Vú đi ra, ông Phủ quay lại Thúy-Liễu, hất hàm, hỏi :

— Tao đã định như thế, mày có theo hay không ?
Đồ mất dạy !

Thúy-Liễu lau nước mắt, thở dài. Ông Phủ bảo :

— Xuống bếp bảo chị Ba mày làm cơm, dọn tao với nó cùng ăn.

Tấn-kịch giùng mình xỏn gáy ở trong buồng kín đén đó thì hạ màn, rồi ông Phủ đóng vai khác ở cảnh khác. Ông ra đứng giữa hiên nhà tư, nhìn xuống chỗ Điệp ngồi, tươi cười vui-vẻ vẫy Điệp. Điệp vái chào đi lên, ông Phủ bảo :

— Chú mong anh mãi, buồn quá, chú đương nằm khàn trong kia ! Sao anh đến đây muộn làm vậy ?

— Dạ, bầm quan lớn, à bầm chú, cháu đến đã lâu, nhưng vào buổi hầu, cháu sợ chú bận, nên cháu đi xem phố.

Ông Phủ vẫn thấy Điệp thực-thà, cười nụ, nói:

— Phố phủ này lèo-tèo có mấy nóc nhà, có gì lạ mà xem ! Hôm nay chú chả bận gì cả, buổi hầu chiều chú có ra đến công-đường đâu !

— Bầm tên lính canh cổng bảo cháu rằng chú có đông dân đến hầu lắm.

Ông Phủ lắc đầu, cười, nói vội :

— Láo thế thì thôi. Anh đừng tin chúng nó, chúng nó mới đổi về cả, nên chẳng biết tí gì. Bận sau, anh cứ vào tuột nhà trong.

Ông Phủ đưa Điệp vào phòng, bảo ngồi, và hỏi :

— Thế nào ? Me, à quên để định cho cháu ra sao ?

— Bầm chú, trăm sự nhờ chú, đáng lẽ để cháu đến hầu chú để bầm chuyện, nhưng vì thấy nói chú sắp thăng quan, nên để cháu đợi khi chú đi cung chức rồi lên mừng chú một thế.

— Càng hay ! Lâu lắm chú không gặp đẽ, chú cũng muốn mời đẽ lên chơi.

— Thế anh đã làm đơn chưa ?

— Bẩm chưa ; cháu còn phải bẩm chú đẽ chú dạy cho cách thức.

— Ừ, chứ mà làm giáo-học, thì chú thấy nhiều cái khó chịu lắm, anh ạ. Rồi đến khi bị bạc-dãi, thì anh phó gào mới hết nói cao - thượng ! Ờ, mà quái, sao chú ghét bọn giáo-học thế, họ khụng-khượng quá, mà tên nào cũng khả-nghi ! Làm thư-ký các tòa, ai người ta cũng gọi là quan, có giá-trị bao nhiêu không ?

— Bẩm chú, cháu tưởng giá-trị thì ở người.

— Ấy, cái lý thì thế, nhưng sự thực không thế. Chú thấy anh lanh-lợi, chú sợ anh làm giáo-học, nó phí đi mất.

Nói xong, ông Phủ gọi lính lấy bút giấy bảo cách cho Điệp làm đơn, rồi lại viết thư riêng vận - động cho chàng.

Độ bảy giờ rưỡi, bữa cơm dọn ra. Ông Phủ vui-vẻ, bảo Điệp ngồi vào bàn ăn. Ông xoa hai tay, nhìn vào các đĩa sào nóng hôi-hổi, bảo thằng bếp :

— Lấy rượu ! Anh Phán uống được rượu đấy chứ ?

— Bẩm chú không ạ.

— Ồ ! phải học uống rượu mới được. Rượu là cái tiêu-khiển thần tiên, nó làm cho ta quên các nỗi khổ-thống. Chú thích rượu lắm. Anh uống với chú một cốc cho vui.

— Bầm chú tha cho cháu, cháu không uống được tí nào !

— Không hề chi. Chẳng say đâu mà sợ. Mà có say thì đề ngủ cho dễ, chứ có còn việc gì nữa. Và ở đời, anh cũng nên biết qua mấy thứ cần cho cách giao-thiệp, như đánh tồ-tôm, uống rượu, hút thuốc phiện, đánh trống chầu. Hôm nay chú có anh đến chơi, chú vui-vẻ lắm.

Điệp nể lời ông Phủ, không dám cưỡng, và nhân tiện chàng cũng muốn uống chén rượu đề mừng mình, cho nên chàng cầm cốc, nhấp một hụm, rồi nhân mặt nước đánh ực một cái, thấy nóng ran cả lên. Ông Phủ cười, bảo :

— Nó cay-cay, hăng-hăng, tê-tê phải không ?

Điệp túm-túm, bầm :

— Dạ !

— Uống hụm nữa mà xem.

Điệp lại nhấp nữa. Ông Phủ rót thêm cho đầy cốc và khen :

— Ủ, làm tài trai, rượu không biết uống thì hèn lắm.

Điệp cố nâng miệng chai lên, nhưng ông Phủ cứ ép uống :

— Phải uống say đi, cần gì !

Độ mười lăm phút, Diệp đã choáng-váng, nói đã lắp, trông cái nhà, cái cửa đã thấy nghiêng-nghiêng, dờ-dờ, mà lúc cao-hứng, chàng quên cả giữ lễ, cuội chuyện to-tướng. Rồi cứ uống tràn chẳng biết gì, đến

nổi sau chàng mắt mờ, lơ lửng. Rồi nói huyền-thuyền, chẳng ăn thua đâu vào đâu, đang câu nọ chàng dọ sang câu kia, có khi quên, chêm cả tiếng lóng ở trường vào chuyện !

Điệp say thực rồi, nhưng ông Phủ vẫn chưa tha cho chàng, cứ rót thêm cho đầy cốc.

— Anh uống nữa đi, chú còn phải uống nhiều.

Điệp hai mắt thật lơ-lơ, tay run-run giơ cốc lên, lão-đạo đứng dậy, nhả răng ra cười, nói :

— Ủ thì uống, cần đểch gì ! Tôi có say tôi chết !

Rồi nốc một hơi, khà một cái, chàng gục xuống mặt bàn. Lúc ngẩng dậy, ông Phủ lại đi vào tay một cốc đầy, chàng lại uống hết. Nhưng lần này thì chàng quỵ hẳn, chân tay rũ ra mềm nhũn như người mới chết.

Đêm hôm ấy, trên chăn dưới đệm, Diệp đánh một giấc ngủ thật say đến tận sáng hôm sau...

Sáng hôm sau, chàng chợt dậy, thấy tê-dại hẳn cánh tay phải, mà mình lại gác chân lên một người. Chàng không hiểu tại sao mình lại nằm với ai ở đâu. Chàng mở mắt ra. Tuy cửa vẫn đóng nguyên, nhưng trong buồng sáng lắm, chàng thấy trước mặt có một cái lưng bè-bè, cao như bức thành. Chàng vừa tưởng được hân-hạnh ngủ chung với ông Phủ, thì đã trông thấy cái nạm tóc xù-xù đen nhánh, dài lê-thê, ngoằn-ngoèo quấn lấp cả gối. Diệp nhìn kỹ, thối chết rồi : Tnúy-Liểu ! Trống ngực nổi lên, chàng duỗi cẳng ra, nhắm nghiền đôi mắt lại, giã cách ngủ.

Điệp nằm bên Thúy-Liễu mà dâm lo ! Vần-vơ chàng không hiểu ma-men ám-ảnh thế nào, lại lò-mò vào buồng này ngủ được ! Thế này mà ông Phủ biết có chết hay không ? Liệu ông có để yên cho chàng được hưởng cái tương-lai may-mắn nữa hay không ? Mà có lẽ ma đưa lối quỷ đưa đường, chứ nào chàng có tính nguyệt-hoa, say rượu rồi đi sục gái đầu ! Và dù chàng có phải thực hay tơ-mơ như thế nữa, thì đại gì mà vượt râu hùm !

Điệp cứ cố duỗi thẳng tay cho Thúy-Liễu kê cái đầu nặng chình-chịch lên trên mà không dám cựa. Nhưng càng không dám cựa, càng muốn cựa, càng không được cựa, chàng càng thấy mỏi rồi cánh tay ! Lại còn nổi khát nước quá chừng mới khò nữa chứ !

Điệp thấy tình-thế nguy-ngập, nên chỉ còn cách cứ giả vờ ngủ là khôn nhất, đành nằm lì đấy cho đến lúc Thúy-Liễu dậy, khi ấy chàng hãy trở dậy sau. Như thế chàng cũng có thể tỏ cho mọi người biết rằng mình say, ngủ li-bì, đến nổi chẳng biết chi cả.

Điệp nằm im, chờ, nóng ruột quá, mà Thúy-Liễu thì cứ nằm mãi. Chàng đề ý nghe, thấy Thúy-Liễu hô-hấp không đều, và thỉnh-thoảng thở dài luôn, thì không rõ nàng ngủ hay thức. Lăm lăm Thúy-Liễu cựa mạnh quá, và đập lia-lịa. Giá Diệp có ngủ thực cũng phải sực thức dậy, nhưng vì ngủ giả cách nên nhất-định chàng nằm gan, mặc kệ. Thành ra hai người đo giường lâu quá.

Bỗng cánh cửa mở ra, và có người đi vào. Diệp xấu-hổ, càng giả vờ ngủ thìn-thít. Bỗng một tiếng đặng-

hăng làm cho Diệp sợ rùn cả người : Ông Phủ ! Trống ngực chàng lại nổi lên, mạnh hơn lúc nãy. Nhưng rồi tiếng cửa lại khép, Diệp mở lim-dim con mắt để nhìn, trong buồng không còn ai nữa.

Diệp lo quá, song cố nhịn thở dài ! Không biết khi dậy, chàng có nên thú thực với ân-nhân câu chuyện này hay không ? Khốn nạn ! Ngủ với Thúy-Liễu lo chết đi, chứ nào có được sung-sướng gì mà phải mang tội - vạ !

Diệp không được cựa, mỗi lần cả mình - mẩy, lẩn lút đi với Thúy-Liễu lại thúc mạnh vào mạng-mỡ, đau điếng người mà không dám kêu ! Chàng chờ và mong mãi ! Lắng tai nghe, đồng-hồ bên buồng cạnh đã thông-thả điếm một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám, chín tiếng ! Thúy-Liễu hết cựa đến đập, khó chịu quá. Không hiểu Diệp chờ Thúy-Liễu dậy trước hay chính Thúy-Liễu lại chờ Diệp dậy trước ? Cho nên hai người nhất-định nằm ăn vạ thi nhau !

Nhưng mà đến thi chữ Diệp còn đỡ được, hưởng chi là thi nằm ! Bởi vậy, rồi sau khi Diệp bị Thúy-Liễu hầy mạnh đến ba bốn cái mà vẫn cố nằm gan, thì chàng thấy Thúy - Liễu thở dài, ngồi dậy, rồi mở cửa đi ra.

Được nhẹ-nhóm cánh tay và thở dài tự-do, Diệp nằm rồn thêm độ mười lăm phút nữa rồi cũng trở dậy.

Chàng ra ngoài rửa mặt, cố làm ra dáng vô - tình tự-nhiên, nhưng vẫn ngượng-ngịu thế nào ấy. Chàng có ý nhận bợn đây-tớ, thấy đứa nào cũng nhìn mình, như biết rõ cả câu chuyện bậy này.

Điệp vào buồng khách, nhìn lên đồng - hồ, thấy thì-giờ chạy nhanh vùn-vụt, mà chàng chỉ mong lâu hãy tan hầu để được ngồi yên nghĩ câu đối đáp với ông Phủ, khi ông mắng trách.

Nhưng đến mười một rưỡi, khi trong trại - cơ nổi hồi trống tan thì trong ngực Diệp cũng nổi theo hồi trống lo. Ông Phủ lừ-lừ từ công-đường đi xuống. Tự-nhiên Diệp vừa sợ vừa xấu-hổ, nhưng cũng cố đứng dậy một cách sượng-sùng.

Không biết rằng thực thế hay Diệp nghĩ lầm, chàng thấy ông Phủ lãnh - đạm hẳn đi. Đích là ông giận lắm. Chàng đã toan giải-bày đề tỏ nỗi oan-uổng của mình, nhưng tình ngay lý gian, biết nói thế nào cho trôi được ? Rượu say mềm rồi lẽ đến ngủ với con gái người ta, mà nằm gì đến trưa mới dậy được, chính người ta bắt được quả-tang, còn oan nỗi gì ? May người ta giữ kín, tức là người ta không muốn lộ ra để bọ đầy-tớ nó cười cho, người ta tha bỏ tù là tốt phúc, chứ còn chối cãi thế nào được ? Khốn-nạn, chỉ có lương-tâm Diệp mới hiểu cho Diệp, nhưng mà nếu cứ việc lương-tâm ra để mong mình-oan, thì cũng khó nghe lắm.

Điệp thấy ông Phủ không nói gì, lấy làm táng-tức, bèn đành liêu nói :

— Bẩm chú...

Ông Phủ lạnh-lùng hỏi :

— Hôm qua anh say quá nhỉ ! Anh có biết gì không ?

Điệp thấy ông Phủ khởi thế - công, danh rằng

minh đuối lý thì nên giữ thế-thủ, hễ vững được là khá rồi, nên trả lời :

— Bẩm chú, cháu chẳng biết gì cả.

Ông Phủ cười-lạt. Nhưng cái cười tuy-lạt mà nó đậm-dà bao nhiêu ý-nghị, khiến Diệp rớt beng không biết nên rào đón về mặt nào cho kín. Ông Phủ nói :

— Người ta say rượu, hay mất liết cả lẽ phải.

— Dạ, bẩm chú hôm qua cháu say quá, chẳng còn biết trời đất là gì, bây giờ cháu vẫn còn t'ấy choáng-váng.

Ông Phủ cười sâu-sắc :

— Phải, anh một lăm tôi biết. Anh vừa mới dậy phải không ?

Câu nói đau như xói vào lòng Diệp. Diệp tức vì ông Phủ chỉ nói lớn-vỗn xa-xôi, chứ chưa vào hẳn chỗ đáng nói. Mà biết rằng hễ trả lời câu nào là hở câu ấy, nên chàng chỉ « dạ » cho lìn-đáo.

— Cái đơn của anh và cái thư của tôi có lẽ đến Hà-nội rồi.

Diệp biết ông Phủ cứ tiến binh dần-dần vào khắp các mặt, lấy làm nguy hiểm, hẳn rồi sau ông chỉ cho một phát đạn là mình mất cựa, cho nên càng phải giấu không cho ông dò biết được đội quân của mình nhiều ít mạnh yếu thế nào, bèn :

— Dạ !

Nhưng rồi ông Phủ bày các thế trận khác. Ông không đánh thẳng Diệp, mà dùng lương-tâm chàng đánh chàng mới mạnh hơn. Ông gọi vú Ấp, và lũ người nhà, dùng-dùng nổi giận, đập bàn đập ghế om-xòm,

tìm những tội con-con của chúng rồi nhất-định đuổi suốt lượt, không nuôi đứa nào nữa.

Quả-nhiên Điệp sợ bằng hai trước.

Rồi từ đó, ông lại vui-vẻ như thường, Điệp càng lấy làm lo-lắng bút-rút. Cho nên ăn cơm xong, Điệp xin phép về. Ông Phủ bằng lòng ngay, không lưu lại như lần trước. Ông lại gửi chàng cái thư đưa cho bà Cử và dặn :

— Anh nên tin cậy ở tôi, rồi điều gì anh cũng được như ý. Nhưng vì danh-dự, anh không nên kể chuyện ấy với ai.

Câu nói rất nhập-mờ, khiến Điệp không hiểu là về việc công-danh hay việc Thúy-Liễu, cho nên trong khi đi đường chàng mở ngay thư ra xem trước.

Thư bà Cử,

Việc công-danh của anh Điệp, như thế cũng đã chắc xong, xin bà cứ yên lòng chờ đợi trong ít lâu nữa.

Nhưng còn một điều tôi muốn bàn cùng bà, là anh Điệp năm nay đã lớn tuổi, bà nên tính đến bề gia-thất để được yên tuổi già. Vậy nếu bà có cần đề tôi giúp về chữ duyên của anh ấy, tôi xin hết lòng như tôi đã hết lòng giúp anh ấy về hạ' chữ công-danh.

Tôi thiết nghĩ ở thờ' buổi này, bà nên cho phép anh ấy được tự-do kén chọn, bằng lòng ai thì bà nên ưng-thuận, nhất là những nơi xứng-đáng, anh ấy đã biết rõ mà thưa với bà, thì bà cũng cho anh ấy được tùy ý. Anh ấy cần-thộn, ngoan-ngoãn, là một người con rất hiền thảo, tôi rất yêu. Vậy xin có lời mừng bà, và khi nào bà được thư-thả, mời bà lên chơi, sẽ có nhiều câu chuyện đáng nói.

Nay thư

Le Tri - 卮 TRAN

Đọc xong, Diệp toát mồ-hôi, thấy ông Phủ lắm quá mà buồn, mà hối, mà lo. Buồn cho mình long-dong chưa hết chuyện nọ đã đến chuyện kia rắc-rối. Hối vì mình trót quá đại-dột say-sưa để xảy ra vạ gió tai bay. Lo cho đường nhân-duyên của Lan và mình không khéo vì việc này mà sinh ra gàng quai. Nghĩ vậy, Diệp nhăn-nó một mình, bèn xé nhỏ bức thư, nhất-định giấu, không nói cho ai biết cả...

VII

Tin sét đánh...

ĐIỆP về nhà, vợ-vần, thờ-thẫn, không vui - vẻ như mọi ngày. Bà Cử hỏi có, nhưng chàng giấu, không dám nói thực cái nỗi lòng của mình. Ngày nào Điệp cũng sang ông Tú, ông Tú cũng nhận thấy chàng có vẻ lo-lắng, hẳn có một chuyện tâm - sự uất-ức không tiện nói ra. Nhiều bận ông Tú gọi ra đề dò ý chàng, nhưng gọi sao cho đúng được vào nơi có mạch sâu ?

Hôm sau, người phu-trạm đưa Điệp một bức thư. Ký nhận xong, chàng nhìn chữ đề phong - bì, thấy nét mềm và sắc, rõ chữ đàn-bà. Chàng chột dạ, vội bóc ra xem, thì chỗ ký tên ba chữ Trần Thúy - Liễu, làm chàng không còn hồn vía nào nữa.

Anh Điệp,

Hắn anh chẳng ngờ đâu rằng lúc anh đi khòt, thì cậu em chửi mắng em ra làm sao. Mười chín năm trời nay, em giữ tấm thân trong sạch, nào ai hay rằng đến bây giờ tự-nhiên vô cố, em không còn dám khoe băng khoe tuyết với đêi nữa. Cái đêm hôm ấy, chỉ vì anh quá cuồng - đại mà

giết danh-dự của em, của cả nhà, cả họ em. Khốn-nạn, bao cái lỗi cái nhục, một mình em xin chịu đựng hết, em không dám oán-trách ai cả, nhưng em chỉ yêu-cầu anh một điều, là mai sau dù có thế nào, thì nhờ anh minh-oan hộ cho em, vì chỉ một mình anh là hiểu cho người bạc-mệnh này cái nỗi oan-ức ấy.

Em chờ thư anh trả lời. Thư riêng của em, không ai xem cả.

TRẦN THÚY-LIỄU

Đọc xong, Diệp rủa cả người, xé thư đi. Những tiếng « mai sau dù có thế nào, người bạc-mệnh » làm cho Diệp phải lo, phải sợ ! Đích là Thúy - Liễu đâm liềm mà đi tự-vẫn, nên mới nói thế. Mà chẳng định thế, sao Thúy-Liễu lại yêu-cầu chàng minh-oan làm gì. Diệp không ngờ mình lại làm nên một tội đại - ác không tưởng-tượng được. Không ngờ mình giết người !

Thần lương - tâm ở đâu đến trách - mắng Diệp, khiến chàng ăn-năn cái tội của mình. Chàng chỉ hơi có thể tự tha-thứ được ở chỗ mình không định làm mà nên vậy. Diệp thở dài, bóp trán, cắn môi dẫn-đo mãi, mới quyết trả lời Thúy - Liễu. Diệp viết rập, chữa đi chữa lại, mới chép ra giấy trắng, rồi đọc kỹ một lượt, lại ngần-ngừ xé đi. Rồi lại viết, rồi lại xé đến lượt thứ tư mới định hẳn, chàng rút ngắn vài câu, cho đủ nghĩa :

Em Thúy-Liễu,

Tiếp thư em, anh rất hối-hận, vì quá cuồng-dại mà đêm hôm ấy, anh đã làm hại một đời em. Nhưng em chớ quá l'èu thân, anh xin thề với lương-tâm rằng, anh sẽ hết sức chu-toàn danh-dự cho em. Em thế nào, chỉ một mình anh biết, anh thế nào, cũng chỉ một mình em hay, vậy xin em chớ ngại.

VŨ KHẮC-ĐIỆP

Viết xong thư, Điệp tạm được đỡ lo.

Từ hôm sau, ngày nào chàng cũng đón người phụ trạm để hỏi xem mình có thư hay không, vì chàng áy-náy sợ Thúy-Liễu tự-tử lắm.

Một hôm Điệp tiếp được thư của ông Phủ. Chàng tái mét mặt, lật-dật bóc ra, thì may quá, ông báo cho chàng tin ông thăng Chánh-án, và bảo chàng biết công-việc của chàng mười phần đã chắc chín, chỉ còn chờ nghị-định ký nữa là xong. Không thấy ông nói đã-động ý đến Thúy-Liễu, Điệp mừng lắm.

Nhưng cơ-sự đã như thế này, Điệp chẳng mong được đi thư-ký lục-sự tý nào, mà nhất là phải làm việc dưới quyền ông Chánh-án này! Điệp nghĩ đến ông, khó chịu như nghĩ đến một con cạp, một con ma, mà chàng chỉ mong được tránh xa, cho khỏi sinh chuyện.

Những lúc đêm khuya, Điệp sực nhớ lại cái buổi sáng cùng Thúy-Liễu chung chiếu, chung chăn mà giật mình thon-thót. Chẳng hay việc này vỡ-lỡ ra thì Lan đối với mình ra sao? Ngày cưới của Điệp, bà Cử cũng đã dự định, chỉ từ nay đến tháng hai sang năm là cùng. Nhiều bạn Điệp muốn nói với mẹ xin cưới ngay, để tránh mọi chuyện trắc-trở, song vì giữ ý, nên lại thôi.

Hôm tiếp được nghị-định bỏ đi làm, ông Tú sửa bữa cơm mời bà Cử cùng Điệp sang dự. Ăn xong, ông Tú tiễn Điệp hai mươi dặm học nghề nói:

— Bây giờ anh đi làm, chẳng thiếu chi, nhưng gọi là, tôi giúp anh là buổi đầu.

Điệp cảm-dộng, không ngằn-ngừ, giơ hai tay cầm ngay lấy và thưa :

— Ông của ông, không khi nào con dám chối-từ.

Bà Cử thấy Diệp khéo thì bằng lòng lắm. Rồi ông Tú khuyên răn mọi điều, Diệp cúi đầu nghe rất vui-vẻ. Ông Tú lại viết thư cho một người bạn là ông Cả-Tòng ở trên tỉnh, để nói cho Diệp ở trọ.

Điệp lên đường, cả bà Cử cũng đi tiễn, nhân tiện đến mừng và cảm ơn ông Chánh-án.

Hôm ấy là chủ-nhật, ông Chánh-án không phải ra tòa. Ông ngồi trong nhà, thấy Diệp đi với một bà ăn mặc nhà-quê, thì đoán ngay là bà Cử, vội chạy ra đón.

Ông làm-ra dáng rất vồn-vã, sai người nhà khênh hòm hộ Diệp, và cho mời bà lớn ra.

Ông mừng cho bà Cử có con ngoan-ngoãn, hiền-lành, hiếu-hạnh. Bà Cử thấy ông dễ-dãi, thì cũng hả lòng, nhưng vẫn có ý dợn, vì ông là quan. Nói đến chuyện nhà ở, ông hỏi bà Cử :

— Thưa bác, bác định cho anh Phán ở đâu ?

— Bẩm quan lớn, ông Tú chúng tôi định thuê-xếp cho cháu ở trọ nhà ông Cả-Tòng ngoài phố.

— À, ông Cả-Tòng, tôi cũng cố biết, ông ta đã vào trong này vài lần. Ông Tú nào cũng quen ông ấy thế ?

— Bẩm ông Tú họ Nguyễn, người làng chúng tôi, là chỗ thông-gia.

Ông Chánh-án trừng mắt hỏi :

— Vậy anh Phán có vợ rồi?

— Bẩm quan lớn chưa. Nhưng ông Tú chúng tôi với ông cháu ngày xưa đã giao-ước cùng nhau, mà bây giờ ông Tú giữ lời hứa trước, trông nom cho cháu từ thuở bé...

Ông Chánh-án cười nhạt-báng :

— Thế thì đã gọi là thông-gia sao được ! Tôi tưởng bà cứ cho anh ấy ở trong này với tôi cho tiện thì hơn.

Bà Cử thấy ông Chánh-án săn-sóc đến con mình thì phân-vân, nhưng Điệp khế liếc mẹ một cái, nên bà Cử không trả lời. Ông Chánh-án hiểu ý, vượt cái cằm nhăn thín, nói :

— Các anh ấy còn ít tuổi, sợ kiếm được tiền rồi bị bạn-bè rủ-ré đi chơi-bời. Ở trong này với tôi, thì khí bó buộc một tý.

Điệp thưa :

— Bẩm chú không phải thế ạ. Ông Cả-Tòng có con là bạn học với cháu, nên cháu xin phép chú ở ngoài ấy cho vui. Và cháu tiện có bạn đề học-hành,

Ông Chánh-án nói :

— Thì anh hãy ở tạm trong này giảm bữa nửa tháng, dùng ngại.

Bà Cử bảo Điệp :

— Hay là quan lớn dạy thế, thì con hãy nghe. Và bây giờ chưa tìm được nhà ông Cả-Tòng.

Bất-đắc-dĩ Điệp phải bằng lòng ở trong dinh. Nhưng nhận lời mà vừa lo, vừa buồn.

Hôm sau bà Cử về, Điệp bắt đầu ra tòa làm việc. Ông Chánh-án cho chàng ngồi ngay trong buồng ông, để tiện dạy-dỗ các công-việc. Ông thấy chàng thông-minh, giảng đâu hiểu đấy, lấy làm yêu lắm, khen :

— Rồi anh làm hơn chú được. Nhưng cốt nhất là phải khéo xử với quan thầy.

Trái lại, Điệp thấy nản trí ngay từ buổi đầu, vì tưởng-tượng đến công-việc sau này, mình sẽ chỉ như cái máy.

Điệp ở trong dinh được ba hôm, bực mình quá, mất cả tự-do. Vả khó chịu nhất là thỉnh-thoảng cứ chạm trán Thúy-Liễu. Điệp thì nhìn thẳng, nhưng dù nhìn thẳng đến đâu cũng thấy được cái vô ý của Thúy-Liễu, đến nỗi có lúc chàng phải phát ngượng ! Cho nên đến hôm thứ tư, chàng xin phép ông Chánh-án ra ở ngoài phố. Ông Chánh-án không bằng lòng, nhưng chẳng còn có gì giữ nổi, nên phải để cho chàng đi. Điệp như con chim xỏ lồng, thấy dễ chịu lắm.

Tối hôm sau, ông Cả-Tông nói chuyện với Điệp rằng ông Chánh-án muốn gả tiểu-thư cho chàng, và hỏi ý chàng nghĩ ra sao. Điệp như bị sét đánh, trả lời :
— Thưa ông, tôi đã là rể ông Tú rồi thì làm rể ông Chánh-án sao được ?

Hôm sau đi làm, thoát gặp ông Chánh-án, Điệp đã hơi giận dấy lên cổ. Tan hầu chiều, ông bảo chàng về nhà riêng để nói câu chuyện, chàng hiểu ý ngay.

Đến nhà, Điệp theo ông vào buồng khách. Tuy ông không có cảm-giác về sự rét, nhưng ông thân-

hành đóng các cửa kính, rồi tươi cười xếp bằng tròn trên sập, nói :

— Hôm qua, ông Cả-Tông có nói câu chuyện gì với anh không ?

— Bầm chú có ạ.

Ông gật-gù, hỏi :

— Thế anh đã trả lời ông ấy thế nào ?

Diệp bướng-bỉnh đáp :

— Bầm chú, cháu nói với ông ấy rằng cháu có vợ rồi.

Ông Chánh-án cố ghìm sự giận-dữ, cười nhạt, hỏi :

— Anh có vợ rồi ?

Diệp trông cái cười nhạt bỗng sợ hơn cái gắt, nên dju :

— Bầm chú cháu biết rằng chú thương cháu như con, muốn gây dựng cho cháu được hẳn - hoi, cháu không biết lấy gì báo đáp. Nhưng, bầm chú, cháu đã trót hò-hẹn với con ông Tú người làng.

Ông Chánh-án lại cười :

-- Thế thì anh trót học trường Sư-phạm, sao bây giờ anh lại đi thư-ký lục - sự ?

— Bầm chú, nhưng mà cháu nợ ông Tú cháu một cái ơn to.

Ông Chánh-án lại cười, nói :

— À, ra ông Tú nói cho anh đỡ, ông Tú xin cho anh đi làm đấy nhỉ !

Diệp lúng - túng, chưa biết trả lời sao, thì ông Chánh-án hoạnh luôn câu nữa :

— Anh với con ông Tú, đã nặng tình với nhau như với con Thúy-Liễu nhà tôi chưa ?

Điệp cống lên, sừng - sốt cả người, cựa mạnh một cái, nói ấp-úng :

— Bầm chú, hôm ấy...

Ông Chánh-án không cho Điệp dứt lời :

— Tôi tưởng anh trung - hậu, chứ ra anh lại lừa, lại phản tôi.

— Bầm chú...

— Anh làm hại danh-dự nó, nghĩa là anh làm hại danh-dự tôi.

— Bầm...

— Mà tôi không ngờ đâu, tôi nuôi ong tay áo. Tôi không ngờ đâu anh đáp lại tôi bằng cách ấy.

Điệp run người, tắc hơi, không nói được tiếng nào nữa.

— Anh không nên bắt - chước lối các công-tử Hà-thành mà dùng cái lối ngựa truy-phong ấy được.

-- Bầm chú, thật là oan cháu quá. Nguyên là...

— Anh kêu oan, tôi cũng ví dụ là oan. Nhưng anhỡ xử với con tôi như thế à ? Anhỡ bỏ nó à ?

— Bầm chú, cháu có làm gì đâu mà cháu bỏ.

— Anh phải biết, tôi rõ cả đầu đuôi câu chuyện rồi. Nay tôi đã định, anh không được bướng. Anh đã làm hại đời con Thúy-Liễu, thì anh phải cứu lấy đời nó, lẽ đó là công-bằng ; vả dĩ nó là con tôi.

—Bầm chú, ông Tú Nguyễn đã hứa gả cô Lan cho cháu.

— Thì từ-chối phất đi, khó gì !

Điệp rung-rung nước mắt, rồi hu-hu lên khóc.

Ông Chánh-án bảo :

— Pờì anh bây giờ là trong tay tôi, anh liệu đó !
Nếu anh kệ đời con Thúy - Liễu, thì tôi cũng không
đề đời anh yên đâu. Nếu anh cứ khăng - khăng một
mục cưỡng hoàì, thì liệu hồn cả cái đời ông Tú nhà
anh nữa. Tôi mà làm ra, thì từ-tội cả lũ, chớ trách !

Thấy câu nói gọn thon - lỏn, trôi chảy như miếng
« tào phớ », Diệp nghe-a-ngào, ngồi trơ như bức tượng,
mặt nóng bừng bừng. Giá trông ông Chánh-án không
có oai, Diệp đã quyết can-dảm cầm cái ghế choang
phăng cho ông một cái vào đầu, rồi sau muốn ra
sao thì ra.

Ông Chánh-án nhìn Diệp mắt hồn ngồi ngay như
khúc gỗ, thì ông lại sắt đá, lãnh-đạm, hất cằm bảo :

— Cho anh về ăn cơm. Vài hôm nữa, nghỉ hai
ngày, tôi cho phép anh về nhà-quê mà hồi ý dề.

VIII

Ông ấy là ông Quan, ông ấy không thềm nói dối

ĐƯỢC nghỉ lễ hai hôm, Điệp về nhà-quê. Người làng gặp chàng, đều hỏi-han chuyện-trò, vui-vẻ, tưởng như cậu Phán đem khối bổng-lộc về kính mẹ, chứ có biết đâu là chàng đem tấm lòng chết trở về nhà !

Điệp đến đầu cầu, nhìn xuống đường thấy có vết bánh ô-tô vẫn còn mới, mà trẻ con làng nháo-nhác kháo nhau đi xem quan. Điệp gặp một vài ông kỳ-lý khăn áo chỉnh-tề đi lại có ý vội-vã, chàng hỏi xem quan nào, thì họ bảo :

— Quan Chánh-án.

Điệp lo - sợ. Ông Chánh - án đi về có việc gì ? Nếu là việc công, sao chàng không biết ? Chàng đương đoán-phỏng, thì kia lù-lù cái xe ô-tô đỗ trước cổng nhà ông Tú đã làm cho chàng giật nảy mình. Chàng biết tất có chuyện chẳng hay.

Qua nhà ông Tú, Điệp nhìn vào, thấy cả mẹ cũng ở trong ấy. Tự-nhiên chàng đứng dừng lại, sửng-sốt cả người, như diên như đại.

Bà Cử trông thấy con, vẫy vào.

Điệp đến sân, trông rõ ông Chánh-án và ông Tú ngồi ở ghế giữa, bà Cử thì ngồi phản bên. Trong buồng Lan ngó ra nhìn Điệp, nét mặt sợ-hãi.

Điệp chấp tay chào mọi người, nhưng chẳng ai trả lời một tiếng. Thấy sự lãnh-dạm đột-ngột ấy, chàng đoán được cả đầu đuôi câu chuyện. Rồi ai nấy nét mặt giận-dữ, không nhìn nhau, đều im-lặng. Cái im-lặng mới nặng-nề làm sao ? Điệp biết rằng vì có mình nên câu chuyện bị ngắt quãng, chàng bèn bẽn-lẽn ngồi cạnh mẹ. Bỗng ông Chánh-án đứng phắt dậy, nói:

— Đây, anh ấy đã về, bà Cử và ông Tú hỏi anh ấy thì rõ, rồi bảo anh ấy hộ tôi.

Nói đoạn ông đi ra, ông Tú mời lại thế nào cũng không ở.

Điệp theo mọi người ra tiễn ông Chánh-án, ruột rối như mớ bòng-bọng, nhất là chưa biết đích câu chuyện nó xoay đến thế nào.

Xe ô-tô mở máy chạy. Ông Tú quay lại nói với bà Cử :

— Mời bà hãy ở lại chơi.

Bà Cử và Điệp theo vào. Điệp chưa ngồi yên đã bị mẹ mắng thốc một hồi.

— Tao không ngờ mày bất-hiểu bất-mục, lừa-lật, hư-dốn như thế. Tao xấu-hổ về mày. Thôi, từ nay tao kệ xác mày, có thân thì lo, tao không có mày nữa !

Nói đoạn bà òa lên khóc. Điệp nghẹn-ngào, không đáp được lời nào. Mà lời nói không ra được, thì tất

nước mắt phải ra thay. Ông Tú ngồi chống tay vào má, nhia Điệp. Lúc ấy trong buồng nghe rõ có tiếng sụt-sọt.

Một lúc, Điệp nói :

— Thưa dể, dể nói cho con đầu đuôi câu chuyện, rồi dể cho phép con thưa lại hãy hay, cứ dể cứ mắng át đi thì con biết làm thế nào được ?

— Thôi, tôi cần cở tôi van ông, tôi không dám dể dể con con với ông nữa.

Rồi bà nằm vật xuống giường, ngheo-ngào, hai tay vuốt ngực. Điệp như đứt từng khúc ruột, thưa :

— Thưa ông, thưa dể, con oan lắm. Việc này con biết cả rồi. Ông Chánh-án muốn gả con gái cho con, nên mới đặt điều cho con như thế.

— Đặt điều à ! mà còn giả họng phải không ? Ông ấy bắt được quả-tang mà nằm với cô gì, bây giờ mà còn cãi à !

— Con lạy dể, dể ôn-tồn mà nghe con phân-trần mọi lẽ, chứ chưa chi dể đã tin ngay ông Chánh-án, thì dể giết con đi còn hơn. Ngày là hôm con đến phủ dể trả lời việc xin đi làm của con, thì bữa cơm tối hôm ấy, ông ấy ép con uống rượu. Con uống say quá, chẳng biết trời đất là gì, đến nỗi thiếp đi, rồi sáng hôm sau, con thấy con nằm chung một giường với cô Thúy-Liễu. Thực con không hiểu vì sao !

— Không hiểu vì sao ? Vì mà phải lòng cô ấy. Tao không ngờ mà hiền lành bất-nhân đến như thế !

— Bẩm dể, thực ông Chánh-án lắm, nay ông ấy làm lẩn cả ông Tú lẫn dể.

— Nếu mà bảo ông ấy làm, sao việc to thế mà về, mà giấu, mà không dám nói ?

— Bởi vì hôm con về, ông Chánh-án có gửi cho để cái thư.

— Ủ phải, mà cũng bị đi ! .

— Trong cái thư ấy, ông ấy khuyên để nên hỏi vợ cho con, và hứa sẽ hết lòng giúp, nhưng con hiểu ý ông ấy muốn gả Thúy-Liễu cho con, vì ông ấy làm. Con thấy ông ấy nghĩ tới một điều không thể thực-hành được, nên con xé thư đi, không dám nói với để, sợ để để bụng mà nghĩ-ngợi. Bởi thế từ hôm ấy, con thơ-thần cả người, vì con lo.

— Sao tao hỏi mà, mà không nói ? Mà nhớ nó chứ lo cái gì ?

Ông Tú bảo :

— Phải, tôi cũng có ý hỏi xem anh ấy vợ-vần cái gì, nhưng anh ấy cũng không nói.

Bà Cử lại nổi giận dưng-dưng :

— Đồ bất-hiểu, mà có học mà ăn ở thế à !

Ông Tú can :

— Không, bà đừng nên làm quá như thế ! Nhưng tôi hỏi anh Phán. Thế anh với cô Thúy-Liễu có tình ý gì với nhau không ? Anh cứ nói thực.

Điệp thấy ông Tú ôn-tồn, thì nở-nong khúc ruột, cho là ông Tú bao giờ cũng đại-lượng, suy-xét kỹ hơn, thì ông có thể làm trạng-sư cho mình, bèn trả lời :

— Bẩm ông, con xin thế rằng nếu con có tình ý gì với Thúy-Liễu, con không dám sống thêm một ngày nào nữa.

Ông Tú ung-dung cười, đưa Điệp mảnh giấy nói :

— Sao lại có cái thư này ? Hay không phải chữ anh ?

Điệp nhìn mảnh giấy rõ cái thư chính tay mình viết cho Thúy-Liễu hôm nọ. Điệp cầm lấy, trông lại từng chữ. Trời ơi ! sao mà những lời ám-muội quá lắm thế ! Thật là đôi nhân-ngãi lữa viết cho nhau, chứ còn cái thế nào được. Điệp nhìn kỹ ông Tú bằng con mắt nần-ni, nhưng cứ nói rõ sự thực :

— Bẩm ông, vì hôm con về, Thúy-Liễu bị ông Chánh án mắng tàn - nhẫn, nên đánh liều định tự - vẫn, có viết giấy nhờ con sau khi chết thì mình oan hộ. Nhưng lương-tâm nào để con nở mặt cô chết một cách oan-uổng, con bèn trả lời bằng mấy câu này.

Ông Tú cầm tờ giấy, đọc to lên, đến câu « *vì quá cuồng-dại mà đêm ấy anh đã làm hại một đời em* » thì giần từng tiếng mà nhìn Điệp, khiến Điệp như bị từng ấy nhát dao đâm xói vào ruột gan.

Đọc xong thư, ông Tú hỏi :

— Thế cái thư của Thúy-Liễu viết cho anh đâu ?

— Bẩm ông, con xé rồi.

Ông Tú lắc đầu, cười nhạt, đến nỗi Điệp phải khóc.

— Thôi, anh đừng khóc nữa cho thêm nặng tình. Làm quái gì cái vật, rồi anh sẽ được sờ cầu như ý, lo gì.

— Bẩm ông, xin ông chớ quá giận con. Điều sờ cầu của con là được nhờ vả ông suốt đời.

Ông Tú lắc đầu, mát-mẻ nói :

— Tôi không dám, anh nói quá.

— Bầm ông, xin ông xét cho con. Hễn ông cũng biết từ thuở bé, tính con như thế nào.

— Phải, tôi biết thì đã hăn, nhưng tôi có ngờ đâu. Anh bảo ông Chánh-án còn lắm nữa là ! Này ! ông ấy bảo anh định sở-khanh đấy !

— Trời ơi ! ông Chánh - án là người thế nào lời ông đoán hôm nọ rất đúng, ông ấy muốn gả Thúy-Liễu cho con, nên bịa đề nói dối ông và để con đó mà thôi.

Bà Cử ngồi nhòm dậu, xia-xói nói :

— Ông ấy là ông quan, ông ấy không thèm nói dối ! Mà bảo ông ấy bịa rằng mày chim con gái ông ấy, ông ấy bịa rằng mày ngủ với con gái ông ấy phải không ? Đờ vô phúc !

— Thôi, bà đừng mắng anh ấy, anh ấy tủi. Tôi đã đoán rằng anh ấy cứ nhờ ông Chánh-án, có xảy ra sự gì thì tôi chịu trách-nhiệm, nay tôi xin giữ lời hứa, thế là êm truyện.

Bà Cử lại vật mình xuống giường, nói :

— Xin ông chớ giận mẹ con tôi.

— Không hề gì, dù anh Điệp có làm rề ông Chánh-án, thì tùy ý anh ấy, chớ không bao giờ tôi đối với bà kém trước, xin bà chớ ngại.

Điệp nói :

— Bầm quá ông Chánh-án ép con, ông ấy dọa rằng nếu con không nghe thì ông ấy làm hại cả ông nữa,

Ông Tú đùng-đỉnh nói :

— Cái đó cố-nhiên. Vì anh đã làm hại con ông ta, tất-nhiên ông ta phải làm hại tôi, cho sự nhân-duyên của anh và con bé nhà tôi ngăn-trở.

Điệp thở dài, lau nước mắt, nói :

— Chỉ có cách là con chết đi cho xong. Ông Chánh-án khôn - ngoan, có ô-tô, về nói chuyện trước với ông và để, nên ông và để tin ngay.

Bà Cử nghiến răng, trở vào mặt Điệp :

— Mà cho mẹ mà là đồ ngốc phải không ? Mà đã làm một điều đại ác. Lũ người nhà đẩy-tó ông Chánh - án phải đuổi oan vì mà, mà có biết không ? Coi chúng nó oán đến chết, con ạ.

Điệp sực nghĩ ra sáng hôm ấy, ông Phủ hăm-hèn quát mắng đẩy-tó, và đuổi suốt lượt. Song, chàng ôn-ôn nói với mẹ :

— Ông ấy đuổi chúng nó về tội gì, ông ấy đã nói rõ cả hôm ấy.

— Tội gì ! Ông ấy ngờ chúng nó đồng mưu với mà. Đuổi chúng nó đi, vì ông ấy lại muốn không cho những đứa biết chuyện này bàn ra tán vào, rồi lên tỉnh mới, lại đi bép-xép, mách lẻo với người khác, hại thanh-giá nhà ông ấy.

Hiều bụng thâm-hiền của ông Chánh-án, Điệp lắc đầu nói :

— Đê tin ông ấy quá !

Ông Tú cười :

— Không phải chúng tôi tin lời ông ấy đâu. Bao

giờ chúng tôi chẳng tin anh trước. Tôi tin lời nói của anh ở trong bức thư này anh viết cho Thủy-Liêu.

— Thế này thì con còn nên sống làm gì, vì con đã phụ-bạc ông.

— Đừng hoài thân, vô ích, anh ạ. Bằng lòng ai thì lấy người ta, chứ cần gì !

— Khốn - nạn thân con, thừa ông, con bị ông Chánh-án ép ! Con ức quá !

Ông Tú cười sâu-sắc. Bà Cử đang nằm, bỗng kêu như đau, lấy đầu bôi, rồi xin phép ông Tú về, vì thấy trong người khó chịu !

Điệp theo mẹ, trong bụng rối bưng. Chàng chỉ muốn bỏ phứt công-việc làm ăn để về nhà-quê mà ở cho yên thân. Nhưng bây giờ cơ-sự đã quá như thế này, dù ở đâu, mình cũng không tránh khỏi được tay ông Chánh-án ; vả chắc gì ông Tú gả Lan cho mình nữa ? Mà bỏ việc thì chết đói ; con trai đã lớn tuổi, không lẽ bắt mẹ phải nuôi báo-cô đến bao giờ.

Bà Cử về nhà, lên giường lấy chăn ra đắp. Điệp thấy cảnh càng cực, cực nhất là mình không làm gì nên tội, mà bỗng hai gia-đình tự-nhiên gây nên mối ác-cảm, sâu-thẳm như thế này.

Chàng ngồi cạnh mẹ, khẽ kiểm lời an-ủi :

— Thừa dễ, dễ không nên nghĩ-ngợi quá nữa. Rồi hẳn dễ sẽ thấu nỗi oan cho con, mà ông Tú sau này cũng không giận con nữa.

Bà Cử lại nổi trận lôi-đình, ngồi nhồm dậy, xỉ vả :

— Ngoài ta hoài con cũng không thêm gả cho cái thứ mày. Mày là đồ khốn-nạn ! Tao chỉ dạy mày những cái ăn ở trung - hậu, mày học đâu những thói ba que của con nhà mất dạy. Mày bêu tao, mày làm nhục tao với ông Tú.

Rồi không còn sức nữa, bà nằm xuống, thở hồng-hộc, đập chân đập tay, nước mắt tràn cả xuống thái-dương.

Điệp đành chịu để mẹ mắng, không dám nói, cốt để bà được yên nghĩ một tí.

Chàng ngồi ủ-rũ, khoanh tay trước ngực, gục mặt xuống nghĩ-ngợi. Trong óc chàng, biết bao cảnh vùn-vụt diễn ra, khiến chàng mỗi lúc lại thở dài. Chàng tưởng như thấy ông Chánh-án trợn mắt dọa :

— Đòi anh bây giờ là trong tay tôi, anh liệu đó:

Lại thấy ông tươi cười, rót rượu cho chàng mà bảo :

— Ừ, làm tài trai, rượu không biết uống thì hèn lắm.

Rồi chàng nhớ lại cái sáng hôm ấy, cùng Thúy Liễu nằm ở trong buồng. Chàng nghĩ tới ông; Tú nói mát.

— Tôi tin lời nói của anh ở trong bức thư này.

Rồi chàng lại văng-vẳng thấy mẹ mắng :

— Đồ vô-phúc !

Bỗng đến cái cảnh dưới trăng hôm mười sáu tháng năm trước, dưới vùng trời trong-trẻo, chàng như lại được nghe Lan thở-thở :

— Vậy mà chưa chi cậu đã ghét, đã khinh, đã phụ tôi.

Từng ấy điều nghĩ làm cho Diệp bút - rút, bực dọc, nước mắt ở đầu lại chảy ra. Bà Cử nằm đó, thì lị thoảng lại cựa và kêu rên lên một tiếng kinh hồn. Diệp

tràng-trượng đến khi mình cùng Thủy-Liêu lấy nhau, mà Lan thì kết-hôn với một người khác. Thỉnh thoảng hai cặp vợ chồng, khi đi về làng Văn-ngoại, có gặp nhau thì chỉ nhìn nhau bên-lên, mà tâm-sự rạt-rào.

Diệp để tay vào trán mẹ, thấy hơi hâm-hấp nóng. Chàng lo mẹ ốm quá. Nhưng biết làm thế nào ?

Một lúc lâu chàng thấy mẹ nằm yên, và đã ngáy. Chàng mừng vì nếu mẹ ngủ được một tí thì đỡ nghĩ-ngợi nhiều sinh mệt.

Bỗng có tiếng gót chân ngoài hè. Diệp ngừng đầu lên, nhìn : Lan đến.

Vừa mừng, vừa tủi, vừa thẹn, vừa vui, chàng thấy trong bụng nao-nao. Chẳng hay Lan đến làm chi, chẳng hay mình gặp Lan lần này là hay hay là dở.

Diệp đứng dậy. Lan vẻ mặt rất buồn, thấy Diệp ra đón, ngưng-ngộ đứng lại, lưỡng - lưỡng - lưỡng - lưỡng nói :

— Thưa cậu, thầy tôi sai mang thứ thuốc này sang đây để bà dùng.

Diệp ngùi-ngùi, thở dài :

— Thưa cô để tôi mới ngủ. Tôi muốn mời cô xuống nhà ngang, cho tôi được tỏ chút tâm - tình.

Lan cười, đau-dớn :

— Thôi, không cần, cậu ạ.

Diệp choáng người lên, mãi mới nói được :

— Thế cô cũng không thương tôi nữa hay sao ?

Lan thở dài, không đáp. Diệp đi xuống nhà ngang trước, rồi mời Lan. Lan ngần - ngừ, nhìn vào trong nhà chỗ bà Cử nằm, rồi cũng theo xuống.

IX

Thôi, từ nay . . .

DẾN nhà ngang Điệp mời Lan ngồi, và nói ngay :
— Tôi gặp cô bây giờ thực là một dịp may cho tôi được thổ-lộ hết tâm-sự. Tôi xin kể có nghe đầu đuôi câu chuyện, mong rằng cô thấu nỗi khổ-tâm cho tôi.

Lan lạnh-lùng không đáp. Điệp tiếp :

— Ông nhà và để tôi vì quá tin lời ông Chánh-án, đến nỗi trách-mắng tôi những điều mà tôi nghe phải đứt từng khúc ruột, cho nên tôi không dám mong cô tin tôi, miễn là cô rả chuyện cho, ấy là tôi được hả dạ.

“ Lan nhả mặt, đáp :

— Cậu nói mau lên, đừng giảo-dầu dài nữa.

— Vâng. Nguyên hôm thi, tôi xuyết bị hỏng về...

— Về điện-học, phải. tôi đã biết rồi.

— Vâng, rồi tôi được đỗ, tôi bèn đến cảm ơn ông Phủ Trần. Tôi tới phủ, thì vừa mới trống hầu chiều, ông Phủ bận việc, chưa tiếp tôi, cho tôi xuống nhà khách. Lúc ấy, lo-ló ở chỗ thủng bức vách rổ-

ràng có một cái mặt nhìn tôi, khi tôi biết, thì tôi thay tiếng giầy chạy. Đó, Thúy-Liêu con ông Phủ đấy. Thúy-Liêu lên nhà tư, gảy đàn, đọc tiểu-thuyết, rồi nằm ngủ ở hiên đến tận tan hàu, nghe tiếng trống mới vùng dậy. Trong khi tôi phải ngồi chờ ba giờ đồng-hồ, tôi nóng ruột quá, đã bực-tức cái lối bệ-vệ của các quan, cho nên khi thấy ông Phủ, tôi đem lòng ác-cảm. Nhưng ngờ đâu ông ấy tiếp tôi một cách rất tử-tế, cho tôi lên nhà tư, gọi tôi bằng cháu và xưng là chú. Hôm ấy ông Phủ khuyên tôi bỏ giáo-học, và xin đi thu-ký lục-sự, vì ông ấy sẽ được thăng Chánh-án, và vận-động cho tôi làm việc dưới quyền ông. Thật tôi không ngờ đâu ông ấy rắp tâm chăng lưới để chụp tôi. Mới hôm qua, có một việc xảy ra trong dinh, tôi mới rõ ông ấy là độc ác, và mới hiểu bụng-dạ sâu-sắc của ông ấy.

— Việc gì ?

— Nào việc có gì là quan-hệ đâu ! Chỉ có một thằng tù, khi nó xe cát vào trong dinh, không hiểu nó ăn cắp gì, hay nó hỗn-hào gì với ông ấy hoặc với cô con gái rượu, mà ông ấy dùng-dùng thịnh-nộ, gọi giầy nói cho ông Cầm cấm-chỉ nó không được vãng-lai vào dinh, rồi lại làm tờ bầm rất danh-thếp, vu cho nó vào dinh ăn cắp. Có lẽ thằng ấy phải ra tòa xử một lượt nữa, mà phen này ắt bị án nặng, phải phát-vãng lên thượng-du.

— Thế nào là danh-thếp ?

— Ông ấy tự thảo giấy lấy và gửi lấy, nên tôi không được đọc. Ấy là tôi thấy anh em bên tòa Sứ

nói chuyện lại như thế, họ khen ông Chánh-án giỏi việc. Cho nên việc của tôi, tôi quyết là ông ấy dự-định đã lâu, đầu vào đây cả, mà bây giờ đến nỗi tôi đang mắc vào tròng nên khó gỡ.

Lan trước làm mặt lãnh-đạm, sau lơ-đờ con mắt nhìn xuống để chú-ý vào lời Điệp, đến đó, nàng nhìn thẳng vào chàng và hỏi :

— Trong khi cùng ông Phủ nói chuyện, cậu có đề ý đến câu gì quan-trọng không ?

— Không, chỉ có việc xin đi thư-ký lục-sự là quan-trọng, còn thì ông hỏi thăm nom nhà cửa.

— Hỏi thăm thế nào ?

— Hỏi thăm để tôi, và hỏi tôi bao nhiêu tuổi. À, ông ấy còn hỏi đùa là có vợ chưa.

— Thế cậu trả lời sao ?

— Tôi cứ thực thưa rằng tôi hăm - mốt, và chưa có vợ.

— Ông ấy bảo thế nào ?

— Ông ấy không bảo gì cả. À quên, phải rồi, có, có, thấy tôi nói hăm-mốt tuổi, ông ấy bảo ngay rằng tôi hơn Thúy-Liễu hai tuổi.

— Cậu nói nốt đi.

— Rồi tôi về bẩm để tôi và ông nhà.

— Tôi biết rồi, gì nữa.

— Vì ông Phủ dặn tôi nên đến tận nơi mà trả lời chứ đừng viết thư, nên tôi lại phải đi lần thứ hai, tức là lần có đem tôi ngủ với Thúy-Liễu.

Lan đang ngồi im, chợt mạnh một cái, sa-sầm nét mặt, hỏi :

— Tại làm sao ?

— Hôm ấy ông Phủ vui - vẻ quá, ngài ép tôi uống rượu.

— Quên, trong khi chờ ông Phủ, cậu có trông thấy cô gì ấy không ?

— Không biết Thúy-Liễu có trông thấy tôi hay không, chứ tôi thì không gặp ; vả mãi đến tan hầu tôi mới vào phủ, vì tôi không muốn phải chờ như lần trước, nên tôi đi chơi ngoài phố.

— Trong khi nói chuyện, ông Phủ có đả-động gì đến Thúy-Liễu nữa không ?

Điệp nghĩ rồi nói :

— Không, đích rằng không.

— Thế nào nữa ?

— Tôi có biết uống rượu đâu, nhưng ông ấy cứ bắt uống. Tôi nhấp một tí, thấy choáng - váng trong người. Rồi lúc vui chuyện, tôi quên đi, và nê, nên uống mãi, uống mãi, đến nỗi bất-tĩnh nhân - sự.

— Cậu nói chuyện với ông Phủ những gì ?

— Cũng chỉ có chuyện công-danh mà thôi, còn sau những gì tôi không nhớ, vì tôi say quá, nhưng chắc rằng chẳng có chi đáng chú-ý. Tôi gục xuống bàn, thế rồi chẳng biết tự tôi đi ngủ hay ai khênh tôi đi ngủ, sáng hôm sau, tôi thấy tôi nằm với Thúy-Liễu một giường. Tôi thề rằng chỗ này tôi không nói dối.

Lan chống tay vào cằm, dăm-dăm con mắt :

— Cậu cứ nói đi.

— Lúc mở mắt dậy, tôi thấy đã trưa lắm rồi. Tôi bị Thúy-Liễu gối đầu lên cánh tay tôi, sai-bại hẳn đi. Tôi lo quá, nhưng vào lúc khó-khăn thế này thì nằm lì cũng chết, nhưng dậy ngay lại càng chết ; tôi đắn-đo mãi, nên quyết-định cứ giả cách ngủ, để nằm gan, chờ cho Thúy-Liễu dậy trước, tôi mới dậy sau, vờ như không biết chuyện gì cả. Nhưng mãi, Thúy-Liễu không dậy, mà một lúc, tôi thấy ông Phủ vào trong buồng....

Lan nhìn Điệp:

— Nhưng rồi ông ấy lẳng-lặng đi ra.

— Thế bao giờ Thúy-Liễu mới dậy ?

— Mãi đến hơn chín giờ. Tôi dậy, tự lấy làm ngượng, nhưng cố làm mặt tự-nhiên. Tan hầu ông Phủ xuống nhà tư, thấy tôi thì lãnh - đạh hẳn đi, và tìm những câu xa-xôi để trách-móc.

— Sao ông ấy lại để yên cậu lúc bắt được ở trong buồng ?

— Tôi không hiểu.

— Thế rồi ông ấy có gắt mắng cậu không ?

— Không ! Thế tôi mới khó chịu, không rõ ý ông ấy ra sao cả. Ông ấy lại còn gọi lũ người nhà dầy-tó lằn, tìm kiếm ra tội, và đuổi suốt lượt ngay trước mặt tôi. Ăn cơm xong, tôi xin về, ông ấy lạnh - lùng đưa cho tôi cái thư gối về cho để tôi. Tôi bóc thư ra xem trước, thì thấy ông ấy khuyên để tôi nên nghĩ đến chữ duyên của tôi, và hứa sẽ cũng giúp tôi như đã hết lòng về công-danh của tôi. Tôi biết rằng ông ấy lắm, tưởng tôi có tình với Thúy - Liễu, nên bảo ý để tôi nếu tôi

có xin lấy Thúy-Liễu thì ông ấy gả cho. Tôi xé thư đi, về nhà không dám nói với ai cả, mà một mình ngày đêm lo-lắng, chắc thế nào cuộc nhân - duyên của cô cùng tôi cũng bị ngăn-trở.

Điệp thở dài. Lan cũng thở dài.

— Đến hôm tôi đi làm, ông Chánh-án nhờ ông Cả Tông bần tin gọi gả, rồi chính ông ấy cũng hỏi tôi, nhưng tôi nhất-định chối-từ.

Lan lại làm như nghe chuyện không can - thiệp đến mình, nói :

— Nếu cậu đã làm hại người ta, thì cậu nên cứu người ta, thế là nhân-từ.

Điệp nhăn nhó nói :

— Khốn-nạn thân tôi, tôi có lòng dạ nào nghĩ đến ai nữa mà làm hại ! Nếu cô hiểu bụng cho tôi, chắc cô không nói câu ấy. Từ ngày tôi gặp cô, được cô tỏ cho tôi biết ý cô quyết-định, thì tôi như bị thu hết tâm hồn...

Lan lắc đầu, xua tay, nói :

— Cậu nói nốt truyện ấy đi ; lâu lắm rồi.

— Ai ở ngoài cũng tưởng tôi đã làm hại danh-dự Thúy-Liễu ; vì vậy mà sau khi tôi về, cơ lẽ Thúy Liễu bị xỉ-vả một trận kịch-liệt, nên quyết tình quyên-sinh, mà gởi cho tôi bức thư.

— Bức thư thế nào.

— Trong thư, Thúy-Liễu xin tôi một điều là minh oan cho, vì chỉ một mình tôi hiểu Thúy-Liễu, và yêu-cầu tôi trả lời. Tôi nghĩ hối-hận vì tôi vô tình

đến nỗi Thúy-Liễu phải hủy-hoại một dòi, nên tôi trả lời Thúy-Liễu bằng bức thư ban nãy ông đọc. Tôi chỉ lạ một điều là sao cái thư ấy lại lạc được vào tay ông Chánh-án.

Lan gật gù, nói :

— Cái đó không lấy gì làm lạ.

Điệp thấy Lan có ý bần-khoăn, chứ không lãnh-đạm như ban nãy, vui-vẻ hỏi :

— Cô đoán tại sao ?

Lan đổi ngay nét mặt lạnh-lùng, đáp :

— Tại thư của Thúy-Liễu vào tay ông ấy nên ông ấy bóc ra chứ sao ?

Điệp thở dài, nói nốt :

— Tôi chối - từ lời ông Chánh - án, ông ấy gắt, bảo tôi về nói chuyện với để tôi. Ông ấy thấy tôi nói đã đính-hôn cùng cô, thì đe dọa, dọa cả tôi, dọa cả ông nhà nữa.

Lan cười, cái cười chua-chát.

— Rồi ông ấy về tọt đây nói chuyện trước cùng ông nhà với để tôi cho nên bây giờ tôi mới bị hất-hủi như thế này.

Nói đến đó, Diệp bưng mặt khóc. Hai mắt Lan cũng mọng mọng những lệ mà nhìn lên xà nhà. Diệp nói :

— Cô ơi, nếu cô biết bụng cho tôi...

Lan nghiêm ngay nét mặt lại nói :

— Thôi, thì cũng đành vậy chứ sao ?

— Cô có tin tôi không ?

Lan thờ dài không đáp.

— Cô có yêu, có thương tôi nữa không ?

Lan lắc đầu, nói :

— Bây giờ tôi không có quyền, mà cậu cũng không nên hỏi tôi câu ấy nữa.

Điệp lại ràn-rụa nước mắt. Lan cố lạnh-lùng như không, nói :

— Cậu quên tôi đi.

Điệp cự mạnh kinh-ngạc, đáp :

— Không thể. Cô không nên quá ác thế. Trái tim tôi như sắt đá, nhưng từ thuở bé đã khắc ba chữ Nguyễn-thị-Lan càng ngày càng sâu, bây giờ phải mài đi mới sạch nhẵn và có thể khắc được chữ khác. Nhưng mà, cô ơi, như thế thì nó bị thương. .

Nói đến đấy, Diệp bung mặt nước - nở khóc ra tiếng, Lan cảm-động quá, quay đi, lấy vạt áo lên chùi nước mắt. Một lúc Diệp ngừng đau, hỏi Lan :

— Cô có giận tôi không ?

Lan lại cố nghiêm nói :

Tôi cũng không có quyền.

— Tôi không thể yêu được ai nữa, tâm-hồn tôi đã gởi cô từ lâu rồi.

Lan lắc đầu, nói :

— Tôi nào dám giữ ?

Điệp càng thấy Lan nói mát, càng như đứt từng khúc ruột. Lan nói :

— Nếu cậu muốn yên thân, thì cậu nên kết-duyên cùng Thúy-Liễu.

— Tôi yên thân sao được, mà nếu lấy Thúy-Liễu để được yên thân, sao tôi ích-kỷ như thế được ?

— Không phải là ích-kỹ, vì cậu làm yên cả gia đình tôi. Cậu hy-sinh chữ-duyên mà láo đáp thầy tôi ở chỗ đó. Rồi tôi quên cậu ; tôi quên cậu rồi.

— Cô có thể tàn-nhẫn với tôi thế được à ?

— Tôi không lấy cậu nữa, cậu không kết-duyên với Thúy-Liễu mặc dầu.

Điệp thõa-thức :

— Thế thì chỉ còn một mình tôi đi trên đường đời hiu-quạnh, tôi sống với ai ?

Lan vẫn lãnh-lẽo cười lại :

— Mặc kệ cậu.

Nghe câu nói như sét đánh ngang tai, Diệp trợn mắt lên nhìn Lan một cách giận dữ, khiến Lan tự-nhiên đổi ngay ra nét mặt dịu-dàng. Nhưng rất nhanh, Lan lại làm ngay nghiêm-nghị mà nói một câu để nuôi cái giận-dữ đã mất :

— Tôi mặc kệ cậu thật.

Nghe câu nhắc lại, Diệp như bị tiếng sét lần thứ hai mất cả tinh-thần; chàng phải ôm lấy ngực. Bỗng Lan không giấu được cảm-tình thật nữa, thốt-nhiên nước-nở khóc :

— Nước mắt này của tôi bây giờ đối với cậu nó vô-giá-trị lắm, tôi không tội gì mà giữ nó nữa, tôi cứ cho nó tuôn hết ra.

Nhưng chỉ một tí thôi, Lan nín hẳn, lấy vạt áo chùi cho khô mắt. Diệp bị giọt lệ của Lan nó thấm đến tận đáy lòng, nhần-nhó, bút-rút, nói :

— Cô Lan ơi ! từ hôm mười sáu tháng năm đặng giờ, không ngày nào, không giờ nào, không phút

nào là tôi không nghĩ đến cô. Óc tôi bị ái - tình nó chiếm mất quá nửa, đến nỗi tôi chểnh - mảng hết cả các công-việc khác. Lúc nào tôi cũng hình như có cô ở trước mắt, mà những lời nói việc làm cùng điều nghĩ, như bị ảnh-hưởng của bệnh tương-tư. Nói tóm lại, tôi sống vì cô, tôi ước mong công danh cũng vì cô, mà trong trí tôi, cũng vì cô mà tôi có bao nhiêu ý-định tốt đẹp về tương-lai...

Lan đang nghe một cách cảm - động, bỗng như tỉnh lại, sực nhớ đến điều gì, đứng phắt dậy vừa đi vừa quay lại, nói :

— Tôi cảm ơn cậu, nhưng cậu quên tôi đi, cậu đừng yêu tôi nữa. Thôi, từ nay...

Nói đến đây, Lan thấy nghẹn lời, quay mặt đi, rảo cẳng bước thẳng ra cửa, ra cổng, rồi về. Điệp đứng dậy trông theo, ngây người ra, không hiểu tại làm sao Lan dứt dứt câu chuyện một cách đột-ngột thế.

Điệp không rõ bụng Lan đối với mình ra sao, sao lại có cái thái-độ lạnh-lùng nhưng chứa-chôn vẻ căm-thăm làm vậy ? Lúc nghiêm, lúc khóc, vậy thì Lan có tin chàng mà thương-hại tình-cảnh chàng chăng ? Hay Lan cũng nghe ông Chánh-án mà giận-dữ el à ợ ? Nhưng giận hay thương, Điệp cũng không còn hi-vọng gì nữa.

Chàng ôm đầu, nắm vật lên chiếc phản không giải chiếu, nức-nở, khóc...

Tấm lòng Lan và đờ hồi môn Thúy-Liễu

Hôm sau là ngày đón dâu, ngày Diệp đón Thúy-Liễu về làm vợ. Con đường nhỏ từ chợ Gỏi về làng Văn-ngoại, đã thấy phăng-phiu, nhảnh-nhụi như những hôm có quan Sứ về. Ở đầu cầu, bọn tuần đặt hương-án bái-vọng trên chiếc cồng chèo, rặng-nghiêng mấy ngọn cờ bay phấp-phới. Thấy cuộc nghênh-tiếp trọng-thề làm vậy, những bà đi chợ đều phải tẩn-tắc nói với nhau :

— Sung-sướng chưa ! Đó là đám cưới cậu Phán con cụ Cử lấy con gái cụ lớn Chánh-án đấy.

Nguyên từ hôm Diệp bị mẹ mắng, ông Tú bất-hủi và Lan giận, thì cái tâm-lý của chàng nó rối beng hơn thời-cực nước Tàu, không bút nào tả cho thấu được. Rồi chàng lại bị ông Chánh-án nhất-định ép gả, hứa cáng-đáng cho hết các khoản chi-phí về việc cưới và dọa nếu không nghe thì lập tức có những việc xảy ra chẳng lành cho Diệp và cho ông Tú. Rồi ông Tú từ chối không gả Lan cho nữa, nên Diệp cũng đành như đời mình bỏ đi, thôi thì ai bảo sao nghe vậy, chứ không suy-xét nghĩ-ngợi gì nữa. Diệp nếu

không gọi được là chết dở, thì cũng là điên là cuồng mất rồi. Nhưng không bao giờ Điệp quên ông Tú, thỉnh-thoảng chàng lại tự an ủi mà nghĩ rằng :

« Minh hy-sinh hạnh-phúc để trả nghĩa ông Tú, vì nếu mình lấy Lan, thì ông Tú sẽ bị hại. »

Điệp về nhà, thấy nhà rộn-rịp, kể ra người vào tấp-nập, cỗ bàn linh-dinh, khách-khứa vui-vẻ. Chàng gượng ra chào hỏi mọi người, song mặt ngây-ngô thò-thẩn, có lúc chàng không trả lời một câu của khách hỏi, có khi chàng đáp một câu người ta hỏi từ bao giờ. Chàng chỉ muốn được một chỗ tĩnh-mịch để nằm yên mà nghĩ lại cảnh đau - đớn để khóc, nhưng ai cho chàng được đau-dớn, được khóc ? Hồ được ngồi nghĩ ở trong buồng, hồ nghĩ đến Lan mà suối lệ sắp được tuôn rào ra cho đỡ tức-tức, chàng đã bị gọi ra nhà ngoài để gượng vui tiếp một bọn mới vào mừng, mà những câu chúc, những chuỗi cười, như đâm vào ruột chàng cho thêm tan-tác ! Suốt ngày, nào lời đoán sau này chàng sẽ đi tri huyện ; nào lời chắc chàng sẽ giàu có, làm rạng vẻ cho dân làng ; nào tiếng pháo nổ đùng, tạch, nào tiếng lý-cách giã giò ; thì chàng lại tưởng - tượng như Lan nỉ - non khóc-lóc, như thần lương-tâm năng-diễn, mua-mai, khiến cho chàng nghe mà khóc lòng tê-tái.

Bỗng có thằng bé con gọi Điệp ra một chỗ, đưa cho bức thư, nói :

— Thừa cậu, cô Lan gửi cho cậu và dặn cậu cho cái gì để làm tin là đã an tay cậu.

Điệp vội cầm lấy phong-bì, thấy nặng, biết là bức thư dài lắm, nóng bóc ra, bèn móc túi định lấy bút chì biên nhận mấy chữ và hẹn Lan sẽ trả lời, nhưng trong túi chỉ có mỗi con dao tây sáu lưỡi; móc lòng-thông vào đầu dây sắt. Điệp vội đưa cho nó cả dây lẫn dao, và dặn miệng một câu, rồi xé phong-bì ra xem giấy.

« Anh Điệp,

Nếu ngày mai là ngày đáng mừng-rỡ nhất đời của anh, thì em nên để anh được hoàn-toàn vui-vẻ, dám đâu làm rối ruột anh bằng mấy trang giấy này làm chi ? Nhưng khốn nạn thân anh, vì em biết rằng anh khổ, vì em biết rằng anh cũng chết một nửa tấm lòng như em, nên em đưa anh bức thư này, em không hối-hận chút nào cả. Vậy thì mấy lời của người quý anh, ng.ười thương anh, người yêu anh, chẳng qua nó cũng chỉ làm nẫu ruột nhàu gan anh như tiếng pháo mừng anh, như tiếng người chúc anh mà thôi.

« Anh ơi, những như anh với em, thì có ngày đầu là trên đường đời hiu-quạnh, anh đi một đường mà em đi một lối ! Có ngày đầu là ngày mai anh phải đi đón người bạn trăm năm không phải là em. Có ngày đầu là anh em ta phải ly-biệt nhau một cách đau-đớn !

« Thôi thì người ta ra làm sao, chẳng qua là tại số của Trời định trước cả, ta nên nghĩ thế để làm nhẹ cái sức mạnh của sự ngược-đất của Tạo-hóa mà gượng sống vậy, chứ biết làm thế nào ?

« Anh yêu em, em yêu anh, đôi ta vì cảnh-ngộ mà yêu nhau, những tưởng một ngày kia được sum-hợp cùng nhau gây thành hạnh-phúc, nhưng mà trời bất, ta nên cam lòng, buồn cũng thế thôi, khóc cũng thế thôi, anh ơi.

« Em tự biết, anh không nở dứt ruột mà nhìn cuộc át-tình tang-thương, như thế là anh được an-ủi rồi, anh không

nên vì em mà nghĩ-ngợi nữa. Anh nên lấy lòng nhân-từ mà coi Thúy-Liêu là vợ, anh nên yêu Thúy-Liêu như yêu em, nói tóm lại, vì cuộc nhân-duyên mới của anh đã thành rồi, anh nên quên hẳn em đi, mà làm đầy-dủ bổn-phận người chồng cho gia-đình có lạc-thứ vĩnh-viễn.

« Em xin nói thực cùng anh rằng tuy anh cùng em trăm năm chẳng vẹn, nhưng em cũng cho như thế là đủ rồi, anh đối với em thì kính-yêu, em đối với anh thì một dạ, thế thì dù chẳng đã cưới xin như vợ chồng, nhưng về t'nh-thần cũng đã nên nghĩa. Cho nên em coi như tơ-duyên trước vẫn lành, mà anh thì phải đi vắng xa. Bởi vậy, em không buồn-tủ, thì anh chẳng nên khốc-lóc làm gì.

..Khốn-nạn, anh Đệp ơi, em vừa khu yên anh đừng nên khốc-lóc, mà hay đau nước mắt của em nó đã giàn-giụa ra đầy rồi. Thôi thì em cam chịu tội cùng anh, cho phép em khốc nốt một lúc nữa cho hả dạ vậy. Ừ mà tội gì không khốc, ta nên khốc cho hết nước mắt đi, cái nước mắt này cũng chỉ được phép vì anh mà tự-do rõ xuống có đến ngày hôm nay, nữa là hết. Đến lúc này ta cũng nên than-thở cùng nhau cho thỏa lòng, kẻo mai đây, anh bước sang lối đi khác, anh lấy vợ khác, thì dù em có khốc chẳng nữa, cũng chỉ một mình em biết mà thôi.

« Anh ơi, mấy hôm nay em thấy đùng-xá họ sửa-sang lại, họ vá đắp lại, ở đâu cầu họ bài-trí đồ bài-vọng, nhất là từ hôm qua, bên tai em nghe trảng pháo nổ, thì em như bị xé lủng, nghe tiếng giã giò, thì em như bị đâm ruột. suốt ngày em chỉ gục trên đồng chăn mà khốc, chẳng thiết ăn ngủ gì cả. Em khốc không phải vì em buồn cho em đâu, anh ạ. Số-phận em như thế là đành rồi, nhưng em chỉ thương anh mà thôi, vì em chắc rằng anh tưởng thầy em và em giận anh lắm.

« Không phải, không phải đâu, anh Đệp ạ. Thầy em và giận-đá anh, mà em cũng bất buộc phải hát-hủ cùng anh để cho anh khỏi bị khốn-nạn đấy thôi.

« Em xin kể lại câu chuyện ấy.

« Nguyên hôm ông Chánh - án về nói chuyện anh, em đứng trong buồng, em nghe thấy hết cả. Ông ấy kể tội anh làm hại Thúy - Liễu. Bà nhà ta và thầy em thì không tin, nhưng đến khi ông ấy đưa cái giấy của anh viết cho con gái ông ấy, thì không ai còn bênh anh được chỗ nào nữa. Bà thì nổi giận, thầy em thì thờ dài, mà bụng em thì rối như mớ bòng-bong, em thấy chán-ngán vì anh quá, nên lúc ông Chánh-án lên xe về, em không thể nào nhịn tái thối, mà cồm được lên.

« Nhưng mà thầy em hiểu rõ cả truyện đấy anh ạ. Lúc thầy em tiễn bà ra cổng thì vào ngay trong buồng em. Thầy em thấy em đương gục mặt xuống giường mà thồn-thức, thầy em cũng mặc cho em được tự do đau-đớn về anh, nghĩa là em đau-đớn cho em nữa. Mà em biết rằng hẳn thầy em cũng tha-thứ cho em cái lúc rầu gan nẫu ruột này, cho: nên em không cần g'ũ-gìn giấu - giếm gì, vì em cho rằng nước mắt của em tuôn ra một cách chính-đáng.

« Một lúc, em gượng dậy, thầy em gọi em lại mà bảo

« — Con ơi. Điệp nó phải lừa ông Chánh-án thật đấy. Thầy đoán hết cả truyện rồi. Nó thực-thà quá, nó không giấu cái ý-dịnh sâu-sắc của ông ấy từ lâu, nên đến bây giờ khờ gờ. Nếu nó nhất-dịnh khăng-khởng vì nhà ta mà chối-từ lời ông Chánh-án, tất nó bị hoạn-nạn, khổ một đời. Thầy thương nó lắm. Thầy không muốn nó vì mình đến nỗi bị vạ lây, con nghĩ sao ?

« Em nghe thầy em nói, cảm-dộng quá, lại bụng mặt khóc, không sao trả lời được. Thầy em mới giảng nghĩa những nỗi anh mắc lừa cho em nghe, rồi đoán trước những việc xảy ra cho anh. Em càng thương anh. Nếu em cứ ích-khỵ, nếu em cứ muốn cùng anh kết-nghĩa trăm năm, thì anh sẽ bị hại một đời, đó là em quy'Y hi-sinh hạnh-phúc cho anh

được sung-sướng. Dù anh không được thật sung-sướng, anh cũng không đến nỗi mắc vạ gió tai bay.

« Em thương anh, em quý anh, em yêu anh, thì bao giờ em cũng thương, cũng quý, cũng yêu anh. Em định được việc này, em lấy làm hả dạ lắm, cho nên rồi thày em bảo em sang bắt nhày, cố gắng anh, và ừ ừ làm cho anh mất h'-vọng về em đi.

« Nhưng khốn-nạn, đứng trước cái ái-tình nồng - nàn, đắm-thắm, cao-thượng, cái ái-tình nó ăn rễ đã sâu vào trong tim em, em thấy em nhu-nhược quá, dù em cố làm ra mặt lạnh-lẻo, nhưng có được đâu, bất-giác cái giả-dối nó làm em khồ tâm đến nỗi bật ra tiếng khóc.

« Em cũng biết rằng anh không thương yêu Thúy-Liêu mà bất-đắc-dĩ anh phải bạn cùng Thúy-Liêu suốt đời, thì anh vui-vẻ thế nào được. Nhưng em xin anh một điều, một điều nó giúp nổi chủ-ý-định của em được hoàn-toàn, là anh quên em đi và yêu lấy Thúy-Liêu. Anh nên hiểu rằng Thúy-Liêu là vợ anh, anh phải vì hôn-phận, vì lương-tâm mà yêu Thúy-Liêu : dù bây giờ ái-tình chưa có, nhưng không nên vì một lẽ gì mà cứ nhý đến em mãi được. Vì em chỉ là người yêu của anh có đến ngày hôm nay mà thôi, còn từ mai, em xin anh trả lại tấm lòng cho em, anh nên quên em đi, chứ nào anh có quyền nhý em mãi được. Và nếu cứ vì có em đứng giữa, mà anh với Thúy-Liêu hò-hứa cùng nhau, thì em không muốn thế đâu, em không mong thế đâu, em không ác được thế đâu.

« Rồi đây, em chắc sẽ có người bạn trăm năm tốt như anh, anh đừng thương em nữa. Em sẽ quên anh để em làm đầy-đủ hôn-phận làm vợ người ấy.

« Cứ kệ ra thì cũng đau lòng đấy, anh nhỉ... Nhớ nhau mới khó, chứ quên nhau thì còn gì dễ hơn ! Rồi ra anh cùng em có muốn gặp-gỡ cũng chỉ mong họa là ở trong giấc mộng, nhưng biết có mộng thấy nhau hay không ?

« Đau-đớn làm sao ! anh ơi ! Em đã cố nói lòng ra truyện khác mà lại nghĩ đến nỗi buồn. Em xin lỗi anh vậy, anh Diệp ơi ! đến đây em không thể cầm được nước mắt nữa. Ô hay ! Sao từ hôm nọ đến nay, nước mắt em chảy ra nhiều quá lắm thế này, mà viết bức thư, em không nghĩ tổn nó nhiều hơn mực !

« Anh ơi ! Lan hôm nay không được vui-vẻ như Lan của anh hôm xưa ! sáu tháng năm nữa đâu ; Lan hôm nay không được đầy-dà như Lan của anh hôm nọ nữa đâu anh ạ. Tâm hồn em anh lấy mất cả rồi, mai anh mang nó đi, thì em lấy gì em sống được, hở anh ? Em chỉ có một tấm lòng yêu mà thôi, cái tấm lòng yêu ấy em đã dành cho anh, em đã trao cho anh từ lâu thì còn có thể lấy lại thế nào mà yêu người khác được nữa ; đời em chỉ có thể yêu được một người, đời em chỉ có thể yêu được một mình anh, em không thể nào phụ bưng anh mà ch'á-xẻ cho người khác nữa ! Ngán cho em, mới hai mươi tuổi đầu, tấm lòng chưa sống mà đã chết ! Anh Diệp ơi, anh yêu em làm gì, anh quý em làm gì, để đến nỗi ngày nay ruột em đau như cái thế này, anh ơi !

« Đến bây giờ em mới hiểu biết rằng ái-tình nó làm cho người ta được sung-sướng ít, nhưng phải cay đắng nhiều. Từ nay em quyết xa nó, em quyết coi nó như kẻ thù, không bao giờ em dám mơ-màng đến nó nữa.

« Em viết đến đây mà run tay. Thôi thì em cũng cố vào hàng chữ nữa để chúc anh chị được bách niên giai lão, và xin anh đừng nghĩ đến em.

« Còn như em, tuy chẳng được làm vợ anh, nhưng em cũng xin phép anh nhận em là một người em gái thân yêu của anh vậy. Em gọi sẵn anh là anh ngay từ đầu bức thư này cũng là ý ấy. Rồi một đó: kh', anh có về lòng, xin anh cứ coi thầy em và em như trước, bởi vì thầy em và em đều hiểu bụng thủy-trung của anh, không hề trách giận anh một tí nào cả.

« *Thôi, em xin chào anh, và mong rằng anh sẽ vì em mà vui-vẻ với Thúy-Liễu; còn như em, nếu anh còn vương-vít ít tình cũ, thì em xin hò-hẹn cùng anh đến kiếp sau.*

« *Từ biệt anh,*

« *Nguyễn-thị-Lan* »

Điệp đọc xong thư, thần hồn phiêu-động, tâm-trí như bay như cuốn đi đâu, chàng nhìn lại nét chữ nhòe mà không cảm lòng đau nữa. Nào chàng ngờ đâu ông Tú và Lan lại hy-sinh cả sự sung-sướng cho chàng được yên thân ! Chàng như điên như dại, vào buồng, chum chẫn, đọc kỹ bức thư một lượt nữa. Rồi đọc đến hai ba lượt thì càng thắm-thía, đến nỗi nhàu cả tờ giấy.

Điệp đang mơ-mơ màng-màng về mấy chỗ làm cho Lan đau lòng, và nghĩ trả lời, bỗng có người gọi chàng ra ký sổ trạm.

Người phu trạm đưa chàng một cái phong-bì, chữ đề xấu quá, và rất lạ; bóc ra, chàng đoán mãi không biết là của ai vì không ký tên. Thư rằng :

Thưa cậu,

« *Chúng tôi nghe tin cậu sắp lấy cô Thúy-Liễu, chúng tôi rất lấy làm yên tâm, vậy có mấy lời mừng cậu và cô Thúy-Liễu.*

« *Nhưng chúng tôi có một điều không thể giấu cậu được, là nhờ cậu làm phúc trông nom chu-toàn cho cái thai ở trong bụng cô Thúy-Liễu, nếu sau này nó có được làm người, chúng tôi xin cậu lấy lòng nhân-từ mà nuôi nấng nó cho từ-từ thì chúng tôi lấy làm cảm ơn cậu vạn bội...*»

Đọc xong, Diệp choáng người, như bị cảm, run lên, lạnh toát cả chân tay ! Rồi sợ ngã, chàng vừa

nước-nở khóc vừa chạy vào trong buồng tắm, đóng chặt cửa lại.

Lúc ấy, chiều trời ủ-dột, mấy đám mây uất-ức như cũng cảm - động thương người có trái tim bị thương.

Rồi giữa trưa hôm sau, khi sáu chiếc ô-tô ông Chánh-án thuê để Điệp rước Thúy-Liêu về đến nhà, mà yêu, mà quý, mà làm bạn trăm năm, thì chàng nghe tin Lan vừa mới bỏ nhà đi dâu mắt ! Chàng rụng - rời chân tay, rú lên một tiếng, rồi ngã gất xuống sân gạch.

XI

Duyên mới

CUỐI xong, Điệp bàn với mẹ định cho Thúy-Liễu ở nhà-quê một tháng để đi lại các nơi họ-hàng, nhưng ông Chánh-án không nghe, lại bắt Điệp vào trong dinh ở gởi rề.

Điệp ở gởi rề, lấy làm bực - dọc quá, nhất là không được lúc nào tự-do mà xem lại bức thư của Lan đề rõ thêm vài giọt lệ khóc người yêu vì mình đến nỗi ngày xuân má hồng phai lạt. Điệp chỉ được nghĩ ngấm nghĩ ngằm đến Lan mà thương thầm khóc vụng mà thôi. Cái thư của Lan, chàng quý như mấy trang tuyết-mệnh, nên trân-trọng giữ kín, gấp trong bìa quyền sách cũ cất tặn dưới đáy hòm, chàng định trả lời Lan ngay chiều hôm ấy, nhưng mấy lần cầm bút, chưa viết mà nước mắt đã ràn-rụa, kể đến tiếp bức thư sau, thì tâm-hồn bối-rối, không nghĩ ra được một chữ nào nữa. Đến bây giờ, bề thăm non xa, mà bóng chim tăm cá, biết cố-nhân ở những đâu đâu ?

Điệp muốn rõ Lan đi đâu, nên đến chủ-nhật, xin phép bố vợ về thăm nhà, nhưng chàng bị giữ lại để đi chào các người họ nhà vợ.

Điệp viết thư về thăm mẹ và thăm ông Tú, nhưng thư có đi mà tin không lại, chàng càng không hiểu ra sao. Có lần chàng được nghỉ lễ hai hôm, định về quê, nhưng ông Chánh-án ngăn lại và bảo :

— Không cần, để đến Tết về một thể.

Điệp lấy làm đau lòng lắm. Thế là chàng được vợ thì mất mẹ, mà mẹ chàng mất cả con lẫn dâu! chàng nghĩ thương mẹ thui-thủi một mình những tưởng con đi làm thầy Phán để trả nghĩa, gia-đình được đoàn-tụ vui-vẻ, chứ có ngờ đâu đến nay mẹ chàng vẫn phải dậm ngược chạy xuôi, lo-lắng vất-vả, túng-quần từng đồng xu, vậy mà con thì nghiễm-nhiên đóng một vai công-tử, ở vào nơi tiền nghìn bạc vạn, coi của như rác, khinh người như mả !

Giá ai biết cái cách sinh-hoạt của bà Cử khờ-sở dưng bao, lại thấy Điệp được sung sướng lịch-sự như thế này, nay ô-tô hòm kính đi chỗ nọ, mai xe lửa hạng ba đi chỗ kia, hầu người này, chào người khác, mà đến mẹ thì chẳng đoái-hoài, ắt hẳn đã cho chàng là bất-hiểu. Nhưng oan cho Điệp quá. Chàng ở đây, có chịu được những cái dài-các đâu. Nhiều khi chàng thấy nó phiền-phức, tục-tĩu, khó chịu quá. Nhất là chàng bị ông Chánh án bắt mặc quần áo tây, chải đầu bóng và tập-tàn. Lời giao-thiệp theo kiểu nhà quan, lại sáng sủa bò điềm-tâm, chiều « phó-mát » trắng miệng, chàng sức nghĩ đến mẹ bồ nâu áo vải, phải lo chạy bữa gạo hôm sau, thì miếng đỉnh-chung nuốt vào mà hai hàng lã-chã. Lắm lúc chàng thêm-thường cái cảnh nghèo-túng thuở trước ở cạnh mẹ.

Điệp tự cho là khốn-nạn nhất trong những người khốn-nạn, Thúy-Liễu đây Lan đi để tranh lấy địa-vị mà chàng phải nhận là vợ. Ông Chánh-án lừa chàng làm cho chàng cùng Lan phải chia uyên rẽ thúy, lại giết của chàng cả chữ hiếu lẫn chữ tình, mà chàng phải gọi là bố vợ ! Đau-dớn cho chàng nữa là Thúy-Liễu có mang, đích thực có mang rồi ! Hèn nào ông Chánh-án chẳng cố ép chàng lấy Thúy-Liễu, mà bỏ cả tiền bắt cưới ngay lập tức ! Chàng căm -hờn ông Chánh-án khinh chàng không bằng con chó ; con chó, đánh nó, nó còn biết kêu, chứ chàng đã mắc vào tròng là chịu chết mất ngáp. Vậy ra chàng hèn quá, nhục quá. Nghĩ đến nguồn cơn, chàng uất lên, rạo-rực trong người chỉ mong thò ra máu để được chết !

Nghĩ lại mấy dòng chữ nguệch-ngoạc trong thư nặc-danh, thật là những mũi tên độc bắn vào trái tim chàng cho chàng thật chết. Mà thực, chàng chỉ sống về phần xác, còn phần hồn, Lan đã lấy đi từ lâu, nay lại mang nó đi đâu mất rồi, tìm đâu cho thấy nữa ! Mà chàng còn muốn tìm nó về làm chi ? Như thế, dù chàng có sống cũng chỉ là sống guồng, chờ cho đến ngày thần Chết làm phúc lia cho một nhát hái, để được vui nốt cái đời thừa xuống đất cho xong nợ mà thôi. Ngày nào xem báo, chàng cũng để ý tìm kỹ xem có vụ trảm mình không. Nhưng chàng cho là nếu Lan quả thật chết, thì nàng hết khổ, hết đau trước chàng ! Song chàng lại thương-hại, chẳng hay lên tặc mệnh bơ-vơ nơi đất khách, năm mồ vô chủ, có ai

đắp-điểm cho không ? Chẳng biết Lan có được lên cảnh Bồng-lai, hay lại thành ma dói ma khát ! Chàng chỉ mong hỏi thăm người ta tìm được đến mà Lan mà lẩn, mà than, mà gào, mà khóc, cho hết hơi đi, cho là người đi, cho kiệt sức đi mà ôm khối tình theo người yêu xuống chín suối !

Bây giờ chàng phải bỏ Lan mà nhận lấy người vợ thừa của ai làm vợ mình, nhận lấy đứa con của ai làm con mình, chàng cho rằng nước đòi sao lại éo-le hiểm-hóc đến như thế ? Cái bức thư ấy, chàng cũng giữ kỹ và kín như bức thư của Lan, nhưng sống đề bụng, thác mang đi, chàng quyết chôn chặt tận dưới đáy lòng, nhất-định không hề thò-lộ tâm-sự ấy cho ai biết hết. Trước chàng định dùng cái thư ấy làm khí-giới để phá tan đám cưới, nhưng mà hở môi ra những thẹn-thùng, thì thà cứ bí-mật mà dò-xét Thúy-Liễu. Lắm lúc chàng nghĩ, nếu có phải Thúy-Liễu hư thật, thì chàng cũng nên đại-lượng mà thứ cho. Vì sự đại-dật ấy là ở thời-kỳ Thúy-Liễu chưa thuộc về chàng, song chàng động nhìn thấy mặt vợ, thấy mặt bố vợ, thì cái lòng nhân-từ quảng-dại đã phải nhường ngay chỗ cho cái ghét, cái khinh, cái thù !

Những nguồn cơn thắc - mắc ấy làm cho chàng phải đổi cả tâm - tính. Suốt một tháng đầu, vì nghi-ngợi, buồn-bực, uất-ức quá thành ra chàng sinh ít nói-năng, mà soi vào gương đã thấy trên má vẽ rõ ra hai nét răn như người mếu. Thỉnh - thoảng đêm trường trần-trọc chàng cố nhắm mắt đi để được nằm mộng

thấy mẹ, thấy Lan và ông Tú, nhưng mà không gặp bao giờ.

Thường những buổi trưa, công-việc ở tòa xong, Điệp hay lui-húi ở ngoài hiên vuốt-ve mấy chậu hoa lan. Chàng yêu-quý nó lắm, nên rất chăm bón xới, mà thường ở đây có lẽ chàng chỉ thân với mấy chậu lan ấy mà thôi. Buổi chiều, chàng lại thơ-thẩn đi chơi một mình, hoặc đứng bên bờ sông nhìn dòng nước nao-nao, hoặc đứng trước nghĩa-địa ngắm năm, đất cao thấp. Chỉ có bờ sông, chỉ có nghĩa-địa là chàng thấy hợp với cái tâm-sự đen tối, u-uất, lạnh-lùng của chàng mà thôi, mà đối với cái cảnh nó du-dương cơn sầu man-mác, chàng thấy nhẹ-nhàng để chịu lắm.

Một hôm chủ-nhật, Điệp nhớ nhà quá, buổi chiều tía lan xong, mới vợ-vần đi ra chơi chỗ mọi khi. Một giải sương trắng đục ngùi-ngùi bốc lên cạnh rặng tre, gió bắc căm-căm, vi-vút thổi như rên-rỉ trong tầng lá, chàng nhìn về đằng đông, chỗ phía làng Văn-ngoại, mây trời mù-mịt, cảnh tình khơi nhắc tấm lòng thần hôn. Chàng đứng thờ đến tận lúc tối sập mới trở ra về, thì đi nửa đường, chàng gặp ngay người lý-trưởng ở quê chàng lên tỉnh có việc.

Thôi thì mừng mừng tủi tủi, chẳng thân cũng như được sống lại, khác nào như cây cỏ đại-hạn gặp tuần mưa ! Từ ngày lấy vợ, đến tận hôm nay chàng mới thấy mặt một người mà chàng không ghét nên chàng giữ lại đứng bên gốc cây, nói chuyện mãi không muốn dứt.

Chàng hỏi thăm tin nhà, biết mẹ và ông Tú vẫn bình-yên, lấy làm mừng lắm. Rồi người lý-trưởng lắc đầu, ngâm-ngùi nói :

— Bà thì ở hàng lắm, cậu ạ, mà cứ hỏi thăm hôm nào là chủ - nhật, thì bà lại nghỉ buổi chợ, vì bà cứ tưởng cậu về chơi. Ông Tú vẫn đi lại đặng nhà thân như trước, nhưng từ ngày cô Lan bỏ nhà mà đi, ông Tú buồn quá. Bà cũng ngờ - ngẩn cả người, nhất là mong cậu về mà không thấy. Mấy hôm đầu, ông Tú phát ốm, nhưng rồi ông cố gượng đi tìm cô Lan, song dò-la mãi cũng chẳng thấy tin-tức gì cả. Có người đoán cô phẫn chí mà đi tự-tử, có người đoán cô cắt tóc đi tu rồi, nhưng không lấy gì làm đích-xác.

Điệp ngẩn ra nghe, trong bụng nao-nao ; cái hình ảnh Lan, cái nỗi khổ - tâm của mẹ chàng và ông Tú lại như diễn ra trước mắt, chàng thở dài. Người lý-trưởng nói tiếp :

— Nhưng mỗi đũa hôm kia, có người đến chơi với ông Tú nói chuyện rằng trong cái chùa gì về vùng Bắc-giang, mới có người con gái đến xin ở được một tháng. Ông Tú lập tức đến tận nơi, hỏi thăm những người trong chùa, thì không biết có phải cô Lan hay không, vì không được giáp mặt, nhưng cứ như người ta tả hình-dung, thì đích là cô Lan, không còn sai nữa, song chỉ còn nợ một điều là sao cô Lan mà người ta lại bảo đến ba mươi tuổi, và hay cầm con dao tỳu sáu lưỡi có cái dây sắt để khước. Phải, cô Lan đâu

lại già thế, mà ông Tú bảo cô ấy làm gì có con dao ấy bao giờ ?

Điệp cảm-dộng quá, không thể cầm được nước mắt, nức-nở khóc, nói :

— Đích là Lan rồi ! Trời ơi ! thảm - thiết thế này ư !

Người lý-trưởng tìm lời an- ủi Diệp rồi hỏi :

— Sao cậu mợ không đón bà lên đây mà ở cho vui có được không ?

Câu nói vô tình Diệp nghe như thắt ruột, bên chẳng giấu-giếm gì, chàng kể cả cho người làng nghe cái cách cư-xử của ông Chánh - án, nhưng dặn giấu đừng nói với mẹ. Chuyện-trò được một lúc nữa thì kèn tám giờ nổi hiệu làm cho Diệp sực nhớ ra phải về ăn cơm, chàng bèn hỏi thăm chỗ trọ của người lý-trưởng để hôm sau ra chơi. Người ấy dặn Diệp, và kể :

— Cậu có gói tiền về đỡ bà, thì đưa tôi mang cho một thẻ.

Lại như bị một phát đạn đưa thẳng vào trái tim, Diệp lặng đi không trả lời được nữa.

Chàng lấy làm xấu-hổ, nhục - nhã với người lý-trưởng quá, vì chàng lĩnh lương về, có được giữ đồng tiền nào đâu ! Được bao nhiêu, Thúy-Liêu lấy mất cả rồi, mà hàng ngày tiêu vặt, chàng vẫn phải ngửa tay xin vợ ! Hiện nay trong túi chàng không có được một trinh ! Chàng vẫn định cuối tháng này thì gởi tiền về nhà, nhưng cái tập giấy bạc mà nhà nước trả công cho chàng, thì bố vợ chàng đã giữ nghiêng lấy mà

đưa cho vợ chàng mất rồi, như thế biết Thúy-Liêu có đề cho chàng cái gì mà phụng-duỡng mẹ chàng hay không ? Nhưng nhất-định chốc nữa chàng bảo vợ của hai chục bạc đề cho đem về biếu mẹ trước.

Điệp đi chơi lâu, cả nhà phải chờ cơm, ông Chánh-án giận lắm. Từ hôm cưới, ông thấy con rể lạnh-lùng, ra ý khinh-khỉnh, thì đâm ra ghét, nên Diệp muốn gì ông cũng không cho báo giờ, nhất là Diệp xin về nhà-quê, thì ông lại càng không muốn cho phép, vì đã khoẻ lãnh-đạm với nhà vợ thì ông không đề Diệp được dăm-thăm với mẹ đẻ cho bố hờn.

Lần này thì ông Chánh-án không nhịn như mọi bận nữa; ông mắng chàng thậm-tệ. Diệp vừa mới gặp một người làng âu-yếm, vừa mới được nghe mấy cái tin xé ruột xé gan của những người thân, nay bước vào cái gia-đình rất những kẻ thù mà chàng thấy bị hất-hủi khinh-bĩ, nên chàng không chịu, bèn giở giọng cãi bướng. Ông Chánh-án đỏ mặt tía tai, cời phờn-phựt cả tràng khuy áo « gi-lê » ra rồi đập bàn đập ghế đẽ gặt. Bà Chánh-án thấy chồng thịnh-nộ, lại thấy con rể hỗn hào, cũng tức tốc ra mắng nhể Diệp, rồi xói-móc những là con nhà hèn-mọn được nương-tựa của quan mà vô-lễ vô-phép; những là bất-nhân bạc-bẽo, toan học thói Sở-khnh để đến lại cái nghĩa nặng ân sâu; Thúy-Liêu thấy âm-âm, sợ tai tiếng ra đến ngoài, bèn lúi chổng vào buồng, rồi nguýt một cái, đóng cửa lại, và gây sự đờ bênh cha mẹ. Diệp bị cả nhà xâu-xúm bắt nạt, tức mình quá, thành ra hai vợ chồng cãi nhau

một trận rất kịch-liệt. Thôi ! thế là xếp cả truyện bảo vợ đưa tiền !

Chỉ có lần này cái nhau Điệp mới phải nói với Thúy-Liễu lâu và nhiều nhất, còn mọi ngày hai vợ chồng ấy rất lãnh-đạm với nhau.

Từ ngày Điệp biết Thúy-Liễu có mang, thì chàng không hề nói lộ với ai cả; đến ngay như Thúy-Liễu, chàng cũng không cho hiểu rằng mình đã rõ đến tận tủy, tận xương, chàng chịu cắn răng buồn khổ một mình để dò xét xem Thúy-Liễu chửa với ai. Vì vậy chàng đối với Thúy-Liễu vẫn như thường, không tỏ ra một ý gì là ngờ- vực, nhưng cứ đến tối, thì chàng định bụng không cho Thúy-Liễu được gặp trước khi đi ngủ bao giờ.

Tối nào Điệp cũng giả vờ xem sách hoặc bận-bịu công-việc ở nhà ngoài đến tận khuya, liệu chừng Thúy-Liễu ngủ rồi, chàng mới vào buồng, mà động đặt mình là giả cách ngủ ngay lập tức. Cũng có hôm Thúy-Liễu thức khuya chờ chồng, nhưng ít khi thôi, vì Thúy-Liễu chịu ăn chịu ngủ lắm, mà gặp phải cái đêm bất-ngờ ấy, thì Điệp nhăn-nhó kêu đau bụng, hoặc cầm đầu kêu rức, rồi nằm xuống ngáy khò-khò.

Thấy cái thái-độ lạ-lùng của chồng, Thúy-Liễu không hiểu ra sao, nhưng chắc lấy làm khó chịu lắm. Hẳn Thúy-Liễu cũng có thể đoán phỏng được là chồng biết cái tội mình, nhưng chẳng lẽ lạy tôi ở bụi này, ngược quá !

Nhưng mà, một tháng, rồi hai tháng, rồi lại đến ba tháng, tuy Thúy-Liễu chẳng lạy ông tôi ở bụi này,

nhưng cái thai nó cứ lạy ông tôi ở « bụng » này, mỗi ngày một rõ. Thấy cái bụng căng thì Điệp đối với vợ càng tủi, càng nhục, càng căm, càng hờn, mà Thúy-Liễu cũng đối với chồng càng căm, càng hờn, càng tủi, càng nhục. Cứ thế rồi hai người thành ra ngấm-ngấm mà chán nhau, mà ghét nhau, mà thù nhau. Chứ người ngoài thấy vợ Điệp có mang, thì họ mừng và khen:

— Mợ ấy mảu lắm nhỉ !

Nhưng ai rõ chuyện hơn, lại thì-thào :

— Cậu mợ ấy đi lại với nhau từ ngày quan còn ở phủ kia mà !

Bà Cử ở nhà chờ con về, hết chủ-nhật này sang chủ-nhật khác, nhưng phương trời thăm - thăm, thu thường tới người không thấy tới, nổi nhớ-nhung như hun dúc tẩm can-tràng. Song Điệp được đi làm, được ở trong dinh với ông Chánh-án, được ông dạy bảo bệnh-vực cho, thì bà rất yên lòng mà chịu một mình ở nhà làm ăn vất-vả.

Hôm ba mươi tết, là ngày Điệp báo tin được nghỉ sẽ về, bà dậy từ tan canh, mong-mỏi từng phút. Bà chờ cơm sáng đến tận giữa trưa ; không thấy con và dâu về, bà nóng ruột quá nên ăn vội xong, bà cắp nón ra chợ Gỏi đứng ở gốc đa, ngóng từng chuyến ô-tô một.

Đến tận chiều sẫm, hai vợ chồng Điệp mới về tới nơi. Bà Cử mừng cuống lên, chạy ra xe đón và hôn-hở xách va - ly hộ. Bà thấy Điệp gầy - gò hơn trước thì chỉ biết thở-vàng con làm-lụng nhọc-nhăn,

nào bà có hay đâu rằng Điệp đã phải đầy-đọa tâm-hồn nên xác thịt phải kém sút. Bà lại thấy con dâu có mang thì càng mừng, mừng rằng nhà có phúc được con độc sinh cháu đàn, nhưng nào biết đâu cái thai của Thúy-Liễu chỉ là vốn riêng của nàng đem về nhà chồng làm của hồi-môn !

Thúy-Liễu đã chán chồng, đã ghét chồng, đã thù chồng, nay lại trông thấy mẹ chồng nhà-quê quá, ăn mặc như con vú, thì lại xấu-hỗ. Cho nên vừa bước chân xuống xe ô-tô, Thúy-Liễu thấy một người tồi-tàn chạy ra đón mà mình phải chào là để, thì phải phát ngượng với khách qua đường.

Hai tính đã khác nhau, mà hai cảnh lại tương-phản, nên Thúy-Liễu thấy khó chịu bội phần, nhất là mẹ chồng ăn nói hỏi-han những câu cục-mịch, thì cái tính khinh người là cái tính thông-thường của bà càng nhiều các vị tiểu-thư, Thúy-Liễu lại đem về mà điếm vào tinh-thần những câu đối đáp với bà Cử.

Thúy-Liễu phải đi bộ từ chỗ xuống xe đến tận nhà, tuy không xa, nhưng lầy lẫm bực-dọc quá. Tới nơi, nàng vào trong nhà, lại càng thấy chán-ngán. Hôm cưới, lạ nước lạ non, nàng không dám nhận kỹ từng tí, vả những đồ-đạc, thức trang-hoàng, mượn đâu phải trả đấy, nay chỉ còn trơ xác nhà tranh lụp-xụp, trong kê vài cái phản khổ mà thôi ! Thúy-Liễu ở nhà ngói quen đi rồi, nay chịu thế nào được ? Nàng tủi thân, sao mình con nhà quan giầu có, sang-trọng hẳn-hoi, mà lúc xuất giá thì chồng chẳng ra chồng, mẹ

chồng chẳng ra mẹ chồng, đến cái nhà ở cũng tiêu-tụy xiêu nát làm vậy! Cử-nhân mà làm gì! Thông-phán mà làm gì! Rõ có tiếng mà không có miếng! Mà cực quá, cái tiếng ấy đã to gì bằng ai!

Mặt khó dăm-dăm, Thúy-Liễu ngồi hai tay bó gối móm ở trên phản mà nhìn mẹ nhìn chồng. Điệp biết ý vợ, càng thấy chướng mắt và dâm ghét! Bà Cử có hiểu đâu? Bà ở dưới bếp dọn cơm, xào xào lại những món bà sắp sẵn từ buổi sáng. Những thức ngon thức lạ, bà để dành, vì bà quý con quý dâu, nhưng Thúy-Liễu có dám giúng dũa vào đâu, chẳng biết đồ ăn có được sạch-sẽ hay không mà cái mâm cái bát sao nó luộm-thuộm quá!

Ăn xong, Thúy-Liễu phải múc nước rửa mặt lấy, vì không có đũa-tớ mà sai! Rồi những bà cô, ông cậu, ông chú, bà bác, cùng những họ-hàng xa gần, thấy vợ chồng Điệp về, ai nấy cũng vào chơi hỏi thăm Thúy-Liễu bắt-đắc-đĩ phải tiếp lấy làm bực dọc quá, vì các ông bà ấy ăn mặc không ai ra hồn người! Một loạt đều quê-kệch như mẹ chồng, nghĩa là níu hạng đũa-tớ, vú, bồ nhà nằng cả.

Độ tám giờ, khách-khứa mới về. Tâm-sự buồn tênh, Thúy-Liễu bèn đứng ra cổng chơi dề tiêu-khiển. Nhưng mà trời tối đen như mực, bốn bề vắng tanh vắng ngắt, thỉnh - thoảng mới có tiếng người, thì lại là tiếng om-xòm chửi nhau về đòi nợ. Tết với nhất gì mà buồn khổ buồn sở thế này, pháo-phiếu chả có, chỉ rất thấy chó cắn ran lên mà thôi! Nàng vào sân,

đứng nhìn trong nhà, những ngắm mẹ chồng, chồng với đồ-đạc mà thở dài thở vắn !

Điệp kê dọn lại giường thờ cho chỉnh-dờ.

Bà Cử gọi mợ Phán vào để bàn-bạc sửa mâm cơm cúng ngày hôm sau. Thấy Thúy-Liễu trả lời giảm-giảm, bà không để ý, song Diệp bực mình lắm. Nhưng Thúy - Liễu có phải là vợ chàng đâu, mà chàng cần phải bắt - bẻ dạy - dỗ, khuyên-bảo ? Chàng coi chẳng qua cũng như cái bươu, cái gai, mà số chàng phải chịu đựng.

Sáng hôm mồng một tết, bà Cử đã đánh thức Thúy-Liễu dậy từ tờ-mờ sáng để xuống bếp làm cỗ cúng. Rét quá, sớm quá, Thúy - Liễu còn ngái ngủ, nhưng chẳng giúng tay vào thì sai ai ? Nàng lấy làm vất - vả lắm !

Tết nhất nhà que thật là tẻ ngắt. Chỉ có giám ba bán pháo ngăn quèn của vài nhà bên cạnh. Còn thì họ chỉ chúc nhau sông mà thôi ! Chả bù với ngày hôm nay ở các phủ, huyện, từ sáng sớm đến chiều, trong đình không mấy lúc ngớt tiếng pháo, mà xác pháo đổ ngòm cả sân. Thúy - Liễu đâm nhớ cảnh phú-quí.

Phải bỏ-buộc nhiều cái không chịu nổi, đến ngày trưa hôm mồng một, Thúy-Liễu sắp sửa đồ-đạc, xin về tỉnh. Bà Cử ngăn người ra vì nhớ con dâu, nhưng lưu lại thế nào nàng cũng nhất-định rằng-nặng đòi đi. Diệp mặc kệ cho Thúy-Liễu tùy ý, vì chàng có muốn được gần vợ tí nào đâu ! Thúy-Liễu ở nhà, Diệp không có lúc nào được than-thở riêng nổi mình với mẹ cả.

Lúc Thúy-Liễu xách va-ly ra đi, bà Cử ngậm-ngùi thở dài, bảo :

— Thôi, đề đến ngày mợ ở cứ thì dễ lên chơi một thề.

Điệp được ở nhà một mình, mới kể-lẽ với mẹ cách cư-xử của nhà vợ, và vợ, nhưng vẫn dấu việc Thúy-Liễu có mang, vì chàng chắc rằng nếu mẹ được tin ấy, thì không khéo bà nghĩ-ngợi héo-hon dần mà chết mất, cho nên thà một mình phải nuốt đắng ngậm cay còn hơn. Bà Cử khuyên Diệp nên ăn ở với ông Chánh-án cho phải đạo, vì ông vừa là ân-nhân, vừa là bố vợ, lại vừa là quan thầy, không nên buống-bĩnh mà ông phải để tâm buồn-bực.

Hỏi về Lan, Diệp biết rằng hiện Lan ở chùa Phương-thành thuộc tỉnh Bắc-giang, từ ga Kép đi vào ước chừng độ năm cây-số. Lan nhất-định đi tu suốt đời, mà nội người nhà đến thăm Lan không nhận tiếp ai cả, hai lần ông Tú và bà Cử đến tận nơi, nhưng Lan tránh mặt không ra, lại dặn những người trong chùa nói dối là không có.

Trong mấy ngày nghỉ ở nhà, Diệp cứ sang ông Tú vài lần. Nhưng nhà ông Tú vắng Lan, nó như cái nhà không hồn, cái nhà có người chết lạnh-lẽo vậy. Chán ngắt! Trong ông Tú lúc nào cũng ngơ-ngẩn buồn-rầu và có vẻ già hơn trước, thì Diệp lại nhớ Lan. Nhất là chàng nhìn lại chỗ cột hiên mọi bận Lan đứng trông chàng, trong buồng mọi bận Lan gấp ghé ra, thẳng Xuân, em bé Lan, vì không có Lan mà tết này mặc

áo cũ, cái coi trầu, cái hộp lược, đến nay không có ai người chủ-trương. Nhưng từng ấy cái chưa làm cho chàng đau lòng lắm bằng cái ảnh Lan ! Chàng liếc nhìn lên ảnh, tinh-thần còn đậm, nhan-sắc dương tươi, lại nhắc cho chàng nhớ tới xiết bao ân-tình. Cứ động chàng thấy mặt Lan ở ảnh thì như bị lay-động lớp sóng lòng nhưng chàng cứ thích đưa mắt lên, để được trông-nhớ đến người yêu, để được ôn lại những cái kỷ-niệm của thời-kỳ dĩ-vãng đáng tiếc.

Chiều mồng ba tết Địch phải từ-giã mẹ và phải chào ông Tú lên tỉnh làm việc.

Đang ở vào giữa cảnh gia-đình xiết bao thân-yêu âu-yếm, chàng từ nay lại phải trông thấy những mặt hằn-thù, thì sinh ra chán-nản công-việc.

Đối với Thúy-Liễu, chàng vẫn lãnh - đạm như ngày chưa cưới. Có chồng mà cũng như không, không chồng mà cái bụng mỗi ngày một nhiễu-nghẹn, Thúy-Liễu không chịu được đau-khổ, một hôm nàng kèn-lễ hết với mẹ rồi khóc.

Vốn trước ông bà Chánh-án biết là cô con gái quý có mang, nên cho Địch vào ngủ với Thúy-Liễu và vội ép gả cho chàng để che mắt thế-gian và lừa chàng, tưởng công-việc thế là êm, là hết bồn-phận làm cha mẹ, chứ có ngờ đâu Địch lại tinh-quái đến thế này, nên căm-tức lắm, mới gọi chàng ra mắng một trận tàn-nhẫn.

Địch không cãi mà cũng không nói lại nửa điều, cứ coi như những lời thừa vô-tích cho cái bụng dạ sắt đá ! Rồi hết sáng đến ngọ, bà Chánh-án dỗ :

— Cậu mợ chỉ là yêu-quí anh, nên mới ép gả chị ấy cho anh, chứ cậu mợ có ngờ đâu là chị ấy lại hư-đốn như thế. Thôi thì anh cũng nên coi như số-phận của anh nó thế, mà nhận lấy đứa con. Anh nên nghĩ lại cái công cậu tác-thành cho anh, mà không nên trái ý cậu mợ. Cậu mợ định rồi cho anh hai cái nhà ở Hà-nội, anh không nên bỏ lỡ dịp may.

Điệp nói :

— Con nào dám trái ý cậu mợ. Cậu mợ gả vợ cho con, thì con lấy, cậu mợ bắt con nhận cái thai, con nào dám chối-từ. Từ trước đến nay, có vợ con làm chứng đó, con có hề nói đi nói lại một lời nào về truyện ấy đâu ? Mà con cũng sống để bụng, chết mang đi, chứ không dám than-thở cùng ai cả. Hai cái nhà ở Hà-nội, nếu cậu mợ cho vợ chồng con, thì con xin lĩnh, bởi vì ngày sau con cũng có cháu, chứ chắc gì con được ở ngày nào !

Bà Chánh-án thấy con rề nói những câu sâu-sắc, lại tức lắm nhưng cố nhịn :

— Vậy thì anh phải đi lại hỏi-han chị ấy, chứ sao lại thờ-ơ như thế ? Hay có đứa nào nó xui-xiêm gì anh mà anh nghe nó chẳng ?

— Bầm cậu mợ, chẳng có ai xui-xiêm gì con cả. Tự nhiên ý-nghĩ con nó khiến ra như thế mà thôi.

Vừa nói xong, bỗng Thúy-Liễu ở trong buồng chạy ra, tay cầm cái giấy, quăng vào mặt Diệp, dùng-dùng nói :

— Thảo nào ! cậu giết tôi vì cái giấy này đây. Trời ơi !

Nói rồi, bù-lu bù-loa khóc.

Điệp giật mình, tưởng Thúy-Liễu tìm thấy thư nặc-danh kia, hóa không phải, chàng nhìn kỹ thì ra bức thư của Lan. Thúy-Liễu khóc :

— Bẩm cậu mợ, ngay từ ngày cưới con, con thấy nhà-con đối với con khác, cho nên con vẫn dậm nghi, chắc hẳn bị lừa nào cám-dỗ. Thì đây, con lục hòm, thấy cái giấy này của con dĩ Lan. Con khổ lắm !

Rồi nàng vừa gào vừa khóc :

— Con dĩ Lan ! Mày làm hại bà !

Điệp lặng người không nói được lời nào nữa. Ông Chánh-án cầm thư lên đọc cho cả nhà nghe. Mỗi tiếng trong thư, lại như nhắc Diệp nhớ lại người xưa ; Diệp sợ phát ra tiếng khóc, bèn đứng phất dậy đi ra. Ông Chánh-án, sắc giận ngầu-ngầu trên mặt, gọi giết Diệp lại, nhưng chàng không quay cổ, cứ đi vào buồng nằm.

Một lúc Diệp thấy dưng-dưng ở ngoài sân những tiếng chấu vỡ kêu loảng-soảng. Thì ra cơn ghen Thúy-Liễu nổi lên, cô sư-tử đã chẳng nề tay mà đập phá, hết cả những chấu lan đang nở hoa ở thềm nhà. Nhưng Thúy-Liễu vẫn chưa hả cơn tam-bành, còn lấy dao băm nhỏ hết các giò lan, xé tan xé nát cái thư ra, rồi buộc cả lại mà treo ở cửa buồng, để ra vào thì lấy roi quất một cái và chửi rủa :

— Đồ dĩ, cướp chồng bà !

Hơn tháng trời, Diệp phải giày - vò cực-nhục nên mỗi thì càng to, Diệp quyết việc li-dị với Thúy-Liễu.

Về phần cha mẹ vợ và Thúy-Liễu cũng muốn nhân cái cơ ấy đề cho Thúy-Liễu li-dị chồng, nhưng chưa lúc nào được cái thư mới của Lan. Song ông bà vẫn xui Thúy-Liễu kiểm chuyện sinh sự lôi-thời với Điệp đề kiện nhau, khép luật cho dễ.

Một việc mà hai bên cùng muốn làm thì tuy không bảo nhau, nhưng cũng dễ thành lăm, nên chẳng bao lâu, trên bàn giấy tòa-án, Điệp đã trông thấy một lá đơn kiện chồng tình-phụ của Thúy-Liễu đệ lên ông Chánh-án.

Nhưng Điệp vẫn lãnh-đạm như không, khăng-khái nói với bố vợ :

— Bẩm cậu, con tưởng việc này chẳng phải xét-xử lôi-thời cho mang tiếng với đời, con xin làm giấy cho vợ con đi lấy chồng là êm chuyện.

Ông Chánh-án thấy Điệp khinh-mạn, căm-tức lắm không đáp ; mà Điệp nói được câu ấy, thì lấy làm mát ruột mát gan.

Đến tối, sau một trận cãi nhau kịch-liệt với bố mẹ vợ và vợ, Điệp lục hôm, lấy bức thư nặc-danh bỏ vào túi, viết một cái giấy cho Thúy-Liễu ly-dị, rồi gói-ghém quần áo nhất-định ra đi, bỏ cả việc làm, bỏ cả cha mẹ vợ, bỏ cả vợ, bỏ cả cái thai trong bụng vợ.

Nhưng mà ngày mới vào ở trong dinh, Điệp trân-trọng cất kỹ hai bức thư, nay ở trong dinh ra, chàng chỉ còn lấy ra được ra một bức. Mấy trang giấy của Lan, viết bằng nước mắt và máu, chàng chỉ con giữ được có thể để làm ghi-tích tấm lòng của

Lan thì đã bị Thúy-Liêu xé dừ xé vụn vắt vào đồng rác vùi bó lan bắm nhỏ mất rồi !

Thôi, nhưng mà được ly-dị cùng Thúy-Liêu, được ra khỏi cái gia-đình đã giết chữ tình chữ hiếu của chàng, được khuất mặt người đã dang tân chia rẽ mối nhân-duyên của chàng cùng Lan, đã dập tắt lửa lòng của đôi lứa thiếu-niên tình sâu nghĩa nặng, Điệp thấy nhẹ-nhàng khoan-khoái, như người tù-tội được ra thoát ngục, như cây trong tối được thấy bóng mặt trời.

Điệp đáp xe lửa đêm về Hà-nội, rồi sáng hôm sau chàng không về nhà vợ, nhưng lấy vé đi ga Kép, đi đến chùa Phương-thành tìm Lan. Xiết bao tâm-sự ngổt một năm trời nó uất-ức trong lòng bấy nay, Điệp không có người nào mà thổ-lộ. Bây giờ đi tìm Lan, tìm Lan ngay vào lúc cái tâm-sự ấy còn mới-mẻ nguyên- vẹn thì được gặp Lan, Điệp sung-sướng vì chàng sẽ tha-hồ mà kể-lẽ nỗi duyên mới, mà than-thở mối tình xưa.....

XII

Tình xưa

NĂM THÁNG trời nay, nào Điệp đi cưới Thúy-Liễu, nào Điệp đi làm mỗi ngày hai buổi, kể sự đi thì đến mấy trăm mấy nghìn lần, nhưng chưa lần nào chàng đi hăm-hở như lần này.

Điệp ngồi xe lửa, tính từng ga, mong từng phút, bên lòng chan-chứa biết bao nhiêu hi-vọng, khác nọ như người ly-biệt quê-hương vài chục năm, đến nay được về nơi chôn rau cắt rốn.

Đến ga Kép, Điệp xuống. Nước non tuy lạ cảnh lạ người, nhưng là nơi có chùa Phương-thành, là nơi Lan đã từng in vết chân để đến một chỗ mà chôn chặt nỗi-niềm riêng, là nơi mà Lan định gửi thân nương bóng cho qua một đời, vì không được mãn-nguyện về chữ duyên cùng chàng. Điệp thấy thích mắt thân yêu quá. Những quả đồi, những ngọn núi, tuy vô hồn, nhưng đối với chàng nó như chan-chứa vẻ tình-thâm.

Theo con đường cái độ năm cây-số, Điệp vừa rẽ sang bên trái, đã trông thấy nóc chùa xám-xịt dưới chân đồi xanh xanh.

Điệp thồn-thức, đứng lại ngắm.

Bốn bề quanh-hiu, đàn chim xào-xạc trên cây, nấp dưới bóng nắng buổi xuân tàn gay-gắt. Làn mây trắng, vờ-vẩn bay đi, làm hoen-ố vùng trời xanh trong, lênh-bệnh như đám bọt ngoài bề. Chiếc buồm nâu đề ngọn sóng biếc, uề-oải theo gió. Mùi thơm cỏ bay lên, cái mùi quê-hương thân-yêu làm chàng phảng-phất như được về nhà.

Điệp lại hăm-hở đi, rẽ xuống bờ ruộng con con bên tay phải thì đến cổng chùa.

Cổng chùa đóng kín, nhưng có cái dây thông-lòng xuống đề giặt chuông gọi mở cửa. Chàng đứng đó cảm-động, trống ngực thình-thình, giơ tay lên vớ lấy dây.

Nhưng trước khi gặp Lan và nói chuyện, chàng muốn đi dạo quanh chùa để được xem xét cho kỹ chỗ Lan ở đã, kéo mấy khi lại lên đây làm gì, vì chàng định bụng kể chuyện mình đã ly-dị cùng Thúy-Liễu và yêu-cầu Lan nghỉ lại mà về nhà để chấp nối mối tình xưa.

Chùa có hàng rào tre non bao bọc, rậm và kín lấm. Điệp nhìn vào trong, thấy vắng-vẻ quá. Sân trước rêu cỏ mọc xanh rì, cửa chùa đóng kín mít. Đến mé sau, chàng thấy một cái nhà lá, có lẽ là chỗ ở của vị sư, nên chàng cố ý lắng tai nghe, nhưng vắng tanh vắng ngắt không có một tiếng động. Chàng thương-hại Lan mọi ngày vui tính, đến nay sao nàng chịu được cái cảnh buồn-bã như thế này, chàng đứng dừng lại mười lăm phút, nhưng vẫn không thấy một tiếng gì. Chàng lại

lò-dò theo hàng rào đi một tí nữa, thì đến cái cổng chống, nhưng cũng đóng. Mấy con chó trong chùa thấy có người lạ thì sủa vang, chàng phải lánh ra ngoài ruộng xa, nhưng mắt vẫn cố lách nhìn vào khe lá tre để họa có thấy Lan đứng đó. Bỗng có một bà lão đi lại, đến trước mặt, và bảo chàng:

— Ông hỏi gì thì ra đằng cổng trước.

— Tôi hỏi thăm chú tiểu Lan ?

— Chùa này rất sự nữ, cụ tôi không cho ai là đàn-ông vào ngày thường đâu. Mà chả có chú tiểu nào tên là Lan cả.

— Có, có chú tiểu Lan đấy.

— Tôi làm hộ chùa này bao nhiêu năm nay, tôi lại không biết hay sao ?

— Thế thì bà làm ơn bảo tôi có một người con gái, chừng hai mươi tuổi, xin vào tu ở đây hồi trong năm hay không ?

Bà hộ mỉm miệng, như nghĩ đến một truyện gì buồn cười, đáp :

— À, thế mà ông cứ hỏi chú Lan thì ai biết được !

Điệp mừng lắm, nói :

— Nhà bà gọi hộ chú ấy ra, nói rằng có anh chú ấy tên là Diệp hỏi chú ấy.

Bà hộ ngạc-nhiên nhìn Diệp :

— Tên chú ấy mới là Diệp chứ, sao ông lại bảo tên ông cũng là Diệp ?

— Được, muốn tên là gì cũng được, bà cứ gọi chú ấy ra đây cho tôi.

Bà hộ lắc đầu :

— Ông nói như để lăm dấy. Có một lần ông gi nhận là để ra chú ta đến, chú ta cũng không tiếp ; lại có một lần nữa, bà gi trông giống ông, nhận là cô, chú ta cũng không ra nữa là anh ! Mà chú ấy dặn giấu, sao hôm nay tự-nhiên tôi lại buột mồm nói ra thế này !

Rồi bà hộ toan đi, nhưng Điệp nói :

— Không bà cứ nói tên Điệp, thế nào chú ấy cũng phải tiếp. Chú ấy giận thầy tôi, giận cô tôi mà đi tu, nhưng chú ấy chỉ bảo riêng có một tôi thôi, cho nên . . .

Bà hộ cười, lắc đầu :

— Chú ấy chẳng giận ai cả. Chú ấy chỉ giận duyên nên mới nhờ vả cụ tôi, chứ ông nói dối, sao tên chú ấy là Điệp, mà ông là anh chú ấy cũng tên là Điệp !

Điệp thấy đích thực lăm rồi, năn-nỉ nói :

— Chẳng nói giấu gì bà, chính là chú ấy vì chữ duyên không được vẹn cùng tôi, mới chán đời như thế, nên lấy tên tôi mà đi ở chùa.

— Sao chú ấy lại bảo tên người ấy là Vũ-Khắc kia mà !

Điệp cảm-dộng, vội-vàng móc trong túi lấy cái khăn mùi-xoa có thêu con bướm ra nói :

— Chính tên tôi là Vũ-khắc-Điệp, nghĩa là con bướm. Đây, bà trông.

Bà hộ cười :

— Hèn nào một hôm chú ấy bắt được một con bướm, chết ở đầu nhà, mà chú ấy không nỡ vứt đi, mới ép vào quyển kinh ; lúc khô, chú ấy để vào cái khung tre, làm như cái ảnh, treo ở đầu giường.

Điệp thồn-thức, lạnh cả người. Bà hộ tiếp :

— Nhưng mà rồi cụ tôi tưởng chú ấy sát sinh, nên mắng mãi, và bắt chú ấy không được treo nữa.

— Thế bây giờ con bướm ấy đâu ?

— Chú ấy khóc-lóc mãi, nhưng phải nghe lời cụ tôi. Chú ấy bèn đào cái lỗ, bỏ xác con bướm vào một bao diêm, rồi chôn, chôn cả con dao tây sáu lưỡi của chú ấy thường cầm nữa.

— Tại sao chú ấy chôn con dao, hở bà ?

— Nào ai hiểu được, tôi chỉ biết rằng từ hôm chôn con bướm và con dao, thì chú ấy không hay khóc nữa, chứ trước kia, nhất là ngày chú ấy mới đến, thì chúng tôi phải đặt tên chú ấy là Hồ-Lệ đấy ! Vì cứ cả ngày loay-heay với con dao mà khóc.

— Thế chú ấy chôn ở đâu ?

Bà hộ trở tay vào đầu nhà, nói :

— Kia, kia, chỗ bên chậu lan ấy.

Điệp cố cầm lại nước mắt mà dòm vào chỗ chậu cây, mà hỏi :

— Cái mô đất thấp kia, phải không bà ?

— Không phải, cái cao mới là chỗ con bướm, còn cái thấp chú ấy chôn cành hoa lan gãy đấy.

Mỗi câu bà hộ nói là Diệp lại thêm đau lòng thương Lan. Bà hộ bảo :

— Có một hôm tối tối tại sao chú ấy không

chôn ngay con bướm vào chậu lan, lại chôn hoa lan bên cạnh con bướm thế ?

— Chú ấy trả lời thế nào ?

— Chú ấy khóc bảo : « Trời bất thế ». Chà ! Nào ai hiểu được ! Chú ấy cứ khóc luôn, mà nói chuyện với chú ấy thì buồn run-rút ấy !

— Chú ấy có đau ốm gì không hở bà ?

— Có, một tháng đau, chú ấy ốm tưởng đã chết. Ngày nào cũng sốt mê mẩn, mà sốt nặng thế nào cũng không dòi con đờ ở tay ra ! Một hôm chúng tôi bồn, mới giấu dao đi, thì trời ơi ! Chú ấy bù-lu bù-loa như cha chết, làm như điên như cuồng, đến nỗi cụ tôi phải mắng chúng tôi mãi.

— Chú ấy quí con dao sao lại đem chôn nó đi ?

— Tại chú ấy bảo không muốn nom thấy nó nữa.

— Thế sao bà không đào lên lấy con dao ấy mà dùng ?

— Ai lại chơi ác thế, trêu cho người ta khóc thì mình được ích gì ? Vả ngày nào chú ấy không ra thăm một lượt.

— Chú ấy thăm vào lúc nào ?

— Vào chính Ngọ, vì chú ấy bảo là lúc chú ấy đã phải trông thấy mọi cảnh đau-dớn nhất đời chú ấy.

Điệp ngăn người, sực nhớ ra là lúc đám cưới mình đi đến đầu làng thì huông đồng-hồ nhà thờ làng bên cạnh vừa bắt đầu inh-ỏi đánh. Hẳn là Lan đứng nhìn tử xe ô-tô thì đau-khổ quá, nên mới phẫn-

thân mà đi hẳn thôi. Nhưng Điệp bỗng nhớ rằng ông Tú nói chuyện Lan bỏ nhà lúc mười hai giờ, thì có lẽ Lan mới bắt đầu đi đã gặp đám cưới đến. Thế thì thương-hại cho Lan quá ! Hẳn là Lan muốn đi, để khi đoàn ô-tô cưới đến nơi tránh được nỗi gai mắt, nhưng ngờ đâu Lan đi muộn quá ! Điệp dòm-dóm nước mắt, hỏi bà hộ :

— Chú ấy có chăm-chỉ làm-lụng không, hở bà ?

— Trước thì chú ấy buồn và khóc luôn, nhưng cụ tôi khuyên-dỗ, và giảng-giải mãi, bắt chú ấy học kinh ; từ khi chú ấy chón con dao và con bươm, chú ấy thôi không khóc nữa, mà chăm-chỉ làm ăn. Cụ tôi yêu chú ấy lắm, chú ấy ăn ở tử-tế quá, ông ạ. Thôi nhưng ông giữ tôi ở đây đến bao giờ ?

— Khoan ! Nhờ bà làm phúc nói với chú ấy rằng có một người tên là Điệp đến thăm chú ấy.

— Tôi chịu thôi, lỡ chú ấy già-y-vò tôi thì làm thế nào, vì chú ấy dặn tôi giấu, nay tôi lại nói chuyện với ông, rồi chú ấy biết lại cho tôi là người bép-xếp. Chú ấy không tiếp ai đâu, ông ạ.

— Nhưng chú ấy tiếp tôi, bởi vì chính tôi là người thân của chú ấy nhất đời !

— Thôi, tôi không nói đâu. Ông cứ ra cổng trước mà giật chuông, rồi tôi bảo chú ấy ra mở cổng, thì ông sẽ được gặp.

Điệp cảm ơn bà hộ, rồi đi, vừa đi vừa nghĩ nông-nổi mà quý bụng Lan bội phần ! Chàng đến một chỗ trông rõ vào đằng trước cái nhà lá, thì thấy bóng một

chú tiểu. Chàng cố nhìn vào, thấy chú tiểu ấy đang cúi húi khô. Nhìn kỹ, bỗng chàng rụng-rời, vì người ấy chính là Lan, song già, xanh và gầy hẳn đi ! Bấy giờ chàng mới nghĩ ra là Lan ở chùa thì phải cạo trọc đầu, mà bịt cái khăn vuông nâu, và mặc quần áo nâu, đi đất, trông tiêu-tụy quá !

Điệp không cầm nổi được nước mắt ! Sao mà cái nét mặt Lan lại buồn quá thế, mà thắm chừa, ai vẽ cho Lan hai nét răn trên má. Thôi, có lẽ Lan hay khóc lắm, nên hai má nó thành tật như vậy mất rồi ! Điệp ngắm Lan mãi, càng ngắm càng giọt ngắn giọt dài. Bỗng có con chó xỏ ra cắn, chàng phải chạy ra đằng cổng trước.

Điệp băng-khuàng ngồi ở cổng, nghĩ đến cái tình của Lan đối với mình lúc nào cũng dằm-thấm mà tủi thân ! Nào nàng ốm, nào nàng giữ mãi con dao mà khóc, nào nàng đặt tên là Điệp, nào nàng gìn-giữ cái thân tàn của con bướm, đến lúc không được gần nó nữa thì không nỡ vứt mà chôn cất tử-tế và ngày rằm cũng ra thăm, nào lại chôn cánh hoa lan bên cạnh con bướm ; những cách nàng làm biết bao ý-vị thâm-trầm, mà thương-hại thay, cái tâm-tình của nàng, chỉ một mình nàng biết ! Lan thật là một người đáng yêu, đáng quý, đáng trọng của Điệp suốt đời. Nhưng Điệp lại nghĩ đến mình đối với Lan, cũng không đến nỗi xấu-hổ, vì đã phụ bụng của người đáng yêu, đáng quý, đáng trọng. Sở dĩ chàng bỏ việc, bỏ vợ, cũng vì Lan : chàng chỉ yêu một mình Lan, chàng không thể nhận ai là vợ được nữa. Chốc nữa, chàng giật chuông, Lan ra

mở công, hai trái tim cùng nhau đập mạnh, mà hai mặt giáp nhau thì xiết bao tủ-tủ, mừng-mừng. Những nông-nổi dằng-cay từng ấy thảng trời, chàng sẽ được kể hết ra, hẳn Lan cũng thấy hồi lòng mà thương chàng đã vì nàng mà hy-sinh hai chữ phú quý. Lúc bấy giờ hẳn bốn dòng lụy sẽ cùng nhau mà rỏ những giọt nèn thơ.

Điệp hăm-hở như mở cò trong bụng, đứng dậy ngẩng lên, tay sờ vào dây chuông. Lá liễu thướt-thơ, in vào cánh cổng mọc hoa những nét vẽ mềm-mại, trông như bức rèm Nhật-bản.

Chàng vui-sướng... Nhưng cái phút quyết - định nghiêm-trọng nó làm cho chàng động lòng, trống ngực thành-thình, tay run-rẩy :

« Này, mấy tiếng chuông này rung động nó sẽ làm cho rung-động cả lòng ta ! »

Điệp lại bỏ tay xuống :

« Lan mà ra đây, bất-thình-linh trông thấy ta ! Việc không ngờ ấy có lẽ làm cho nàng mừng quá mà rú lên, ngắt đi mất ! »

Điệp lại bồi-hồi, nắm phắt vào dây chuông toan giật :

« Lời nói đầu của ta là câu gì ? Ta sẽ bảo ngay nàng là ta đã ly-dị cùng Thúy-Liễu. Song chỉ sợ nàng quá thương ta, không muốn làm rối sợi chỉ tằm tơ tằm đang khăng-khit của ta cùng lệnh-ái quan Chánh - án mà cũng không cho ta được gặp mặt. »

Sắp giật thì Diệp ngừng lại, mỉm cười :

« Nhưng mà có lẽ ta thấy mặt nàng, ghen-ngào không nói được nên lời nữa ! »

Rồi Diệp co tay lên quyết - định giật nhưng lại thôi, rồi thở dài :

« Cái tấm tình xưa của nàng gần lửa nếm nay chôn chặt dưới đáy lòng, bị những tâm-sự khác nó đè gi xuống, nay đào nó lên được chắc khó, mà nàng cũng đau lòng lắm. Nhưng nàng sẽ vui-vẻ được sống bằng cái đoạn đời cũ ! »

Lan ở trong hiên ban nãy có trông thấy Diệp hay không ? Trước Lan mãi khâu, chẳng để ý đến gì cả, nhưng lúc thấy tiếng chó cắn, rặng trời đưa mắt nhìn ra.

Nàng trông theo người đội cái mũ trắng bị chó đuổi. Lúc rẽ là Diệp, bỗng nàng giật nảy mình, rần rần, chân tay rùn ra như muốn ngã, mà lòng tê-tái, trống ngực thình - thình, nước mắt nước mũi ứa ra khắp mặt. Phải một phút như mất hồn, nàng vịn chặt lấy cái cột, nhắm nghiền mắt lại. Một lúc mở ra, nàng quay mặt đi, không dám trông ra phía hàng rào nữa. Rồi hai mắt trừng - trừng nhìn trời, miệng lầm-bầm đọc câu kinh, nàng đi từ từ đến phía góc nhà, chỗ có cái chuông gọi mặc dây ra cồng. Lúc ấy tâm-sự rã rượi, nàng lấy tay sờ vào dây chuông, một tay cầm cái kéo giơ lên, cắt sợi dây đứt đánh phụt một cái, ngửa mặt lên để ngăn cho nước mắt đừng tràn ra, nhưng trên má, cũng vẫn thấy lóng - lánh hai dòng lệ... Rồi như không còn hơi sức nữa, nàng buông

phịch hai tay xuống, thồn-thức, ôm đầu chạy vụt vào buồng . . .

Trong khi ấy thì ở ngoài cổng, Diệp vẫn nắm chặt lấy dây chuông, co tay lên định giật rõ mạnh... Nhưng bỗng chàng dờ tay, thần người ra nghĩ, rồi nét mặt ngùi-ngùi . . . Tự-nhiên hai dòng nước mắt lóng-lánh bò xuống má, chàng thở dài :

« Thôi, nhưng lửa lòng của Lan đã tắt, đã chôn ở nơi từ-bi tĩnh-mịch này rồi, ta lại gọi chi cái đồng tro tàn cho thêm đau-dớn ? »

Rồi buông phát dây ra, chàng quả - quyết đi rõ nhanh, không quay mặt lại nữa . . .

XIII

Thằng Vũ...

MÙA đông. Bảy giờ tối. Một cái ô-tô hòm kính theo đường quanh vào phủ, ngọn đèn pha sáng quắc như đưa một vùng ngọn chồi quét đến tận chân trời. Cánh cổng vòm mở toang, chiếc xe sinh-sịch tiến vào, đến giữa sân nhà tư thì đỗ. Thằng Vũ quất như con cá mắm, ở trong nhà chạy ra, hai tay thu trong bọc, hai hàm răng cặm-cập, đứng giằng-giẩy cạnh một tên lính cặm chiếc đèn tây. Cửa xe mở, ba thằng bé con, quần áo tây, mũ đồng màu cánh chả, thoăn-thoắt nhảy tót ra, riu-rít như đàn chim non, xúm quanh thằng Vũ mà kể-lễ trò-chuyện; rồi đến một ông nhỏ-nhăn, ước độ năm mươi tuổi, lủng-lẳng cái thể bài ngà trước ngực, nhẹ-nhàng bước xuống, và giờ tay vào trong niu một bà... Bà ấy trông to tướng trong bộ áo lót lông cừu, không gài khuy và cái khẩu quàng đầu bằng len màu xám, lóc-xộc, lệnh-khệnh, do giẫm mãi mới đặt được cái chân xuống bực, và vịn vào cánh cửa, rồi sợ vương ngã, bà ấy kêu rầm lên soi đèn. Đèn đã giờ c o, bà ấy mới dám dể

nốt một cẳng nặng-nề nữa vào bực xe, mé xe trồi hẳn xuống, rồi bật lên, bà ấy đã xồng đến đất !

— Lạy thầy ạ, lạy mẹ ạ.

Đáp lại tiếng chào có vẻ đậm-dà, mừng - rỡ của thằng Vũ, ông Phủ bà Phủ... không trả lời, mà cũng không nhìn nó. Rồi mọi người đi vào nhà tư, ông Phủ lên buồng giấy.

Trời rét lắm ! Bà Phủ ngồi xếp bằng tròn trên sập gụ có giải đệm, xuyết-xoa đắp kín áo vào chân, đưa hai tay lên hơ trên cái hỏa-lò than hồng. Một chốc, bà mới tháo cái khăn quàng, rồi nhìn sang phản gian bên, bốn đứa trẻ đang xúm quanh ngọn đèn trò-chuyện.

Bà Phủ năm nay mới ngoài ba mươi, nhưng bà cứ thích làm như bà cụ, bởi vì bà là bà lớn. Bà béo lấm, nhưng vì mới có việc phải lo-nghĩ, nên bà sút đi mất đến bốn cân, chứ độ hai tháng nay, bà còn chê bà Bở-Tuyên là không được bằng nửa bà, vì bà này chỉ được có gót bốn mươi ki-lô thit.

Bà trông sang chỗ lũ còn, thấy thằng Vũ đang há hốc miệng ra nghe ba thằng bé khoe bộ áo mới, đôi giày đẹp, và các đồ chơi mới mua về ! Bà nhìn, bà nhìn mãi thằng Vũ, rồi bỗng dựng nét mặt bà hăm-hăm, như muốn cố tìm kiếm lấy được một câu gì để mắng. Bà gất :

— Thằng Vũ ! Mày không biết lấy giày cho chúng nó thay à !

Thằng Vũ ?

Hoàng-trần-Vũ, ngay từ năm nó mới lên mười tuổi, nó đã sớm biết hơn các trẻ khác, vì nhờ trời, nó khôn hơn các trẻ cùng tuổi, tuy địa-vị nó là con quan.

Thực vậy, nó là con ông Phủ Hoàng-xuân-Long ; nhưng mà ông quan hay ông dân thì cũng là người cả, nên ông Hoàng-xuân-Long là cha thẳng Vũ, cũng có thể đối với thẳng Vũ như những người cha ghét con khác. Thẳng Vũ không được cha mẹ nó yêu như ba em nó, là thẳng Hoàng-mạnh-Ly, Hoàng-trọng-Quy và Hoàng-quí-Phượng.

Mấy hôm nay, cha thẳng Vũ về nhà quê có kỳ ông nội nó. Cả nhà được theo về, duy một mình nó phải ở lại. Nó cũng muốn về, vì tính trẻ con thấy được đi thì thích, nhưng cha mẹ nó không bảo nó sắm-sửa quần áo, nên nó không dám xin. Cái không dám đã là cái đặc-tính của nó từ thuở nó biết nói, biết đòi, bởi vì nó xin gì cũng không được bao giờ, mà không những không được, nó lại còn phải mắng phải đánh nữa. Cha mẹ nó không biết tại sao để ra nó, lại ghét bỏ nó như con ai ấy, nên nó sợ như cọp. Nó phải dằn mặt cha mẹ nó là một sự cực bất-đắc-dĩ.

Năm nó lên chín, nó vẫn còn chưa được học, cả ngày chỉ lêu-lững chơi bời. Cha mẹ nó bắt nó bày định bày của cho các em nó chơi, vì không có nó chơi với các em nó, thì các em nó buồn. Đến mãi tận khi thẳng Ly bắt đầu học a, b, c, cha mẹ thấy mãi không thuộc được hai mươi bốn chữ cái, mới bắt

nó học theo, để em nó ganh đua cho chóng nhó mặt chữ. Nó nhiều trí-khôn hơn thằng Ly, nên mau biết hơn, bài nào cũng đọc trơn. Như thế đáng lẽ nó được cha mẹ khen, nhưng trái lại, nó phải đòn, vì mẹ nó bảo :

— Mày chỉ ích-kỷ.

Thành ra nhiều lúc nó không dám thuộc, dám hiểu nữa.

Bây giờ nó với thằng Ly được ra trường Pháp-Việt để học, hai đứa cùng ngồi lớp đồng-ấu. Nhưng thế nghĩa là nó đóng một vai đi hầu em nó hơn là vai học-trò, vì nó phải cấp sách, mang mực cho thằng Ly, mà động thằng Ly bần-áo, hay nhọ tay, thì y như đứt nó bị nổi mẩy con trạch đồ hỗn !

Nó chỉ được ăn mặc vừa đủ mà thôi, cho nên những ngày đông tháng giá như thế này, nó không thích tí nào cả, vì nó thấy rét lắm. Các em nó, mỗi mùa một bộ quần áo tây mới, nhưng nó thì chỉ có đến cái áo lằng kếp là sang-trọng nhất. Cha mẹ nó yêu nuông ba em nó ; ba em nó làm lỗi, nhưng tội thì đến nó phải chịu.

Một hôm mẹ nó đi tỉnh về, không biết có chuyện gì mà gắt cả với cha nó, và mắng cả thằng Ly, thằng Quy. Đến thằng Phượng giơ tay đòi bẻ, mẹ nó cũng quát con vú em bắt cho đi chơi xa. Nó biết ngay hôm ấy thế nào cũng không thoát được trận đòn, nên nó phải tránh mặt. Nhưng mà đến tối, thì nó không trốn vào đâu được nữa. Nó phải lên nhà tư, ngồi từ-bi từ-

tại. Tuy thấy ba em xúm quanh ngọn đèn cười đùa với nhau, nó cũng không dám nghịch, dám nói. Lúc ấy, cha nó đương nói chuyện với mẹ nó, mà các em nó cười đùa râm-râm, làm loạn cả nhà, át cả câu chuyện, nên mẹ nó quát :

— Im cả đi.

Thì nó vẫn im, vì nó biết thân nó như con cá nằm trên trời thót ! Ba em nó phải mắng, yên-lặng được một lát, nhưng rồi lại nhìn nhau mà rúc-rích. Tức thì, đến một chực cái phất-trần vút đen-đét vào lưng nó, nó đau thon-thót ! Nó oan mà không dám khóc, vì càng khóc, càng phải đòn.

Mẹ nó đánh xong, còn bắt nó quỳ quay mặt vào tường nữa, và cho các em nó đi ngủ.

Lúc ấy, trong nhà im phăng-phắc, nó mới đề tai đến câu chuyện cha mẹ nó đang nói cùng nhau. Mẹ nó nhăn-nhó, quật cái cháp tròn xuống sập, nói :

— Chỉ tại ông nên tôi mới phải bực mình !

Cha nó cười, làm lành :

— Thì ai để ý mà nhớ được tên nó ! Tôi có ngờ là chính nó đâu !

— Thế thì ông xin đổi đi. Tôi không thể nào chạm trán nó ở trên tỉnh luận luôn được.

— Làm quái gì cái vật ấy ! Kệ nó ! Mình có việc gì can-thiệp đến nó đâu mà cần !

— Thế ngộ trong phủ có án-mạng, nó không về khám được à ? Ông làm tôi xuyết ề mặt. Giá tôi không cần-thận mà hỏi-han trước, cứ như mọi khi, xõng-xộc

vào rồi gặp mặt nó, thì thực là mất hết sĩ-diện. Tôi bảo ông đưa tiền tôi lên tiệm trên đóc-tờ tây Hà-nội thì ông liếc ! Thế thì ông làm quan để làm gì ! Ông làm quan mà để vợ con phải khổ, thà cáo về còn hơn !

Cha nó lại dỗ :

— Thôi, bà...

— Tôi thu-xếp, mai tôi về nhà-quê, tôi không ở đây nữa. Tôi không muốn lỡ ra phải nhìn mặt nó. Tôi không muốn cho nó biết tôi là vợ ông.

— Bà gàn quá. Bà hèn-mọn gì mà sợ ?

— Không phải tôi sợ nó. Nghĩa là tôi không muốn nhớ đến chuyện cũ mà thôi.

Thằng Vũ nghe lõm-bõm, cũng đoán ra được có, nhưng rồi câu đối đáp mỗi lúc một xa trí hiểu biết của nó, nên nó không đề tai vào nữa. Nguyên hôm nọ mẹ nó phàn-nàn với cha nó là độ này gầy, bảo cha nó đưa một trăm bạc để lên Hà-nội nằm bệnh - viện của ông Đóc - tờ tây tiêm thuốc. Cha nó không đưa, nói rằng ở trên tỉnh mới có ông bác-sĩ người Việt-nam, thì nhờ ông trông nom cho cũng được cần - thần, vả chỗ các quan, chắc ông ấy không lấy nhiều tiền. Mẹ nó đi, trông rằng bận này vắng nhà hàng nửa tháng, ai ngờ đến chiều về ngay, rồi ngày-ngà với cha nó. Chỉ có thế mà nó cũng phải vạ lây. Nhưng thế là thường.

Cha nó thích nuôi khướu. Cái lồng khướu bao giờ cũng treo ở trước nhà. Thằng Phượng cứ đòi mang xuống để chơi. Nó không dám lấy, thằng Phượng

mạch mẹ nó, nó liền phải đòn vì không biết chiều em. Hôm khác, thằng Phương cũng đòi lấy lồng khướu, vì sợ phải đòn như lần trước, nó bèn bắc ghế để đứng, khi đang giờ hai tay nâng cái lồng, thì một cái bạt tai làm cho nó choáng óc ngã lăn xuống đất. Thì ra che nó ở đằng sau, mà nó không biết. Một cái tát mạnh vào thái-dương non-nớt của nó, làm nó phát sốt, lử-thử đến hai hôm, nhưng nó không dám nằm, vì nó sợ phải đòn nữa. Nó phải đòn trận này, vì cái tội làm đau đầu cho em nó bất chước.

Lại một hôm, không biết đứa nào nghịch tinh, đồ mực vào lỗ tai thằng lính nhà chè đương ngủ ngày. Thằng lính mách mẹ nó, mẹ nó cũng bắt nó nằm và đánh cho năm roi quán đít. Nó oan, đương tắm-tức một mình, thì con vú già ở đằng sau bộp đã gọi om cả nhà lên rằng :

— Cậu Ly ngã xuống ao !

Người ta vội nhảy ùm xuống nước vớt được thằng Ly lên, thì thấy tay thằng vẫn còn đen nhòen những mực. Hỏi thì thằng Ly nói rằng chính nó đã nghịch thằng lính, vì thấy anh Vũ phải đòn đau quá, nên nó sợ phải trốn ra ao rửa tay một mình.

Việc như thế mà mẹ nó chẳng mắng thằng Ly đến nửa lời, lại toan nhè nó ra đánh một trận nữa, vì tội làm thằng Ly sợ quá đến nỗi xuýt chết oan !

Cho nên thằng Vũ sợ cha mẹ nó, sợ các em nó, sợ cả bọn kẻ hầu người hạ, bởi vì hết ngày ấy đến ngày khác, hết tháng ấy đến tháng khác, hết năm ấy đến

năm khác, nó sống đề chịu mắng, chịu chửi và chịu đòn.

Của đáng tội thằng Vũ chỉ thấy có mỗi một lần là mẹ nó nhân-từ với nó, thưởng cho nó cái áo sa-tây cũ của cha nó. Tuy cái áo ấy đã rách nhiều chỗ, nhưng từ thuở bé nó mới có cái áo này là đẹp nhất, vì thấy chi-chít những hoa là hoa. Mẹ nó bảo con vú chữa lại cho nó, để nó mặc. Song nó chưa được xỏ tay vào bận nào, vì nó có được đi đâu đâu? Đến ngay quê nội nó, nó cũng không được về mấy khi, quanh năm nó chỉ ở nhà, trừ việc đi học một ngày bốn lượt, còn thì nó không được bước chân ra khỏi cổng.

Sở-dĩ nó được cái áo sa-tây, vì hôm ấy nó thấy cha nó hôn-hở đưa tờ nhật-trình mới và nói gì với mẹ nó. Mẹ nó tươi cười, trả lời :

— Thế là trời cũng có mắt lắm.

Rồi mẹ nó cầm tờ báo xem, nhưng xem xong, quăng toạch xuống đất, tức giận, nói :

— Nó đi thì kệ cha nó, làm gì mà nhà báo cũng tiếc với chúc ! Rõ tờ lá cải này không còn truyện gì mà đăng nữa hay sao? Thôi, hết năm nay không thèm mua báo này nữa.

Đến tối, nó đọc cả tờ báo để biết vì việc gì mà nó được nông sung-sung lấy một tờ, nhưng tìm cả bốn trang, nó không thấy có việc gì can-hệ đến cha hoặc mẹ nó cả.

Nhưng cũng chỉ một lần ấy thôi, còn sau nó vẫn thấy cha mẹ nó quá cay-nghiệt với nó, cho nên nó rất

tử-thân. Giá nó khôn hơn tý nữa, hoặc nó là người ngoài, trông thấy những sự áp-chế bất-công ấy, hẳn đã tự hỏi :

— Nó là con đẻ hay con nuôi của ông Phủ Hoàng-xuân-Long ?

Nhưng giá có câu hỏi ấy thực, thì cái giấy khai-sinh của nó có ba người làm chứng hẳn-hoi đã trả lời chắc-chắn rằng :

— Con đẻ.

Nhưng sao thằng Vũ bị nhiều nỗi đắng-cay khổ-sở, mà thằng Ly, thằng Quy, thằng Phương lại được sung - sướng lạ-lùng thế ? Sao thỉnh - thoảng nó nhận thấy nó như đày-tớ mà ba em nó như con chủ nhà ? Sao một đôi khi các em nó hỗn với nó, bắt nạt nó, mà cha mẹ nó đề yên ? Sao họ-hàng nội ngoại đối với nó rất thờ ơ lãnh-đạm ? Sao định nó sai bảo người nhà làm hộ cái gì, thì mẹ nó đã quắc mắt lên mà mắng :

— Mày làm lấy không được à ? Con nhà lính tính nhà quan vừa chứ !

Nó chẳng con quan là gì ? Cha nó trước khi làm tri-phủ, chẳng làm tri-huyện là gì ? Chứ có phải đi lính đâu ?

Rồi dần dần nó lớn, nó nghe thấy dich một hôm cha nó nói chuyện với một người rằng :

— Cái năm tôi học hậu bổ...

Thế thì cha nó cũng đi học đấy chứ ? Nó hỏi nghĩa tiếng hậu bổ, thầy-giáo nó giảng là trường học làm quan.

Nó học sáng dạ và ngoan-ngoãn hơn các em nó, nó được thầy-giáo khen luôn. Nhưng việc đến tai cha mẹ nó thì nó bị hất-hủi, từ đó cha mẹ nó coi nó như người ngoài, nó nghịch gì cũng kệ thầy không mắng không đánh nó nữa.

Có một lần thầy-giáo ra bài làm đến chữ « tứ-linh », và cắt nghĩa rằng :

— Tứ-linh là bốn con vật thiêng : *long, ly, quy, phương*. Long là rồng, ly là long-mã, quy là con rùa, phương là chim phương.

Hiểu nghĩa chữ tứ-linh, nó nhớ đến bức vẽ ở tường đền Bách-linh, cũng có bốn con vật ấy, rồi nghĩ ngay đến cách đặt tên của cha nó và ba em nó. Cha nó tên là Long, ba em nó tên là Ly, Quy, và Phương. Sao nó thì cha nó không đặt tên ngay là Ly, lại chờ cho nó có em mới đặt cả cho ba đứa nối vào tên cha nó. Sao cha nó lại hắt nó ra ngoài làm vậy ? Rồi tò-mò, nó hỏi người bạn bên lớp nhất rằng :

— Tại làm sao tên anh lại lót chữ *manh* ?

— Tại tôi là con cả.

— Thế em thứ hai của anh lót chữ gì ?

— Lót chữ *trọng*.

— Thế em thứ ba ?

— Lót chữ *quý*.

Nó càng ngạc-nhiên. Đáng lẽ nó là Hoàng-mạnh-Ly mới phải, vì nó là con cả, mà chữ Ly liền ngay với chữ tên của cha nó.

Những sự lạ-lùng ấy làm cho nó phải khám-

phá cho ra cái sự vô-lý trong chỗ đặt tên nó và các em nó ; nó hỏi dò nghĩa tên nó, thì người ta bảo :

— Vú là mưa, vũ là lông chim, vũ là trái, vũ là vũ-trụ, vũ là văn-vũ, vũ là họ Vũ, vũ là vua Vũ, vũ là có tâm-địa hèn-mạt.

— Vậy tên tôi có liên-cangì với tên thầy tôi không?

— Không.

Thế rồi thôi, nó chịu chôn sự hồ-nghi vào bụng, vì nội người nhà nó không dám hỏi ai cả.

Đến tận năm nó mười ba tuổi, nó cũng không hiểu thêm được tên nó nghĩa là gì. Nhưng nó chắc rằng hẳn là đối với cha mẹ, nó có một việc gì khiến cho cha mẹ phải phiền lòng mà nó không biết đấy thôi. Có làm sao cha mẹ nó coi nó như thù hằn, ghét bỏ nó như con ai ấy, đến nỗi nó cực-khổ hơn hết cả những đứa trẻ có cha mẹ, cực-khổ hơn cả những đứa trẻ mồ-côi, bởi vì nó không thấy nó được là con ai cả ! Những sự âu-yếm, những sự săn-sóc của cha mẹ, nó chỉ được biết ở trong các bài học nhà trường, nên nó đau lòng nó, thêm-thuởng, nhưng nó không dám oán cha mẹ nó tí nào.

Có một hôm nó thấy người bạn học nó tên lót chữ Trần. Cái tên giống nó, nó liền hỏi, thì bạn đáp :

— Chữ Trần là họ mẹ tôi, nên cha tôi lấy làm chữ lót cho tên tôi, có gì làm lạ ? Như thế thì ba chữ tên tôi vừa có họ cha tôi, vừa có họ mẹ tôi.

Thầy Hoàng-trần-Vũ bấy giờ mới hiểu thêm được một tí nữa. À, ra nó cũng lót bằng họ mẹ nó. Bởi vì mẹ nó cũng họ Trần. Mẹ nó tên là :

Trần-thuyết-Liễu.

XIV

Màu chuyện cũ

MƯỜI ba năm đã qua, bà Cử Vũ, ông Tú Nguyễn và ông Chánh-án Trần đều đã lần lượt hóa ra người thiên-cổ.

Thúy-Liễu sau khi ly-dị cùng Điệp, thì hơn hai tháng nữa để được thằng con trai và cuối năm ấy lấy kẻ ngay được ông Hoàng-xuân-Long, khi đó đương làm tri-huyện.

Cái khoảng mười ba năm trời đã hầu như xóa nhòa trong trí-nhớ Thúy-Liễu hết cả những đoạn tình-sử cay đắng cũ, duy chỉ còn Vũ là như cái bấu, ngày nào cũng ngắm-ngắm muốn lật bộ mặt trái của một vị quan bà mặt lớn tai to.

Vũ cũng chẳng may mà phải sống mãi làm người; đã sống mãi làm người, lại phải ở mãi với Thúy-Liễu; đã phải ở mãi với Thúy-Liễu, lại còn phải nhờ mãi ông Hoàng-xuân-Long nuôi sống cho. Tuy vậy, nào nó có biết đâu người nó vẫn gọi là thầy, người vẫn nhận nó là con trong giấy khai-sinh, lại chỉ là bố hờ của nó, mà nó chính là hạt máu rơi của ai, hồi mười ba năm trước, chỉ vì sắp có nó mà biết bao thảm-trạng gây nên trong mấy gia-đình.

Đến bây giờ nó đi học, thầy-giáo chỉ bảo nó những địa-dư, sử ký, những luân-lý, toán pháp, chứ ai bảo cho nó biết rằng nó không phải là con người mà nó tưởng để ra nó ?

Vũ thấy trước ngày nào cũng phải mắng, phải đánh và phải chửi, nhưng rồi từ ngày vì chăm học và ngoan-ngoãn, được thầy khen và bạn mến, thì nó không được cha mẹ mắng, đánh, chửi nữa. Nhất là em nó là thằng Ly, vừa dốt, vừa lười, vừa nghịch, phải thầy-giáo mắng phạt luôn, thì nó trông rõ thấy nó làm gì cha mẹ nó cũng mặc kệ, suốt ngày không hề đả-động đến nó, coi nó ghẻ lạnh hẳn như người dung nước lã vậy. Những khi cha mẹ muốn sai nó làm việc gì, thì không bao giờ bảo thằng nó, tất là truyền cho con vú hay thằng lính bảo nó. Nhưng những việc nó làm, không phải là công-việc của một con quan phải giúng tay. Nhiều khi bận, nó không đủ thì-giờ để học.

Từ năm đó được bằng Sơ-học yếu-lược, nó đã xuyết phải bỏ học mấy lần. Nhưng may làm sao, lần nào nó không được ra trường, thì y như thằng Ly và thằng Quy cũng trốn đi chơi lêu-lững, nên bắt-đắc-dĩ, cha mẹ nó phải cho nó đi học như trước.

Một hôm mẹ nó trông thấy nó dạy các em nó học lại bài thể-thao ở lớp. Nó hô, các em nó giờ chân giờ tay rõ đều, mẹ nó gọi các em nó vào, mát-mẻ đánh mỗi đứa một cái khế và nói :

— Chúng mày có phải là dòng liu-điu như ông ấy đâu ! Tôi van ông, ông đừng dạy chúng nó cái nghề ấy.

Câu nói ấy làm cho nó phải rơi lụy. Vậy ra nó là dòng liu - diu ? Thế là ý thế nào ? Hay là người đẻ ra nó là dòng liu - diu ? Thì là cha nó hay mẹ nó ? Nó nhớ đến cách cha mẹ, họ-hàng nội ngoại cư-xử với nó rất hờ-hững, nó nghĩ đến khuôn mặt nó khác ba em nó, nó lại thấy tên nó trệt ra ngoài bộ tứ-linh, thì hay nó là con nuôi cha mẹ nó ? Nhưng suy nghĩ làm sao nó cũng không tài nào quyết-đoán được, vì cái giấy khai-sinh của nó bao giờ cũng làm thày cái mà đánh đờ hết cả những sự hồ-nghi.

Nhưng mà trời sinh ra vậy, nó không phải máu mủ của ông Hoàng-xuân-Long thì ông Hoàng-xuân-Long ác-cảm với nó nhất, mà tự-nhiên, nó càng lớn, càng thấy khó chịu về cái thái-độ của ông Hoàng-xuân-Long. Lắm bận nó trông rõ những thói xấu của ông, nghĩa là trái hẳn với những trẻ khác, bao giờ cũng coi cha mẹ như những vị thần-minh hoàn-toàn.

Vũ dần-dần yêu-mến thày-giáo và bạn-bè hơn cha mẹ, anh em nó, bởi vì ở gia-đình, nó chỉ thấy sự bất-công, sự ngược-đãi, sự lãnh-đạm, nhất là đối với cha nó, mỗi ngày nó như một xa.

Mấy tháng trời một câu hỏi về cõi-rẽ cứ luân-quần trong óc nó.

Rồi đến ngày hai mươi ba tháng chạp, mẹ nó sắm sửa hành-lý sắp cùng với các em nó về nhà-quê ăn tết, bỗng có một người đàn-bà già ước đến ngót sáu mươi tuổi, đến nhà nó, biếu mẹ nó hai chục quả cam.

Mới đầu, thấy mái tóc bạc phơ của người ấy, mẹ nó ngạc, sau người ấy xưng danh ra, mẹ nó bỗng biến sắc mặt nói :

— À, vú Áp đây à ? Thế nào, lâu nay làm ăn có khá không ?

— Bầm lạy bà lớn, từ ngày cụ cố cho chúng con về thì mỗi ngày chúng con làm ăn một thêm sa-sút. Nhiều lúc chúng con nhớ bà lớn, nhưng xa-xôi, chả làm sao đi được. Bây giờ chúng con chợt nghĩ đến tình thầy trò cũ, cố xoay lấy món tiền hành-lý mới đến hầu quan lớn và bà lớn được.

— Ủ, tôi cảm ơn, ngót mười lăm năm rồi đấy nhỉ; thôi, cho xuống nhà dưới.

Vú Áp khúm-núm chấp tay lui ra, một lát bà Phủ mở cái ví tiền lấy tờ giấy bạc một đồng, đưa cho Vú và bảo :

— Chốc nữa mày xuống đưa đồng bạc này cho vú Áp là người ban này biểu cảm ấy nhé.

Nói đoạn, cuốn khăn quàng, áo cừu, bà lù-lù bước lên xe.

Vú thấy mẹ xử tệ với một người thầy-tớ cũ, thì ái-ngại cho vú Áp lắm. Vú Áp hỏi thăm, thấy nói Vú là con trai lớn của ông Phủ thì dâm nghi, mà vì oán bà Phủ đối với mình kiệt quá, nên hỏi chuyện người nhà, vú Áp lấy làm thương Vú cũng bị bạc-dãi như nó. Nay thế, tự-nhiên Vú và vú Áp cùng chung một cảm-tình.

Sớm tối hôm ấy, ông Phủ Long cũng như mọi khi, vợ đi vắng thì chuẩn lên tỉnh với cô đầu Trà là

ình-nhân đã có con riêng của ông, và đã quyết một hai lấy về làm vợ bé, nên Vũ được tự-do hỏi chuyện vú Ấp.

Lúc nhà lên đèn, Vũ gọi vú Ấp lên, và bảo :

— Vú có rét tì lên dây mà sưởi. Trời rét quá nhỉ ?

Vú Ấp vui-vẻ, ngồi xồm bên cạnh lò, Vũ tí-tê hỏi :

— Vú hầu bà lớn từ năm nào ?

— Tôi trước là vú sữa nuôi bà lớn, sau lại ở làm vú già.

— Sao vú không ở hầu nữa ?

— Tại cụ lớn đuổi tôi.

— Ông ngoại tôi đuổi vú ?

— Phải, lúc bấy giờ cụ cũng còn đương làm quan Phủ như quan bây giờ ấy. Nhưng, tôi hỏi thật, năm nay cậu bao nhiêu tuổi.

— Tôi mười bốn. Từ thuở tôi bé, vú không lên chơi.

— Vâng, tôi thôi hầu cụ lớn từ ngày bà lớn còn con gái.

Vú Ấp ra ý nghĩ-ngợi, rồi hỏi :

— Cậu không theo bà lớn về nhà-quê ăn tết.

Vú cảm-động, tủi-thân, nói :

— Không mấy khi tôi được về quê nội. Tết này, tôi cũng phải một mình ăn tết ở đây.

— Cậu có hay về quê ngoại không ?

— Thỉnh-thoảng. Vì quan ông quan bà ít cho tôi đi lắm.

Vú Áp nhìn thẳng vào mặt Vũ như muốn dò ý, và nói :

— Hẳn cậu được quan chiều lắm.

Vũ thở dài ứa nước mắt, không trả lời. Vú Áp hỏi :

— Cậu ngoan - ngoan lắm. Nhưng tôi hỏi thật cậu, cậu có hay phải đòn không ?

Vũ vẫn chưa khô lệ, lắc đầu. Vú Áp lại gọi :

— Sao cậu ăn mặc thế này ? Ai lại con quan mà mặc quần cháo lòng và áo rách khuỷu thế ? Người ta cười cho cậu ạ.

Vũ nín lặng, vú Áp lại nói :

— Cậu cởi áo ra, tôi vá hộ.

Vũ ra ý sợ-sệt, đáp :

— Thôi, vú cứ mặc tớii, kéo bà lại hỏi.

Nói đoạn, nó nức-nở khóc. Vú Áp chếp miệng, xoa đầu nó, an-ủi :

-- Cậu nín đi. Tôi thương cậu lắm.

Từ thuở bé, Vũ mới được một người thương-hại vớ-về, nó lấy làm sung-sướng quá. Bỗng long-lanh con mắt, nó hỏi :

-- Cha tôi là ai. Vú có biết không ?

Vú Áp tự nhiên ứa hai hàng nước mắt, rồi vội tìm lời để an-tâm Vũ :

— Cha cậu là quan lớn nhà chứ ai. Sao cậu hỏi dở thế.

Vú còn giấu tôi, vì tôi chắc vú biết, quan lớn đây là cha nuôi tôi thôi.

— Sao cậu lại hỏi câu ấy ?

Vũ bèn kể cho vú Áp nghe hết cách ông Phủ Long đối-đái với nó từ năm nó biết đến nay, rồi nói tiếp :

— Và tên tôi lại là Hoàng-trần-Vũ. Hoàng là họ quan ông, Trần là họ quan bà, còn Vũ nghĩa là gì, tôi không hiểu.

Vú Áp đương lim-dim con mắt để nghe, bỗng thấy Vũ giáng đến tên, thì như bật nghĩ ra, đáp phắt :

— Vũ là họ cha đẻ ra cậu.

Vũ rú lên một tiếng rồi trởng ngực thành-thình, chân tay run-run, trợn mắt nhìn vú Áp ; vú Áp trông nó dữ như con ác thú mà hết cả hồn. Một phút im-lặng. Ngọn lửa tí-tách trong lò sưởi.

Bỗng Vũ đứng dậy bưng mặt khóc.

— Vú ơi ! nhờ vú làm phúc cho tôi biết cha thật tôi tên là gì, bây giờ cha tôi ở đâu ? Mẹ tôi ở đâu ? Tại làm sao ông bà này lại nuôi tôi ? Khổ nạn, ở đây tôi khổ lắm vú ạ !

Vú Áp cảm-động lau nước mắt, kéo nó ngồi xuống bảo :

— Khế chứ ! Cậu im mà nghe. Bà lớn đây chính là mẹ đẻ ra cậu đấy.

Vũ lắc đầu :

— Không phải. Sao bà đối với tôi không có tí tình mẹ con nào ?

— Bởi vì cậu là con riêng của bà lớn, rồi sau bà lớn mới lấy quan lớn đây.

Thằng Vũ giật nảy mình, nức-nở hỏi :

— Thế cha tôi đâu ?

— Tôi không biết. Nhưng mà...

Vú Áp bưng hai tay lên che đôi mắt nhắm nghiền, như cố lục lại trong óc để nhớ một mẫu truyện cũ.

Vú lau mắt dăm-dăm nhìn và giục :

— Vú nói ngay đi. Vú làm phúc nói cho thật, vú thương tôi với.

Vú Áp bỏ hai tay ra, trầm-ngâm, thở dài, nhìn nó và nói :

— Ngày ấy, tôi đương ở dưới bếp làm cơm, bỗng cụ lớn gọi tôi lên nhà tư, cụ quát tháo, kể tội tôi lười, tôi hèn, rồi trả tiền công, nhất-định đuổi tôi đi, không nuôi nữa. Tôi lạy van xin mãi, nói là chỗ đây-tớ cũ ở hầu hàng ngót hai mươi năm, xin cụ lớn rộng ơn thương lại, nhưng cụ lớn nhất-quyết không nghe.

— Cụ lớn là ông ngoại tôi ấy à ?

— Vâng. Suốt lượt đây-tớ người nhà ngày hôm ấy, có tội cũng như không, đều bị cụ lớn cho về cả.

— Sao vậy ?

— Phải, tôi và vú em rất lấy làm ngạc-nhiên, cùng hỏi nhau : Sao vậy ? Nhưng chúng tôi chẳng biết có vì đâu. Những đứa khác, thì chúng nó mắng nhau :

— Chỉ tại mày cứ nhìn cậu ấy mà tìm-tìm.

— Chỉ tại mày tò-mò, cứ mặc cô ấy có yên truyện không !

— Tôi có hiểu gì đâu ! Hỏi mãi thì chúng nó mới nói rằng bà lớn nhà ta đây, khi ấy còn là con gái, đã ngủ với một người...

Vú tái mặt, hỏi :

— Vì thế, cụ lớn sợ lộ chuyện, nên đuổi cả chứ gì?

— Phải, người ấy quê ở đâu, tôi không biết, tôi chỉ rõ rằng tuy người ấy nhà nghèo, nhưng cụ lớn có lòng thương lắm. Ngày ấy cụ lớn rất hay gặt-gồng, nhưng với ai kia, chứ với người ấy thì cụ lớn ôn-tồn, đã có hai lần cụ lớn cho ngồi ăn cơm cùng, bàn chuyện gì ra ý quan-hệ lắm.

— Rồi sau thế nào?

— Rồi sau chúng tôi gói quần áo ra đi chứ còn thế nào nữa! Chắc rồi có lượt đày-tớ mới thay chúng tôi. Thế là trại cơ đã một lượt lính mới, trại lệ cũng một lượt lính mới, mà trong nhà tư lại cũng một bọn hầu mới, tha-hồ cho chúng bỡ-ngỡ.

— Tại làm sao?

— Tôi không rõ, tôi chỉ biết rằng trước khi chúng tôi không được hầu nữa, thì thầy quản đồn và năm người lính trú phải đổi đi nơi khác, các anh lính lệ cũng phải cách hết. Trời ơi, bây giờ tôi nghĩ đến cái ngày ấy mà còn giùng mình; tôi đi hầu cụ lớn từng ấy năm trời, không thấy năm nào lắm cướp, lắm trộm, lắm cái sợ, lắm cái đen như thế. Cụ lớn thì gặt-gồng cả ngày. Mà không biết vì việc gì, cả cụ lớn cũng chỉ ở phủ ấy có dẫu độ nửa tháng nữa, rồi đổi đi chỗ khác.

— Từ ngày ấy vú không đi lại hầu cụ lớn nữa?

Vú Áp lắc đầu:

— Giá chúng tôi phải đuổi vì có gì, thì còn xin cụ lớn thương lại được, chứ vì cụ lớn muốn giữ tiếng, thì tôi quyết lạy van sút trán ra cũng vô ích.

— Thế rồi cụ lớn xử-trí với mẹ tôi và người ấy thế nào ?

Vú Áp chếp miệng thở-dài, lắc đầu, nói :

— Cậu biết rõ câu chuyện quá, thì cậu chỉ thêm oán-thù ra mà thôi. Thôi, tôi khuyên cậu cứ chịu khó học-hành, ăn ở có lòng tốt, thì tất Trời Phật sẽ phù hộ cho cậu được về đến nơi quê cha đất tổ.

Vú lắc đầu, năn-ni :

— Không, vú cứ nói, tôi đến nước này, còn dám oán - thù ai mà vú lo hộ tôi.

— Mà thực ra, sau khi phải đuổi, tôi có được lai-vãng đến cửa cụ lớn nữa đâu. Nhưng tôi chỉ biết đích rằng khi bà lớn có mang cậu thì người ấy và bà lớn bỏ nhau.

Vú trợn mắt, nói :

— Vậy ra cha tôi bỏ ngay mẹ tôi từ khi tôi còn ở trong bụng ?

Vú Áp xoa đầu Vú, nói :

— Tôi không rõ là ai bỏ ai, nhưng cha cậu thì tôi biết, ngày ấy hiền-lành ngoan-ngoãn lắm !

— Hay là mẹ tôi bỏ cha tôi ?

— Tôi không biết.

— Vậy vú có biết cha tôi tên là gì không ?

— Phải, để tôi nghĩ đã.

Vú Áp ngẩn người, nhìn lên trần nhà, cố soạn lại hai tiếng đã chôn từ năm nào ở trong trí-nhớ. Vú nao-nao trong lòng, ngồi yên-lặng mong - mỏi. Bỗng vú Áp « à » một tiếng, làm cho tia mừng nẩy bật sáng đôi con mắt nó đương lơ-dờ nghĩ-ngợi. Rồi vú Áp ghé vào tai Vú nói thắm...

Một ông y-khoa bác-sĩ

Hôm ấy là ngày mồng một tết. Ngay từ sáng sớm, những tràng pháo đua nhau muốn xé rách cái màng lưới đan bằng sợi mưa phùn, trắng trước nhà, chắn không cho người ta ra khỏi cửa. Ngoài đường nhựa, ướt-át, bóng lộn như mặt gương, thỉnh thoảng một vài cái xe, bung đậy kín-mít như các cô dâu nhà quê, nối đuôi nhau mà chạy, để tỏa ra ở các khe cánh gà những tia khói thuốc lá. Ngọn gió mạnh rung cây, cổ ngắt nốt giãm chiếc lá vàng búa móm trên cành còn trơ khấc, làm cho những giọt lệ được dịp mà lộp-độp rơi xuống, khóc cái thân cây khẳng khiu như bộ xương. Suốt từ đầu phố đến cuối phố, nhà nào cũng đóng cửa hàng. Dưới mái hiên, xác pháo lăn lăn, đổ như cánh hoa đào, dính bết với vữa gạch. Trên cao, mờ mịt một màu trắng đục nặng nề. Đứng thập-thò trên khung cửa, che lấp ánh đèn điện trong nhà còn thấp sáng như ban đêm, các công-tử, các tiểu-thư, thơm-tho, sặc-sỡ, mới-mẻ, tươi-tĩnh, như đóa hoa mới nở, nhìn trời mà tiếc công sắm-sửa từ hôm trước, ngắm

vuốt từ buổi sáng, cố chò, cố mong, clo mua chóng ngót, cho gió chóng im, dề hoa kia khỏi phải vô duyên phô về thắm với nhau trong hang tối.

Lúc bảy giờ ông y-khoa bác-sĩ đứng sau cửa kính trên gác, hai tay thọc vào túi quần, nhìn cảnh-vật ra chiều nghĩ ngợi. Bỗng bác-sĩ để mắt vào một thằng bé có ý hót-hải đi ở cạnh đường.

Bác-sĩ mặt mũi hom-hem, có lẽ đến ngoài bốn mươi tuổi. Vì chỉ chăm-chút công việc về bổn-phận, bác-sĩ không để tâm đến sự ăn-mặc, sự trang sức, cho nên bộ râu, món tóc không chải-chuốt, mà quần áo rất suềnh-soàng.

Vì hôm ấy là ngày Tết, nên bác-sĩ mới đổi cách tiêu-khiển là đứng nhìn phố, chứ ngày thường, suốt từ sáng đến tối, lúc bác-sĩ ở buồng người ốm, lúc bác-sĩ ở vãn xe hơi đi thăm bệnh người ta mời, lúc bác-sĩ ở trong phòng thí-nghiệm, loay-hoay với mấy con vi-trùng.

Bác-sĩ chỉ lấy nghề làm vui. Ai vào thăm bệnh-viện của bác-sĩ cũng phải khen là bác-sĩ tận-tâm với khách, mà có lẽ mở bệnh-viện, bác-sĩ có cái mục-đích cứu người hơn là kiếm lợi. Vì vậy bao giờ bác-sĩ cũng có đồng người đến nhờ ơn.

Nhưng có một điều ai cũng phải lấy làm quái lạ, là đối với người ốm, bác-sĩ sốt-sắng vui-vẻ bao nhiêu, thì khi một mình, bác-sĩ lại có bộ mặt lãnh-đạm buồn rầu bấy nhiêu. Lúc nào trông bác-sĩ cũng ra vẻ nghĩ-ngợi lo-lắng. Bác-sĩ có lẽ là một người đã bị nhiều

vết thương trong tâm hồn, nhưng là người bị thương có nhân, có lượng.

Khi ấy bác-sĩ vẫn chòng-chọc ngắm thằng bé ban nãy : mũ và quần áo nó ướt như chuột lột. Nó như có ý tìm nhà, đến cửa nào cũng ngẩng lên cái biển đề số. Thấy thằng bé con vằn-vơ, ngo-ngác, bác-sĩ chạnh nghĩ đến lúc này, các gia-đình người ta sum-hợp, nào lễ-tiền, nào mừng tuổi cha mẹ, nào chúc nhau giàu-sang, đất vợ đất chồng, nào ăn uống vui-vẻ, cò-bạc cời nói, thì động lòng :

« Thằng bé kia là cái hình-ảnh của ta hơn hai mươi năm về trước. »

Rồi khi thằng bé con đến trước bệnh-viện, bác sĩ không thấy nó đi sang nhà bên cạnh nữa. Bác-sĩ đang tìm nó, bỗng người nhà đẩy cửa vào nói :

— Bẩm ông, có một cậu bé con nói rằng mời ông xuống đề thưa với ông một câu chuyện cần.

Bác-sĩ quay lại, hất-hàm. Người nhà thưa :

— Bẩm con không biết việc gì cả.

Mấy cái dấu hỏi luân-quần trong óc bác-sĩ. Là they! Sao tự-nhiên ngày tết mà thằng bé ấy không ở nhà ? Mà truyện gì vậy ? Bác-sĩ hỏi :

— Thằng bé con bằng từng này, mặc quần áo ướt phải không ?

— Vâng.

— Bảo chờ dưới buồng khách.

Bác-sĩ lưỡng-thững xuống gác, cố đoán mãi nhưng không tài nào nghĩ ra.

Đến buồng khách, thoạt nhìn thẳng bé, bác-sĩ đã lấy làm ngạc-nhiên, vì nó vừa trông thấy bác-sĩ mà những nét mừng-rỡ bỗng lộ ngay trên mặt nó tái mét thâm tím những vết. Nhưng độ hai giây đồng-hồ, tự-nhiên bác-sĩ biến hẳn sắc mặt, vì bác-sĩ nhận ra nó hao-hao giống một người mà bác-sĩ quên bật đi mắt; tuy bác-sĩ cau đôi lông mi để cố nhớ lại, nhưng quyết rằng chỉ thấy hiện ra trong óc những cơn giông-tổ phũ-phàng.

Trái lại, thẳng bé con vẫn hơn-hở vui-vẻ như một người thỏa hi-vọng, khát-khao được gặp người; thân-yêu của nó nhất đời, thân-yêu bằng tấm tình phụ-tử.

Hai người nhìn nhau. Trong giây phút, cái im-lặng đã nhường cho hai tâm-lý thay đổi biết bao về. Bác-sĩ hỏi :

— Cậu đến có việc gì ?

Thẳng bé đáp như đọc thuộc lòng câu đã học sẵn :

— Thưa ông, tên con là Vũ, lót chữ Trần, họ Hoàng. Hoàng là họ cha nuôi con ; Trần là họ mẹ con ; Vũ là họ cha đẻ ra con. Tên con là Hoàng-trần Vũ.

Nói đoạn nó chòng-chọc trông vào cái mặt vẫn ngạc-nhiên của bác-sĩ. Lạ thật ! Vũ tưởng bác-sĩ nghe ba tiếng ấy thì đến phải giật nảy mình như bị sét đánh cạnh tai, rồi hai cha con sẽ ôm nhau mà khóc, mà kê-lễ nỗi sau xưa. Ngờ đâu bác-sĩ điềm nhiên hỏi :

— Vâng, cậu đến có việc gì ?

Vũ nhắc lại một cách rất cảm-động ;

— Bầm tên con là Hoàng-trần-Vũ.

Bác-sĩ cười lạnh-lùng :

— Vâng, tôi đã nghe ra, cậu đến có việc gì ?

— Bầm con là...

Tưởng Vũ lại làm đến lượt thứ ba cái việc vô-ly là khoe cái tên kỳ-quặc, bác-sĩ dè lời :

— Vâng tôi nghe ra rồi.

— Vâng, nhưng bầm... con là con... cha !

Nói xong, nó đứng phắt dậy, nước mắt ràn-rụa, giơ hai tay run-run ra phía bác-sĩ dề ôm, mặt xám ngoét hơn ban nãy. Bác-rĩ động tâm, chạy vội ra đóng các cửa kính. Vũ nói tiếp :

— Thưa cha, con khổ lắm, mẹ con với ông ấy coi con như kẻ thù, xử với con rất tàn-nhẫn.

Bác-sĩ thương-hại, giơ tay ra ngăn :

— Khoan ! Cậu đừng gọi như thế vội. Ai bảo cậu là con tôi ?

— Bầm ông, con có đủ chứng-cớ.

Bỗng hai mắt bác-sĩ lờ-ờ nhìn lên trần, như nghĩ lại một việc gì mờ tối ngày xưa, rồi ngồi phắt lại, hỏi :

— Bà đẻ ra cậu họ Trần ?

— Vâng.

— Bà ấy tên là Trần... ?

— Thúy-Liễu.

Hai tiếng Thúy-Liễu của Vũ nổi vào câu bác-

sĩ nói dở phát được ra ngoài, thì hai dòng nước mắt lại lã-chã tuôn ràn ra. Vũ bưng mặt nức-nở khóc. Sầm, bác-sĩ chạy lại vỗ vai an-ủi thẳng bé khốn-nạn, rồi cười một cách ái-ngại mà rằng :

— Cậu theo tôi lên gác nói chuyện cho tiện.

Bác-sĩ đi trước, Vũ đi sau. Vũ nói :

— Thưa ông, con ở với ông Hoàng-xuân-Long khổ lắm.

Bác-sĩ đứng dừng, quay lại hỏi :

— Ông Hoàng-xuân-Long tri-phủ ?

— Vâng, ông cũng biết ?

— Mấy tháng trước tôi còn làm việc với nhà-nước, thì cũng ở một tỉnh với ông ấy. Nhưng tôi chỉ ở đó có hơn một tháng, rồi nghỉ việc, và mở cái bệnh-viện này, nên tôi chưa quen tên ông ấy.

Vũ sực nhớ ra câu truyện mẹ Vũ đi nhà thương tỉnh định tiêm thuốc bổ, lại về giày-vò ông Phủ, và vì có gì Vũ được cái áo sa-tây.

— Thưa ông, chính ông ấy bây giờ lấy mẹ con.

Bác-sĩ gật đầu rồi lại đi. Vũ thấy bác-sĩ vẫn lãnh-đạm như không, không cảm-động, lấy làm lạ quá, nói :

— Mẹ con và ông ấy hành-hạ con khổ-nhục trăm chiều, con không chịu sao nổi.

— Nhưng sao cậu lại đi tìm tôi ?

— Thưa ông, cứ một cái tên mà ông Phủ Long đặt cho con cũng đủ làm con hiểu rằng con là con ông.

— Ai bảo cậu thế ?

— Thừa ông, vú Áp.

— Vú Áp nào ?

— Vú Áp hầu mẹ con từ thuở còn bé.

Bác-sĩ lại đứng dừng, cau mặt nghĩ, rồi bảo :

— Cậu cứ nói đi.

— Từ hôm con biết đích thực là ông Phủ Long sở dĩ bạc đãi con, là vì sự thù riêng với ông, thì con cũng phải coi ông ấy như thù-địch.

Bác-sĩ cười nhạt, nói :

— Ông ấy làm gì mà thù tôi ?

Vũ thấy bác-sĩ như không thiết-tha đến câu nói, tức lắm, trả lời :

— Sao không có duyên cớ ? Hôm kia, con nhất-định sinh sự với ông ấy, thì ông ấy sai lính trói con, đánh con một trận đau quá, thâm-tím cả mình-mây. Đây, ông trông mặt và chân tay con, còn đủ cả vết thương. Ông có thể đoán được trận đòn này ông ấy tàn-nhẫn là ngần nào !

Bác-sĩ nhìn Vũ, thương-hại, nói :

— Được, đau đã có thuốc.

— Rồi ông ấy bắt con nhịn cơm cả ngày, diếc-móc con những câu thật đau-đớn. Con bực mình, cự lại, không nề lời nữa.

— Thế bà Phủ có nói gì không ?

— Mẹ con về nhà-quê ăn tết, đến mồng mười này mới lên phủ.

— Rồi sao nữa ?

— Ông ấy vào buồng, lục trong cặp giấy-má cũ,

rồi ném vào mặt con một tờ giấy đã vàng mà bảo :
Bố mày là thằng bạc - béo, bỏ mày ngay từ khi mày còn ở trong bụng mẹ mày. Mày có đường có nẻo thì bước : tao không cho mày ở nhà này một ngày nào nữa. Mày máu mủ bố mày có khác, cho nên mày cũng bạc như vôi.

— Thế thì ông ấy làm, mà ông ấy cũng làm cho cậu làm đấy, cậu ạ. Rồi tôi sẽ nói hết đầu đuôi câu chuyện cho cậu nghe. Ngày trước, nhiều người trách tôi là tầm thường quá, vì tôi đã khéng làm được những thủ-đoạn phi-thường, bởi vì họ chỉ muốn tôi hành-động như các nhân-vật trong tiểu thuyết. Thế - gian hay thích những cái phi - thường, mà chính họ cũng tầm-thường như mình mà thôi.

Đến buồng thí-nghiệm, bác-sĩ giơ tay nói :

— Cậu trông qua buồng này, cũng có thể đoán là tôi đã làm được bao nhiêu việc. Tôi chỉ lấy công-việc làm vui ở đời để quên những nỗi khổ-thống.

Vũ nhìn cái kính soi vi-trùng, các lọ thuốc, rồi ngắm chiếc ảnh phóng đại đóng khung mạ vàng treo trên tường. Bác-sĩ mỉm cười, bảo :

— Đây là ảnh ông cụ ân-nhân của tôi, vì cụ mà bây giờ tôi được như thế này. Chứ nếu không thì có lẽ tôi đã phí hoài một đời, đem cái thân làm mồi cho sự sầu-não. Chính cụ đã trông nom săn-sóc cho tôi từ thuở bé; cụ lại cho tôi sang tây học nghề này.

— Thừa ông, còn ông ngoại con ?

Bác - sĩ cười nhạt, sắp đáp, thì thấy Vũ cầm lọ thuốc để ở bàn giờ lên xem, bèn vội giật lấy :

— Cậu chó mó vào những thức này, coi mà oan gia, vì thuốc độc đấy. Chỉ vô ý dính một tí vào miệng là chết ngay.

Vũ liếc mắt nhìn theo chỗ để lọ thuốc, không nói gì cả. Bác-sĩ trở tay sang buồng bên phải, nói :

— Đây là chỗ học của con ông cụ này, hiện nay theo ban tú-tài trường Bảo-hộ. Hễ đỗ phần thứ hai xong, thì tôi cũng cho sang Pháp học nghề bào-chế.

Bác-sĩ đưa Vũ vào phòng riêng bên trái :

— Đây là chỗ làm việc riêng của tôi, cậu ngồi đây, ta nói chuyện.

Bác-sĩ kéo ghế cho Vũ ngồi, rồi mở tủ lấy ra một cái cặp giấy, lúi-húi tìm từng tờ. Vũ đưa mắt bốn bên. Các đồ-đạc thật là sơ-sài : trước cái giường tây vừa một người nằm, có kê cái bàn giấy, trên mặt giấy má bừa-bãi, ở tường treo một bức ảnh vẽ bằng sơn. Tìm-tòi xong, bác-sĩ ngồi vào ghế. Vũ hỏi :

— Bầm ông, bà đốc con về tết trên nhà-quê ?

Bác-sĩ cười

— Cậu trông cả nhà tôi xem có tí gì là tết không ?

Mà tôi làm gì có vợ !

Vũ ngạc-nhiên, nhìn bác-sĩ. Lúc này là lúc bác-sĩ muốn nói rõ câu chuyện mà Vũ cần biết, bèn chỉ tay lên bức ảnh vẽ sơn trên tường :

— Nhưng có thể nói rằng vợ tôi kia.

Vũ càng ngạc-nhiên : Bức ảnh ấy vẽ một vị sư còn trẻ tuổi.

Vũ nói :

— Thưa ông, nhưng sao bà lại là sư ?

Bác-sĩ mỉm cười đáp :

— Người này là con ông cụ bên kia, vì không lấy được tôi nên đi tu. Mà tôi không lấy được người này, nên cũng không lấy ai nữa.

— Nhưng mà sao....

— Đây là tôi mượn vẽ phóng theo cái ảnh người ấy chụp khi còn ít tuổi, chưa đi tu.

Vũ ngạc-nhiên hỏi :

— Thưa ông, sao bây giờ ông không mời bà này về.

Bác-sĩ thở dài, đáp :

— Hồi tôi đi tây, hồi tôi đỗ và hồi tôi về nước, tôi có viết ba bức thư vào chùa, kể lại câu chuyện riêng của tôi, và xin rằng sẽ kết lại duyên cũ, nhưng đều không tiếp thư trả lời. Khi tôi ở Pháp về, tôi có đến chùa mấy lần, nhưng người ấy nhất định không ra, mà dặn người nãi dãi là chốt rồi. Tôi biết người ấy gan góc lắm, nên tôi đành không lấy ai nữa, để trọn lời thề xưa.

Vũ nhìn bác-sĩ bằng con mắt cảm-động :

— Thưa ông, thế bây giờ ?

— Bây giờ vẫn thế. Nhưng mỗi năm hai lượt, tôi và em trai người ấy đến qua chùa, hỏi thăm tin tức. Ngày hôm nay có việc bận nên tôi không về nhà quê và đi chùa được, tôi định đến mai sẽ xuất-hành.

— Thưa ông, thế ông quên hẳn mẹ con ?

— Là bà Trần-thúy-Liễu ? Phải có lẽ tôi quên. Bởi vì bà ấy có là vợ tôi đâu ? Mà cậu cũng lắm tưởng tôi là cha cậu.

Vú cau mặt, móc túi, nói :

— Thừa ông, quyết con không làm. Chính ông Hoàng-xuân-Long, sau khi đánh con trận đòn ngày hôm kia ấy thì sai cỡi trời, bắt con đi ngay tức khắc, và bảo :

— Bớ mày hiện ở Hà-nội phố ấy, số nhà ấy, xéo đi mà tìm lấy nó, chứ ông thì hoài công !

— Thế ông Phủ có bảo tên tôi cho cậu biết không ?

— Không, nhưng con biết.

— Có phải tên là thế này không ?

Vừa nói, bác-sĩ vênh-váo, đưa Vũ cái danh-thiếp có ba chữ :

Vũ-khắc-Điệp

Vũ không ngạc-nhiên tí nào, lại mỉm một nụ cười thảng trận, rồi đổi cái danh-thiếp bằng cái giấy nát nhàu vừa lấy trong túi ra, đưa cho bác-sĩ. Bác-sĩ cầm đọc, thì chính là cái giấy khi bác-sĩ còn làm thư-ký lục-sự, viết đề ly-dị với Thúy-Liễu. Bác-sĩ cười lật, gật đầu, nói :

— Phải, nhưng cái duyên này chỉ có vài tháng thôi, mà không có tí tình-nghĩa vợ chồng nào cả.

Vũ nhìn bác-sĩ, có ý hỏi. Trả lời ý ấy, bác-sĩ yên-lặng đưa Vũ một tờ giấy. Vũ đọc :

« *Thưa cậu.*

« *Chúng tôi nghe tin cậu sắp lấy cô Thúy-Liễu, chúng tôi rất lấy làm yêu tâm, vậy có mấy lời mừng cậu và cô Thúy-Liễu.*

« *Nhưng chúng tôi có một điều không thể giấu cậu được, là nhờ cậu làm phúc trông nom chu-toàn cho cái thai ở trong bụng cô Thúy-Liễu, nếu sau này nó có đ...*

làm người, chúng tôi xin cậu lấy lòng nhân-từ mà nuôi-nấng nó cho tử-tế, thì chúng tôi lấy làm cảm ơn cậu vạn bội ».

Đọc xong Vũ rú lên, rồi òa khóc :

— Trời ơi, không ngờ đâu tôi lại khổn-nạn như thế này :

Bác-sĩ lắc đầu thở dài, vổ-về Vũ. Vũ vừa khóc vừa nói :

— Bây giờ con biết cha con ở đâu mà tìm, ông ơi !

Bác-sĩ ngậm-ngùi, đáp :

— Không lo. Tôi đã rõ chỗ cha cậu ở.

Bác-sĩ lặng nhìn Vũ một lát, trên gò má xương-xấu của cái mặt lạnh-lùng, hai dòng lệ từ-từ rơi xuống ván gác.

Rồi động niệm riêng, Vũ nức-nở, bác-sĩ Diệp thồn-thức, mà trời cũng vẫn sục-sùi....

Cha thẳng Vũ

CHIỀU hôm mồng ba, Vũ, bộ mặt có vẻ sát-khí đấng-đấng, tay cầm hai hộp kẹo tây, đến bệnh-viện của Điệp. Nhưng Điệp đi vắng chưa về, Vũ hỏi thì người nhà bảo :

— Ông tôi đi Bắc-giang, hẹn về ngay, nhưng không hiểu làm sao chưa thấy về.

Vũ thất-vọng bần-khoăn nói :

— Tôi muốn thưa ông một câu chuyện, mà chớ đây có tiện không nhỉ ?

— Được, cậu cứ chớ, ông tôi cũng đoán là cậu sẽ trở lại.

Vũ ngồi ở buồng khách, thơ-thẩn một mình, vừa buồn, vừa mong-mỏi. Vũ sờ-dĩ đến đây, mục-dích chỉ định ngủ nhờ một tối nữa để thực-hành cái ý-định mới nảy ra trong óc từ ban chiều, mà nghĩ đến việc ấy, Vũ quả-quyết như một ông quan tòa khép án tội-nhân vậy.

Vũ ngồi chống tay lên cằm, yên như phỗng đá, một lúc, nắm tay, nghiêng răng, trợn mắt đứng phất dậy, đi đi lại lại rất hùng-hồ, rồi lại thở dài ngồi phịch xuống. Vũ nóng ruột lắm.

Nguyên theo lời Điệp dặn, sáng hôm sau Vũ đi tìm làng cha đẻ, tên là Cách. Đó là một sự mà Vũ chẳng ngờ, vì Vũ hỏi thăm nhà ông Cách nhưng không ai biết ông Cách là ai. Người ta bảo :

— Cả làng này không có ai tên là Cách cả.

Đi một quãng nữa, đến trước nhà Hội - đồng, Vũ gặp một vài ông già khăn áo chỉnh-tề, đứng trò chuyện với nhau, Vũ bèn hỏi nhưng mọi người đều lắc đầu, đáp :

— Tên là gì chứ là Cách thì ở làng này không có.

Vũ ngạc-nhiên, vừa bước đi một bước, bỗng có một ông nói :

— Này, hãy khoan, cậu.

Rồi ông ấy hỏi các ông kia :

— Hay Cách là thằng Tư Kênh chẳng ?

— Tư Kênh sao lại tên là Cách ?

— Có lẽ phải, tôi còn nhớ ngày xưa nó có bảo nó tên là Cách.

Vũ vội hỏi :

— Thưa ông, vậy thì nhà ông ta ở đâu ?

— Cậu cứ đi thẳng đường này, đến chỗ quá hàng rào xương rồng kia, thì rẽ sang tay phải ; đi vào ngõ ấy qua độ ba bốn nhà, hết nhà có cái cổng đất thì là nhà nó đấy.

Vũ cảm ơn, chào rồi đi, nhưng tai còn được nghe một câu bình-phẩm mát cả gan cả ruột :

— Thằng Tư Kênh mà cũng ông với ênh !

Vũ vào ngõ, trong bụng klấp-klỏi mừng thầm, cũng cái mừng lóm trước cúng của lệnh-việc của

Điệp, tức là cái mừng sẽ được trông thấy nhà của cha, được trông thấy mặt mũi cha.

Đi càng gần tới, trống ngực càng đập mạnh, Vũ vui-sướng quá.

Đến nơi, Vũ đứng ngoài cổng nhìn vào, định có gặp ai ở sân thì vấy ra, nhưng chờ mãi, không thấy một người nào cả.

Cái nhà ấy chỉ có ba gian, mà lụp-sụp quá. Gợi đúng tên ra, thì nó là cái lều, bức vách ba bên thì tiêu-vẹo, nhưng cũng đỡ nổi cái mái bằng 10m. Mà làm gì chẳng đỡ nổi cái mái khốn-nạn ấy, vì lần 10m lợp đã lâu ngày, nó bết gí xuống, dính với nhau, trông mỏng tèo-tèo. Đằng trước chẳng có cửa dǎ gì, nên ngày cũng như đêm, suốt năm nó ngoác miệng ra mà nhận lấy những trận gió cắt ruột của mùa đông, sức nóng thiêu mảy của mùa hạ. Đằng trước nhà, một miếng đất, để gọi là sân, rau giền rau sam và cỏ, tranh nhau mọc bừa-bãi, bần-thỉu quá ! Toàn thể cả nhà cửa, đất cát, giá-trị chưa bằng tấm áo mặc thường của các vị tiểu-thư.

Nhìn kỹ từng ấy cái, Vũ bỗng nghĩ :

« Mẹ ta là con một ông quan đại-thần, có lẽ nào có mang ta với người chủ cái nhà khốn-nạn này ? Hay ta lại làm nốt chẳng ? »

Vũ rón-rén bước vào sân, ngó trong nhà, thấy có độc một tấm phản, trên tấm phản có độc một người nằm đắp chiếu, kê đầu lên cái gối làm bằng nửa khúc tre.

Vú phân-vân, bèn gõ tay vào cột. Người ấy

quay mặt ra nhìn, tự-nhiên Vũ thấy rạo-rực trong lòng, xuýt úa hai hàng nước mắt.

Người ấy ngồi nhồm dậy, Vũ chào, hỏi :

— Thưa ông, có phải tên ông là ông Cách hay không ?

Người ấy nhìn Vũ từ đầu đến chân, rồi lắc đầu, nói :

— Tôi là Tư-Kềnh, cậu hỏi gì ?

Vũ hơi thất-vọng, hỏi lại :

— Nhưng ngày xưa có bao giờ tên ông là Cách không ?

Người ấy gãi cái đầu trọc tếch có lốm-dốm tóc bạc, nghĩ, rồi lắc đầu có vẻ ngờ-vực :

— Không ! Cậu hỏi làm gì ?

Đáp sòng, người ấy chống tay xuống phẫn, nhăn cái mặt răn-reo nứt rạn, ngồi lại chiều khác, ra dáng đau-đón lăm, Vũ nói :

— Mười lăm năm về trước, ông tên là Cách mà ?

Người ấy vừa thở vừa nói :

— Cậu đừng gọi tôi là ông, lỡ các cụ làng tôi nghe thấy.

— Không ngại gì, ông ạ. Mười lăm năm về trước, có bao giờ ông tên là Cách không ?

— À, phải, nhưng không phải tên, đó là « mè rô ». Tôi đi lính « mè-rô min tóa sãng ván cách ». Người ta vẫn gọi quen tôi là Cách, nhưng ở làng vẫn gọi tôi là thằng Tư-Kềnh.

Vũ giật mình đánh thót, chân tay run lên, xám mặt lại :

— Thế bây giờ ông làm gì ?

Tư-Kềnh lắc đầu :

— Tôi yếu lắm, làm gì được ? Mới gần năm mươi tuổi đầu nhưng lắm bệnh-tật lắm.

Vũ biến sắc mặt, bồng hai dòng lệ rơi xuống đất, Vũ lấy vạt áo lau, rồi hỏi :

— Thế ông ăn bằng gì ?

— Bữa đói bữa no, cậu ạ. Khi nào tôi khỏe thì đi hầu các cụ cũng được bữa cơm. Độ này ốm, thì ông Bá bên cạnh vẫn cho ăn, nhưng tôi nề lắm.

Vũ lặng người, vờ nhìn ra ngoài sân một lúc rồi lại hỏi :

— Thế nhà ông không có ai à ?

Tư-Kềnh thở dài, nói :

— Tôi không có vợ mà cũng không có họ-hàng. Nghèo-khờ lắm, cậu ạ. Mong chết mà không được. Vả ốm yếu đói khát thì ma nào nó lấy !

Vũ không thể nhịn được nữa, đành mặc cho nước mắt nó tuôn ra.

— Ông phải bệnh gì ?

— Cái nghèo cái đói nó dễ sinh ra nhiều bệnh-tật lắm. Nhưng cũng vì tôi đi nước độc về, nên bây giờ tôi bị tê-thấp đã đến mười năm nay.

— Ông có muốn chữa khỏi không ?

Tư Kềnh giúm mặt lại cười, cái cười của người khốn-nạn, rồi lắc đầu :

— Khỏi đờ phải sống khỏe, thì tôi khỏi làm gì ?

— Ông khỏi thì tự-nhiên ông được đủ ăn sung-sướng.

Tư Kênh lắc đầu. Vũ ngâm ngùi, hỏi :

— Ông còn nhớ truyện ngày xưa không ?

— Truyện gì ?

— Tại làm sao ông nghèo-khổ thế này ? Trước ông đi lính kia mà ?

— Phải, tôi đi lính khổ xanh.

— Ông có đứng ở phủ, dưới quyền ông phủ Trần phải không ?

Tư Kênh chống hai tay ra đằng sau, nghĩ rồi gạt.

— Thứ ông còn nhớ có nào là cô Thúy-Liễu không ?

Tư Kênh cựa mình, nhăn mặt, run-run hai tay xuyết ngã. Vũ vội chạy lại đỡ, Tư Kênh rên hừ-hừ nghiêng răng nói :

Cậu là mật thám...

Hai giọt nước mắt của Vũ rơi bộp xuống mặt Tư Kênh. Vũ đắp chiếu cho Tư Kênh, rồi tiếp :

— Không, tôi là người lương-thiện.

Tư Kênh trừng-trừng hai mắt nhìn Vũ. Vũ nói :

— Cô Thúy-Liễu sai tôi đến thăm ông.

Tư Kênh vừa rên vừa lắc đầu :

— Không phải.

— Tôi nói thực. Ông cầm lấy cái này.

Vũ móc túi đưa cho Tư Kênh cái giấy năm đồng vào tay. Tư Kênh nhìn tờ giấy bạc, rồi nhắm mắt, nhăn răng ra cười, gò ngực lên mà hờn-hèn.

— Tôi cảm ơn cô Thúy-Liễu, tôi cảm ơn cậu.

Vũ thấy Tư Kênh sung-sướng bao nhiêu, thì khổ

tâm bấy nhiêu, mà càng khổ tâm bấy nhiêu, càng giận mẹ bấy nhiêu. Vũ nói :

— Tôi thương ông lắm.

Tư Kênh gạt, nói :

— Bây giờ cô ấy lấy ai ? Được mấy con rồi ?

— Cô ấy lấy một ông Phủ, được bốn con trai.

— Trời ơi, chóng quá nhỉ ! Thế ông phán ấy sau ra làm quan à ? Cô ấy sung-sướng nhỉ. Thế mà cũng được làm bà quan !

— Thế ngày độ ông đi lính mãn hạn thì ông làm gì ?

— Nào có được mãn hạn đâu ! Tôi đóng ở phủ ấy được ít lâu rồi vì việc đánh mất đạn, quan bắt đổi cả năm người.

— Việc ấy ông có rõ ai lấy không ?

— Chả phải ai lấy cả. Có một hôm quan gọi tôi lên, bèn đưa cả bao đạn của tôi lên cho quan mượn nhưng ngờ đâu ngài giữ lấy, rồi bầm tình là tôi đánh mất đạn.

— Thế à ? Sao ông không kêu ?

— Kêu ai ? Tôi phải đòi, cả đồn phải đòi, mà cả trại lính lệ cũng phải đuổi hết. Ở đồn mới được vài hôm, tôi bị bắt, là thông-dồng bán đạn cho giặc cướp, rồi phải tù và bị giam ở một lĩnh trung-châu. Ở đấy, một hôm tôi xe cạt vào dinh quan Chánh-án, thì tình-cờ tôi gặp ngay cô Thúy-Liêu và quan Phủ năm ấy làm Chánh-án tỉnh này. Bởi vậy, hơn một tháng sau, tôi phải phát-vãng lên mạn ngược, trên Sơn-la. Tôi ở đấy, không chịu được nước, xuýt chết mấy lần.

Nhưng thà chết ngay ngày ấy, còn hơn đeo bệnh-thật vào mình mà sống dai dẳng đến bây giờ.

—Thế là ông đại nên mới phải tội oan.

—Phận hèn thì còn kêu thế nào được oan !

Tôi biết là quan thù tôi vì một việc.

—Việc gì ?

—Việc tôi với cô Thúy-Liêu.

Vũ vờ hỏi :

—Sao lại dính đến cô Thúy-Liêu ?

Tư Kênh nghĩ-ngợi, rồi tươi-tĩnh hẳn lên, vì được nhắc lại cái đời sung-sướng đã qua :

—Nguyên ở phủ ấy, nhà tư chỉ cách trại - cơ có cái sân bếp chừng hai mươi bước. Buồng cô ngay ở đầu nhà, có cửa sổ trông xuống trại. Ngày ấy tôi còn trẻ-trung, đẹp-đẽ, khỏe-mạnh lắm và chưa vợ. Cứng là vui chơi với nhau trong trại, anh em chúng tôi hay hát, hát tuồng, hát chèo, hát lý, kè kiêu sai-goòng, kè sa-mạc. Trong bọn anh em, tôi có giọng tốt nhất. Một hôm về tháng tám, tôi đang kè sa-mạc, bỗng trông ra ngoài phía trên buồng cô, thấy cửa mở đèn tắt, mà cô thì ngồi ở trong, muốn chừng đang nghe. Tôi thấy vậy, im không hát nữa, thì văng-vẳng, tôi nghe thấy tiếng đàn cô đánh. Hôm sau, lúc độ gần canh ba, trời sáng trắng, tôi lại bắc chõng ra sân, và cũng kè sa-mạc. Tôi lại trông thấy cửa buồng cô mở ra, và thấy bóng cô đứng đấy. Vì hôm trước có đám cướp to ở cuối phủ, nên tối ấy quan đi tuần với thầy quản Đồn và ba người lính ; chỉ còn anh Tăng-Sit canh ở cổng, và tôi ở nhà coi trại mà thôi,

Tôi thấy cô nghe, phần sợ cũng có, phần muốn ghẹo cô cũng có, tôi lại im không hát nữa. Nhưng tôi vừa im tiếng hát, thì lạnh-lãnh cô gọi :

— Anh Cách hát hứa đi.

Tôi bèn cố lấy giọng, hát những câu cực hay, thì thấy cô leo lên cửa sổ, ngồi phệt, thông chân xuống gọi :

— Này, anh Cách lại gần đây mà hát.

Tôi nhìn trước nhìn sau và trong bếp, thấy vắng-vẻ quá, vì quan đi vắng, nên người nhà cũng đi chơi, mà trên nhà trên, bà lớn và các cô cũng đi ngủ cả, nên đánh liều, tôi bắc chõng lên sân bếp để hát, nhưng hát khế thôi, vì tôi sợ trên nhà biết thì phải chửi. Nhưng cô bảo :

— Hát to lên anh !

— Bầm cô, con sợ trên nhà nghe tiếng.

-- Thế thì lại gần đây mà hát. Anh hát hay lắm.

Tôi trong bụng đã thấy muốn giở mặt liều, nhưng nghĩ mình hèn-mọn, ngộ lỗ ra thì tù một gông, tôi bèn nói :

— Bầm cô tha phép cho con.

— Không sợ ! Anh hát rồi tôi sẽ thưởng cho anh ; hôm nay vắng-vẻ, tôi cho anh cứ tự-do mà.

Nói đến đó Tư Kênh thở dài. Vũ nói :

-- Thế là tôi hiểu rồi. Thôi, ông không phải nói thêm nữa.

— Vâng. Nhưng cậu phải biết là cô ấy mê tôi trước, chứ bụt trên tòa gà nào dám mở mắt. Ngày ấy quan bắt cô ấy uống thuốc mồi, nhưng không làm thế nào cho cái thai ra được.

Vũ tắt mặt, nói lảng :

— Nhưng sao ông không khiêu oan, kè rõ đầu đuôi như thế ?

Tư Kênh thở dài, cựa mình, hai tay chống lại, lắc đầu, nói :

— Mình đại mình chịu, đồ tiếm g cho người ta thì mình có hay thêm gì đâu. Vả tôi không nữ, vì ngày ấy tôi được cô ấy thương tôi lắm.

— Thế bây giờ tôi hỏi ông câu này, ông nói thực nhé.

— Vâng, cậu cứ hỏi.

Vũ móc túi, lấy mảnh giấy nặc-danh hôm trước Địch đưa cho, hỏi :

— Có phải thư này ông viết phải không ?

Tư Kênh cố gượng ngồi dậy, đọc từ đầu đến cuối bức thư.

Trong khi ấy Vũ ngắm cái nét mặt xanh-xao của Tư Kênh, và mong một tiếng trả lời ở cửa miệng người ấy.

— Phải !

Vũ như bị sét đánh, bỗng nức-nở khóc, làm cho Tư Kênh trở mặt lên nhìn, chẳng hiểu sao cả.

— Phải, thư này chính tay tôi viết, khi tôi chưa lên Sơn-lê. Nhưng cậu ơi, cậu làm ơn bảo cho tôi biết rồi sau cô để gòn trai hay con gái.

Vũ cau mặt nghĩ. Bỗng nắm chặt tay, Vũ dấm xuống phẫn, rồi hỏi :

— Ông bảo gì ?

— Cậu làm ơn cho tôi biết rồi sau cô để con trai hay con gái ?

— Để con trai, đứa bé ấy hiện vẫn còn sống và ở với cô Thúy-Liễu, nhưng nó bị cực-nhục lắm, chính tại tôi nghe thấy mấy lần nó bị mẹ nó diết là con nhà lính mà tính nhà quan.

Từ Kênh lắc đầu :

— Bạc quá ! Ác quá ! Bất-nhân quá ! Hèn nào mà rồi tôi hỏi thăm, có người nói rằng ngày mới để đứa bé, cô ấy bóp nó chết ngạt, nhưng may có người biết.

Vũ giật mình đánh thót, rụng-rời chân tay. Một lúc mới nói :

— Đứa bé bị bạc-đái, vẫn có ý đi tìm ông đấy.

Từ Kênh thẫn-thức lên khóc, gò lưng mà ho sù-sụ, nhăn-nhó, gục đầu xuống cổ, quệt vai áo lên mắt :

— Con ơi !

Vũ cũng khóc.

Từ Kênh ho một quá, nhờ Vũ đỡ nằm và bảo :

— Vậy cậu có gặp nó, nhờ cậu làm ơn đưa nó về đây cho tôi.

— Thế nào rồi ông cũng gặp con ông, ông cố sống thêm hai ba năm nữa. Nó sẽ nuôi-nấng ông được tử-tế. Ông sẽ có lắm tiền nhiều bạc.

Từ Kênh thở dài. Hai người lặng nhìn nhau hồi lâu, mỗi người hiểu một cách, rồi Vũ cầm mũ cáo-từ đi ra...

Điệp với Thúy-Liêu

Vũ ngồi một mình ở buồng khách nhà bác-sỹ Điệp, tay bóp trán nghĩ lại cái cảnh khổ-nạn của cha, cái lòng bất-nhân của mẹ, thì càng oán ông Phủ Long và Thúy-Liêu.

Đến độ bảy giờ-tối, bỗng có tiếng còi bóp inh lên ở ngoài phố, người gác quen hiệu, chạy ra mở cổng. Hai cánh cửa sắt rít lên, khi chiếc xe hơi hòm kính nhẹ-nhàng, nhảy chồm rồi tiến vào đến sân, thì Vũ đã đứng chờ ở đó.

Xe chưa tắt máy, Điệp đã gọi vang người nhà và hai thày khám-hộ. Vũ đoán hẳn có việc gì quan-trọng chi đây, bèn chạy lại gần xe, để cùng mọi người chờ làm đỡ công-việc.

Điệp thấy Vũ chào, mỉm cười gật đầu, nhưng nét mặt vẫn rất lo-lắng, hấp-tấp xuống xe, theo sau là một người trẻ tuổi. Điệp giới-thiệu với Vũ :

— Đây là em Xuân, con cụ ân-nhân của tôi.

Rồi ngảnh lại bảo Xuân :

— Người mà anh mới nói chuyện cùng em buổi sáng.

Vũ và Xuân chào nhau, Điệp nói :

— Tôi bận, cậu Vũ chờ tôi sẽ nói chuyện nhé.

Vũ hỏi khế Xuân :

— Thưa ông, ông Đốc bận gì, sao trông mặt ngài có ý hốt-hoảng vậy ?

Xuân trở vào trong xe nói :

— Có người ốm nặng, chúng tôi đưa về đây.

Vũ nhìn Điệp, nhìn Xuân, đứng lặng.

Trong bệnh-viện, đèn bật sáng trưng, mọi người khiêng chiếc giường lên gác, và ôm chăn đệm, gối, mới thay đi theo.

Điệp và Xuân vẫn đứng đấy, Vũ tò-mò cố nhìn vào trong xe, thấy một người quấn chặt trong chiếc chăn nâu, trông như khúc gỗ, không rõ mặt nữa.

Khi giường ghế trên gác kê-dọn đã xong, Điệp mở cửa xe, rồi cùng Xuân khênh bệnh-nhân lên gác. Xuân bảo Vũ :

— Có cái hòm trong xe, cậu bung hộ lên.

Vũ cúi vào trong xe, lôi cái hòm ra. Cái hòm ấy bằng gỗ tạp sơn đen, vuông chẵn-chắn, dằng sau có bản-lề, dằng trước khóa, nhưng bản-lề và khóa đều long cả. Vũ tưởng cái hòm nặng, cố hết sức khênh, thì trái lại, cái hòm nhẹ bỗng lên, nghiêng đi, nắp bật ra, Vũ trông rõ trong có một ít quần áo bằng vải nâu. Vũ phân-vân, không hiểu con bệnh là hạng người thế nào mà được biệt-đãi như thế.

Đặt bệnh-nhân lên giường, mọi người thay chăn và gối. Lần này thì Vũ nhìn rõ .

Người này hẳn là ốm nặng lắm. Mặt mũi đen-đũi, xấu-xí, hốc-hác, lưỡng-quyền và hàm răng vêu lên, xám ngoẹt, mặt và hai tay gồ-gề những xương cùng gân, thân-thể mềm lả như cái xác khô g hờn, bởi vì có con mắt có thể biểu-hiệu cho sự sống, thì đã lờ-ờ hoặc nhắm mắt rồi. Trông bộ tóc dựng ngược như lông bàn chải, Vũ sực nhớ đến cái đầu của cha Vũ, thì đoán là một anh tù bị phát-vãng trên mạn-ngược mới về; thật, giá trên ngực, Vũ không trông rõ cái lằn áo phạp-phồng lên xuống, thì đã tưởng là người chết rồi.

Vũ thấy Điệp có dáng rất lo-lắng, ngại-ngùng, cẩn-thận. Tự tay Điệp đi sửa-soạn các đồ tiem. Vũ hỏi khế Xuân :

— Thưa ông, người ốm là ai ?

— Chị tôi đó. Chị tôi ốm đã ba tháng nay ở chùa Phương-thành.

Vũ cảm-động, trở mắt nhìn Lan một cách cung-kính. Vậy là người có ảnh treo trong buồng ngủ của Điệp ! Vậy là người Điệp yêu, Điệp quý, Điệp nhớ nhất đời !

Lan nằm trên giường bệnh, bất tỉnh nhân sự, Điệp cầm tay Lan, thất-vọng lắc đầu, nói :

— Chậm quá rồi, khó lắm.

Một cái yên - lạng man - mác, mỗi người tâm-sự một khác, đều cùng nhìn nhau thở dài.

Bỗng Vũ khẽ hỏi :

— Bà ấy phải bệnh gì ?

Diệp liếc mắt, Xuân hiểu ý, không muốn có tiếng nói xôn-xao bên người ốm, bèn bấm Vũ, hai người rón-rén ra buồng thuốc. Xuân nói :

— Chị tôi không rõ là mắc bệnh gì, bởi vì nhiều bệnh quá, những bệnh về tâm-lý nó đã ăn sâu vào trong tâm-hồn hàng mười lăm năm nay, bây giờ mới phát ra thì rất là khó chữa.

— Nhưng bác-sĩ hết lòng, hẳn có hi-vọng.

Xuân lắc đầu, cười một cách đau-dớn :

— Mặc dầu. Vì hiện nay bác-sĩ cũng chưa phân biệt được bệnh. Ấy thế mà anh tôi và tôi xin mãi sự cù mới bằng lòng cho về đó. Sự cù rất thương mến chị tôi, cứ nhất-định không nghe, nói rằng không muốn phó-thác tính-mệnh cho ai cả ; vì sự cù coi chị tôi như con, năm nay người đã ngoại tám mươi tuổi. Chị tôi thì ốm nặng quá, mê-mẩn không còn hiểu gì, đến nỗi chúng tôi mang về đây, cũng không biết.

— Nhưng nếu bà ấy biết rằng bác-sĩ và ông trông-nom săn-sóc cho, thì hẳn bệnh mười phần, phải giảm ngay năm sáu.

Xuân gật đầu :

— Có lẽ.

Bống Diệp lưỡng-thững ra, vẫn thất-vọng, lủ-thủ nói :

— Anh phải mời vài ông bác-sĩ nữa cùng hiệp-lực để chữa mới được.

Xuân hỏi :

— Bây giờ chị em ra sao ? Anh ?

— Tiêm rồi, nhưng còn phải nghe từ giờ đến nửa đêm mới có thể yên tâm được.

Nói rồi, Diệp xuống nhà dưới.

Trên gác bệnh-viện đêm hôm ấy tấp-nập kẻ ra người vào, nhưng đều rất sế-sàng, không có một tiếng động to.

Lan nằm lả trong chăn, lúc thì hôn-hiền thở, lúc thì ự-ự cựa, cũng có lúc mở mắt ra, nhưng chỉ vài giây đồng-hồ, rồi lại gà-gà nhắm lại, rất mệt-nhọc.

Ba bốn ông Đốc-tò và Diệp cùng nhau nghe bệnh và bàn-bạc, nhưng ai cũng đều lắc đầu, Diệp càng lo.

Độ khoảng mười giờ, Diệp thấy Lan thở đều hơn trước, và nằm im, Diệp mới khế ra, đóng cửa lại, đi ăn cơm.

Trong khi ngồi vào bàn, Diệp gọi Vũ đến cạnh nói chuyện, Vũ thấy Diệp hơi vững dạ, nói :

— Con chúc bà ấy sẽ chóng khỏi, dể cùng ông trọn lời ước xưa.

Diệp đổi ngay ra nét mặt rầu-rầu :

— Tôi nào dám mong nhiều quá thế, có phải một mình tôi quyết-định được việc ấy đâu ! Vả mong bà ấy khỏi được bệnh cũng đã khó lắm rồi. Thế nào ? Cậu về đây, hẳn ý cậu muốn cho tôi biết rõ cậu đã được nghe và thấy những gì.

Vũ tái mét mặt, kể hết đầu đuôi câu chuyện Từ Kinh rồi khóc. Diệp và Xuân rất ngậm ngùi. Vũ lết-cực:

— Con đến đây, chủ-ý định thừa ông lại việc đó, rồi sáng mai, con xin phép ông con đi sớm.

-- Cậu đi đâu ? Cậu có thể ở đây với tôi, tôi sẽ cho cậu đi học tử-tế, cậu đừng ngại.

Vũ bồi-hồi, đáp :

— Nếu con có phải nhờ đến ông, thì sau này kia, chứ bây giờ thì quyết con phải đi.

— Cậu về với ông bà Phủ ?

Vũ cười :

— Thừa ông, đối với một người đã lập tâm giết con mấy lần, thì là kẻ thù, chứ là mẹ sao được.

Điệp an-ủi nói :

— Đành vậy, nhưng bà Phủ có công mang nặng đẻ đau, ông Phủ có công nuôi-nấng cậu từ thuở bé đến giờ, cậu nên nghĩ chỗ đó.

— Nhưng chẳng may cho mẹ con, là con không chiều được ý mẹ con mà chết ngay từ khi còn là cái thai, thì hẳn là lẽ tự nhiên, ông Phủ Long phải nuôi con. Ông Phủ Long và mẹ con coi con như kẻ thù, tất con không thể coi ông ấy và bà ấy là cha là mẹ nữa.

— Vậy thì cha cậu sẽ là ông Cách ?

Vũ lắc đầu :

— Ông Cách ! nào ông ấy có định tâm có con đâu !... Con chỉ là cái kết-quả của sự đùa bỡn của ông ấy và bà Thúy-Liêu mà thôi.

— Cậu nghĩ thế không được. Người ta uống nước phải nhớ nguồn.

— Con là con của xã-hội, chứ không là con riêng của một ai.

Rồi đau-dớn, Vũ ngồi yên - lặng một lát, trầm-ngâm. Độ năm phút sau, Vũ lại nói :

— Con không muốn ai biết cõi-rể của con. Con không muốn ngày sau hễ ai nói đến con, người ta lại thì-thào rằng :

— Đó là con hoang của thằng lính tập. Nghĩa là con chỉ là một người. Con chịu trách-nhiệm những công-việc của cha hay mẹ.

Điệp dương lo-lắng bỗng bật cười. Vũ lại nói :

— Chỉ có tay Thần Chết là có thể xóa được hết cả dấu-vết ở đời.

Điệp lại cười :

— Chỉ có linh-hồn cao-thượng, đại-lượng, cũng như chỉ có công - việc về bôn - phận mới có thể làm quên được nỗi khổ-thống ở đời. Tôi đây, nếu không cương-quyết lấy công-việc về bôn-phận để phấn-đấu với những nỗi đau-dớn, thì những cái này nó đã sai khiến giày-vò tôi biết đến thế nào rồi. Ở đời, ta phải sống cao-thượng và làm việc.

Câu chuyện đang vui, bỗng Điệp nghe thấy tiếng Lan ư-ư trong buồng, vội bỏ cả bát đĩa vùng chạy vào.

Đến hôm ấy, Điệp tuy nằm trên giường, nhưng không dám chớp hắt mắt. Trong buồng Lan, tức là buồng Xuân học, chỉ thắp một đèn ngủ lơ-mờ, còn thì tắt hết. Điệp vất tay lên trán, vợ-vẫn lo-lắng về bệnh tình của Lan, lúc nào cũng lắng tai nghe-ngóng. Hồ cớ gì mà tiếng động là giật mình. Bên ngoài, gió vi-vút

thời, cái đèn chầy thăm-thăm, lạnh-lùng, nó chứa bao nỗi kinh-hùng, bí-hiêm, lại càng dọa Điệp, làm cho Điệp hể động thiu-thiu mơ-màng là đã thấy những giấc chiêm-bao sợ-hãi.

Bỗng ngoài buồng thuốc, ngọn đèn điện bật sáng trưng. Điệp mở choàng mắt ra, khe-khê lật chặn ngồi nhồm dậy. Rồi gượng-ley, Điệp đứng lên rón rén đến sau cánh cửa kính có màn đăng-ten dòm vào.

Điệp ngạc-nhiên, sững hẳn người ra: Vũ ngồi ở bàn, đang loay-hoay với hai hộp kẹo.

Điệp lảng-lặng nhìn đề dò-xét xem Vũ định làm gì. Vì bàn kê ngay gần đây, nên Điệp trông rõ lắm.

Vũ buộc dây chằng bốn bên hai cái hộp, rồi dán mảnh giấy đề lên nút buộc, và cầm bút. Chằng mấy chốc trên mặt hộp, Điệp đã trông rõ mấy dòng chữ sau này.

*Bà Phủ Hoàng-xuân Long
Làng Yên-hạ
Lạc-quần*

Viết xong, Vũ cầm cái hộp ngắm-nghía, rồi chống tay lên bàn ra chiều nghĩ-ngợi. Một lúc, Vũ gục hẳn mặt xuống, rồi bỗng ngẩng phắt đầu lên, cầm bút viết đề nốt cái hộp nữa :

*Ông Hoàng-xuân-Long
Tri-phủ
Ga-lai-khe*

Viết xong, lại như bận trước, Vũ cầm cái hộp ngắm-nghía, rồi như có điều gì hối-hận không yên-tâm.

Điệp cắn môi, cau đôi lông mi lại nghĩ, không hiểu Vũ có ý gì mà gửi hai hộp kẹo cho hai người ấy. Nhưng chắc rằng thế nào cũng là việc không hay. Diệp nhận kỹ nét mặt Vũ, bỗng đâm nghi, bèn trông bốn bên buồng thuốc. Diệp giật nảy mình : lọ thuốc độc vẫn ở kia, nhưng vợ đi hẳn một nửa.

Điệp hiểu ngay lập tức, run lên, lạnh toát cả người. Lúc bấy giờ, buồng ngoài, Diệp thấy Vũ vẫn ngồi thờ, tay cầm hai cái hộp giơ lên lại đặt xuống, mà ngắm-nghía mấy dòng chữ. Chàng thở dài, lắc đầu.

Điệp mơ-màng, đứng ngay như khúc gỗ, đến nỗi ngọn đèn điện tắt lúc nào cũng không hề ý đến nữa.

Lúc bấy giờ đã bốn giờ rưỡi sáng. Hơi lạnh quanh mình làm cho Diệp như sực tỉnh giấc chiêm-bao. Chàng băng - khuâng, đi lại giởng, ngồi gục đầu, nhắm đôi mắt, nghĩ-ngợi. Hẳn là trong cái óc nhân-đạo của chàng tưởng-tượng ra bao nhiêu cái thảm-trạng trong gia-đình họ Hoàng.

Rồi tự nhiên chàng quả-quyết đứng phắt dậy, đến mở tủ. Chàng bấm ngọn đèn pin soi vào trong ngăn, lấy ra ba tờ giấy bạc một trăm, gấp lại và bỏ vào trong chiếc phong-bì danh-thiệp và dán kín.

Rồi giữa cái lặng-lẽ, trong-trẻo, tôn-nghiêm của buổi canh tàn, Diệp lẹ-làng bước đi, mở cửa ra buồng ngoài, nín hơi, rón-rén đến cạnh giường Vũ. Chàng đứng đằng đầu giường, lắng tai nghe, thấy Vũ đã ngáy, chàng bèn với tay lên đỉnh màn, nhấc lấy cái

mũ của Vũ, bỏ phong-bì vào vành da lần trong, rồi lại êm-lặng để trả chỗ cũ. Điệp lại khe-khẽ thò tay vào màn, rút dần-dần lấy ra hai hộp kẹo, rồi rón-rén về buồng mình.

Rất khéo-léo, chàng bóc được cái giấy đề tên trên hộp, rồi lấy con dao cắt dây chằng bốn bên, nạy nắp, đổ hết kẹo ra, và soi đèn xét rất kỹ-lưỡng. Một lúc lâu, chàng gói cả kẹo vào một gói riêng, và nhét vào hộp những mảnh sắt' con con và chèn đầy giấy vụn xung-quanh. Điệp đóng nắp hộp, lắc thử, rồi buộc dây, dán giấy như cũ.

Làm cẩn-thận xong, Điệp sẽ-sàng, lắng tai từng tí, rồi cất trả hai cái hộp vào chỗ cũ cho Vũ.

Cất xong, Điệp đứng ngay ở đầu giường, hai mắt dăm-dăm nhìn Vũ mà ngậm-ngùi. Sau lượt màn thưa, Vũ nằm sóng-sượt, dưới vàng tóc đen ngòm, lờ-mờ có cái cánh tay vắt ngang qua mắt và trán; vậy mà Điệp cũng tưởng-tượng thấy cái mặt nhăn-nhó của thằng bé con mười lăm tuổi, đầy những vết thương về vật-chất, và về tinh-thần !

Rồi trên bộ mặt sắt đá của Điệp mà người xưa vẫn cho là bạc, từ-từ chảy ra hai dòng lệ long-lanh !

XVIII

Điệp với Lan

BỆNH Lan mỗi lúc một trầm - trọng, đến nỗi Điệp không những không có hy-vọng chữa khỏi, mà cũng không mong hàng ngày nữa, được giờ nào hay giờ ấy mà thôi. Điệp cố hết sức chữa cho Lan tỉnh trong một lúc để được nói chuyện trước khi vĩnh-quyết, nhưng khó quá, lúc nào Lan cũng li-bì, mà ba bốn bận đã ngắt đi, tưởng không cứu được nữa.

Suốt cả ngày hôm sau, mấy vị bác-sĩ đến thăm bệnh cho Lan, nhưng cũng không ích gì. Điệp lại cho mời cả mấy ông thầy khách, thầy ta, xưa nay có tiếng là danh-sư nhưng ai bắt mạch xong cũng đều từ chối. Điệp đành bó tay cùng Xuân ngồi ở ghế kê ngay sát đầu giường, để chờ lúc Lan giờ chứng thì gọi.

Nằm trong chăn, hai mắt gà-gà, Lan vẫn hồn-hèn thở. Cứ mỗi khi Lan cựa, hoặc rên, thì Điệp và Xuân lại giật mình nhìn nhau và dò xem Lan muốn gì. Điệp chắc rằng Lan cứ thế rồi lịm đi, như ngọn đèn hết dầu thì tắt.

Nhưng bỗng tự-nhiên, Lan thở mạnh một cái, rồi hai con mắt mở to, có vẻ tinh-thần.

Điệp mừng quá, nhưng là cái mừng ở trong sự tuyệt-vọng, vì Điệp biết rằng đó là phút cuối cùng của Lan lấy hết cái sức tàn để phấn-đấu với sự chết.

Lan giương mắt nhìn, nhìn Điệp và nhìn Xuân.
Điệp ghé đầu lại gần, gọi :

-- Cô Lan !

Xuân dờm-dờm nước mắt, cũng gọi :

-- Chị ơi !

Lan trừng-trừng nhìn hai người để làm hiệu
thưa, Điệp hỏi :

-- Cô Lan, cô có biết tôi là ai không ?

Lan lim-dim hai mắt, gật đầu.

Điệp bảo :

-- Cô thử nói tên xem có đúng không ?

Lan giương đôi mi mắt chòng-chọc nhìn vào mặt
Điệp, khẽ cất tiếng :

-- Điệp !

Nói xong, tủm-tủm cười. Điệp trở vào Xuân hỏi :

-- Thế cô có biết ai đây không ?

Lan quay nhìn, nhìn mãi, rồi lắc.

-- Xuân đấy, em Xuân đấy.

Lan vẫn nhìn. Xuân hỏi :

-- Chị có nhận ra không ? Em đây mà.

Lan lắc. Xuân nói :

-- Tại ngày chị còn nhà, em còn bé quá, bây
giờ em lớn, em khác hẳn đi.

Lan gật, rồi ú ớ nói líu lười hỏi :

-- Thầy mạnh chứ ?

-- Thầy mất sáu năm nay rồi, chị không biết à ?

Lan lắc, rồi nức lên nhưng không khóc rỏ nước
mắt.

— Bây giờ em học ở ban Tú-tài trường Bảo-hộ. Anh Điệp nuôi cho ăn học.

Lan quay nhìn Điệp, gật một cái. Điệp nói :

— Đây là nhà tôi, bệnh-viện của tôi mới mở, tôi không làm việc nhà-nước nữa.

Lan gật, rồi cố nhẫn mặt, dùng hết sức, hỏi bằng giọng khàn-khàn, liú-liú rất khó nghe :

— Mấy con ?

Điệp trợn mắt ngạc-nhiên hỏi :

— Cô tỉnh hay mê ? Cô Lan ?

— Tỉnh.

— Thế cô có nhận được ba cái thư tôi gửi vào chùa không ?

Lan gật.

— Sao cô lại hỏi thế ?

Lan thông-thả lắc đầu, đáp :

— Tôi không đọc.

Một hồi trống ngực làm cho Điệp bồi-hồi, hai dòng lệ bỗng bò trên má chàng ; Điệp nhăn-nhó hỏi dồn :

— Sao lại không đọc ?

Lan lắc, lả ngoạo đầu thờ dài.

— Thế cô có biết tôi bỏ Thúy-Liễu ngay mấy tháng sau khi cưới không ?

Lan lắc. Xuân nhìn Điệp nói :

— Hay là chị tưởng Thúy-Liễu vẫn ở với anh, mà không muốn đứng giữa, làm rối cuộc hòa-hợp gia-đình anh, nên mới thế ?

Lan gật. Điệp nói :

— Tôi không lấy ai cả. Ngày ấy tôi bị bắt buộc cưới Thúy-Liễu, chứ không nhận Thúy-Liễu là vợ.

Lan nhìn Điệp, có ý cảm-động, nhăn mặt lại, mà ngực phồng to rồi giẹp xuống như đã hắt được một hơi nặng-nề. Điệp nói :

— Bây giờ tôi đỗ y - khoa bác-sĩ, là nhờ ông nhà cho sang Tây học. Để tôi mất sau khi tôi ở Pháp về được một năm. Em Xuân học-hành ngoan-ngoãn, chắc nổi được nghiệp nhà.

Lan gật.

— Ngày tôi bỏ Thúy-Liễu, tôi có vào chùa định thăm cô, nhưng không vào, vì tôi muốn quyết lập thân trước, rồi mới nghĩ đến cuộc nhân-duyên sau.

Một nụ cười khô đét nở trên cặp môi héo-hoắt của Lan. Lan lắc đầu.

— Sao cô lại dày-đọa thân cô quá thế ? Cô làm gì nên tội mà tự làm khổ như thế để thiệt một đời ?

Lan nhăn mặt, lắc đầu, cố nói :

— Tôi tưởng....

Rồi giú lên mà ho ; ho xong, hai mắt dò ra, lim-dim, thờ... Điệp lắc đầu, bảo Xuân :

— Thương-hại quá.

Lan lại cố mở mắt ra để nhìn. Điệp hỏi :

— Thế ba cái thư tôi gửi về đâu ?

Lan lại dim mắt, nói :

— Hòm.

Điệp bảo Xuân lục ra lấy, thì quả-nhiên ba cái

phong-bì còn dán nguyên. Điệp vò đầu vò tai, nhăn-nhó nói :

— Khổ quá. Tôi thương cô quá.

Rồi Điệp nức lên mấy tiếng, ngồi phịch xuống ghế. Xuân cũng thồn-thức. Quanh mắt Lan bấy giờ cũng lóng-lánh một quãng lẹ.

Điệp bảo Xuân mang ảnh ông Tú và ảnh Lan cho Lan xem. Lan nhìn, rồi mỉm cười, gật đầu. Điệp hỏi :

— Cô liệu trong mình thế nào ?

Nước mắt đăm lên, Lan lúng - búng trong lườì mấy tiếng :

— Tôi chết.... chân lạnh....

Điệp và Xuân nhìn nhau thở dài. Điệp hỏi :

— Thỉnh - thoảng tôi với em Xuân có lại chùa hỏi thăm cô, cô có biết không ?

Lan lắc. Điệp nhăn mặt, nói :

— Khổ thân quá ! Trời đã cho người ta cái quen là một, cái quen là hai, để rứt những vết thương trong tâm-hồn mà không biết lợi-dụng. Đau-dớn cho Lan biết chừng nào ! Lan ơi !

Vừa nói Điệp vừa nức-nở khóc. Lan quay mặt nhìn chàng tỏ tình thương-hại, gọi :

— Anh !

Xuân cũng gọi :

— Anh Điệp, chị em hỏi gì.

Điệp lau mắt, ghé tai gần :

— Có hỏi gì tôi.

Lan thở mạnh, ú ớ nói khẽ :

— Đừng khóc... tôi chết... lạnh dúi...

— Cô muốn tôi để cô ở đâu ?

Lan hỏi :

— Chôn ấy à ?

— Phải !

— Đâu cũng được.

— Ở nhà-quê nhé !

Lan gật, sau cái gật, một cái mỉm cười cố sức, sau cái cười cố sức, hai con mắt chòng-chọc nhìn vào Diệp nhưng lơ-dờ dần.

Diệp gọi :

— Cô Lan !

Xuân cũng gọi :

— Chị ơi !

Không thấy trả lời, Diệp và Xuân run lên, cố gọi. Bỗng trên môi mấp-máy :

— Tôi... chết... Lạnh ngực.

Hai người đứng sát lại giường ; mắt Lan tuy mờ, mắt dần tinh-thần, nhưng như vẫn có ý tiếc mà cố nhìn theo Diệp, Diệp gọi :

— Cô Lan.

Tự-nhiên Lan lại tựa đầu để tỏ ý hiểu, rồi rên như muốn thưa. Diệp hỏi dồn :

— Có còn muốn gì nữa không ?

Tuy đầu đã ẻo-lả, nhưng Lan cố lắc được vài lần, lưỡi đã rụt lại, nhưng Lan cố phào ra mấy tiếng lừ-rừ :

— Tôi thỏa lắm rồi.

Bốn tiếng ấy làm cho Điệp sung-sướng, như thấy trẻ hẳn người lại. Rồi Lan rên, ú ớ như gọi, nhưng không còn ra tiếng gì nữa. Đứng trước cái phút cuối cùng của Lan, Điệp cảm - động quá, không thể khóc được, cố giương mắt nhìn Lan, để được in sâu trong óc hình ảnh người đã hy-sinh một đời cho mình được sung-sướng ; mà tuy mắt đã dờ hẵn, Lan vẫn chòng-chọc trông Điệp. Bỗng trong chần thấy ngó-ngoáy sự, Xuân lật lên thì hai bàn tay Lan đang xòe ra, chắp lại với nhau. Rồi giật mạnh một cái, hai tay lạnh như đồng, Lan choàng tay ra, nắm chặt lấy cổ tay Điệp và Xuân, thì một tiếng nấc, ngực Lan thôi không thoi thóp nữa, sống mũi vẹo đi, nhưng hai mắt lờ-dờ trắng phếch, vẫn cố mở nguyên để nhìn vào mé Điệp đứng...

Trên đỉnh gò xưa

NĂM giờ chiều hôm sau ở chợ Gỏi, người ta đã thấy phường kèn trống, bát âm, và phu đàn, sắp sẵn nhà-táng linh-xa ngồi chờ ở gốc đa để đón đám ma.

Cảnh xuân mà ảm-đạm. Mặt trời chìm tây, hắt cái bóng úa tàn lên những đám mây bạc mờ, lộn ra các màu óng-ánh như khảm. Cây khô chưa nảy lộc, đứng lom-khom bên cạnh đường. Khóm tre kéo-kết, làm toi-tả chiếc lá vàng sun-soe bay, rồi nằm mắc trên bụi tầm-xuân dại.

Một chốc, ba chiếc ô-tô từ đằng xa phăng-phăng chạy lại, bóp còi inh-ỏi, đến đầu chợ thì dừng.

Tiếng kèn nổi lên, theo gió đưa đi những giọng rền-rĩ sầu-thảm, khói hương phảng-phất bay lên, đám ma thông-thả theo lối rẽ vào làng Văn - ngoại, rồi đi quanh rặng tre trên bờ sông. Người đưa đám mỗi lúc một đông. Trông thấy Điệp, Xuân, và một vị sư bác chùa Phương-thành, nghiêm-trang đi sát sau cữu, thì ai nấy đều nhớ đến cảnh-ngộ Lan mà sứt-sùi giọng lệ. Trời về chiều đã tăng cái vẻ sầu - thảm, trời về chiều lại bày thêm cảnh đám ma có giọng khóc nỉ non ai-oán... Tạo-hóa như khéo vẽ nên bức tranh đoạn-trường !

Trống vẫn thúc, kèn vẫn rên. Hồn và xác Lan trong chiếc nhà-táng, nghênh-ngang theo sau tiếng bát âm ẻo-lả, lượn vùng quanh lũy, qua mấy thửa ruộng trông má-đề thì hạ xuống, cạnh cái gò chính Điệp và Lan đã ngồi nói chuyện hôm mười sáu tháng năm khoảng mười lăm năm trước.

Trời thấp dần. Núi non xa dần. Cảnh-vật xung-quanh đã nhuộm một màu sẫm, buồn rười-rượi như sắp chết. Bức màn sương, trên đủ xuống, xa đưa lại, cũng dần-dà chum khuất mọi nơi, giải-rác về u-ám thể-lương vào buổi chiều hôm hiu-hắt.

Rồi sau, cây lẫn với núi, núi lẫn với trời, ánh sáng lờ-mờ chỉ còn thu lại có một khoảng xung-quanh gò đất giò lên giữa cánh đồng không mớng-quạnh.

Chim lạc đàn bay về tổ đã hết, người đưa đám đi về nhà đã thừa. Mấy bác phu vác cuốc lên vai, lững-thững, yên-lặng nối đuôi nhau xa dần.

Thấy sự vắng-vẻ mỗi lúc một buồn tênh, như cảnh chợ buổi chiều hôm thừa lác-đác, Điệp xúc-động đến cái nỗi đời lẽ-tẻ kẻ còn người khuất, tử biệt sinh ly, mà nguồn cơn thắc-mắc, sóng lòng giao-giạt. Rồi đây, chàng cũng ít khi về thăm cái gò này, mà Lan sẽ một mình chôn chặt khối tình, chờ trăng, đón gió, để ôn lại những ngày thơ-ngây.

Trời thấp hẳn, xung-quanh không có một tiếng động. Núi non cảnh vật đều mù-mịt một màu đen, bí-dát như đê tang. Giữa khoảng vũ trụ cao-thâm man-mác, trên đỉnh gò còn trơ hai cái bóng người đen đen.

nhỏ xiu, đứng sững, dặt tay nhau, gục đầu, lặng-lẽ trước cái nắm đất mới đắp.

Trời tối sập. Con gió thổi dài làm lạnh-lẻo tấm lòng nảo-nùng, như muốn lật tung chiếc màn trời thăm nghiêm khơi ngất. Xung-quanh chỉ còn cái vẻ cao-thâm man-mác của vũ-trụ. Điệp và Xuân còn nấn-ná không nỡ dời chỗ ở cuối cùng của Lan. Biết bao tâm-sự mang-mang, Điệp còn muốn nhớ lại cái đoạn lệ-sử của người chan-chứa những ân-tình, tưởng-tượng lại cái buổi dưới bóng trăng trong hôm mười sáu tháng năm ngày trước.

Mấy lần toan đi không dứt, Điệp và Xuân cứ đứng sững cạnh mả mà ngậm-ngùi. Bỗng Xuân bảo :

— Thôi, ta nên về kéo khuya.

Điệp lau hai hàng nước mắt, nhìn bốn bên tối mịt như bưng, mới nắm chặt lấy tay Xuân, lắc đầu, nói :

— Em ơi ! cùng trong cảnh khổ-não, bao giờ người đàn-bà cũng nhu-nhược hơn đàn-ông, cho nên mới chịu để sự đau-đớn nó giày-vò đến chết.

Hai tiếng thổi dài nối nhau, hai người lững-lững, yên-lặng, dặt tay bước đi, nhưng đến chân gò, còn trằm-ngâm đứng quay lại trông một lượt nữa cái mô đất vô hồn, thơ-thần, nó cũng lẳng-lặng nhìn theo bằng mấy nén hương còn lấp-lánh sáng.

Than ôi ! Lòng người với vũ-trụ, cái nào man-mác cao-thâm hơn ?

HẾT

ĐANG IN

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

BƯ'Ó'C DU'Ồ'NG CÙNG

của NGUYỄN-CÔNG-HOAN

Mục Lục

I — Thôi còn chi nữa mà mong . . .	3
II — Ân tình .	15
III — Sự tình-cờ .	25
IV — Khoa	37
V — ... Rồi đến danh .	47
VI — ... Rồi lại đến duyên .	69
VII — Tin sét đánh...	82
VIII — Ông ấy là ông Quan, ông ấy không thèm nói dối .	91
IX — Thôi, từ nay...	101
X — Tấm lòng Lan và đồ hồi-môn Thúy-Liễu	111
XI — Duyên mới .	120
XII — Tình xưa	139
XIII — Thăng Vĩ . . .	150
XIV — Mẫu chuyện cũ . . .	161
XV — Một ông y-khoa bác-sĩ .	171
XVI — Cha thăng Vĩ	183
XVII — Điệp với Thúy-Liễu .	194
XVIII — Điệp với Lan .	204
XIX — Trên đỉnh gò xưa .	211

TẮT LỬA LÒNG
của Nguyễn-Công-Hoan
in xong ngày 14-12-51
tại Vĩnh-Thịnh ăn quán
63, Phố Lò Sũ—Hanoi
*Giấy phép tái bản số
1801 ngày 12-12-51
cấp bởi U.B.K.D.B.V.*